

RICH  DAD™

From the Authors
of the
#1 New York Times
Bestseller
Rich Dad Poor Dad

DAY CON LÀM GIÀU Tập XII

XÂY DỰNG CON THUYỀN TÀI CHÍNH CỦA BẠN

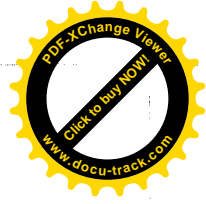
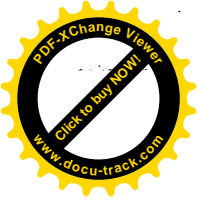
PROPHECY

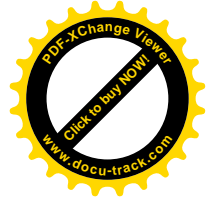
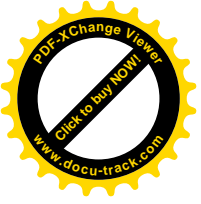
Why the Biggest Stock Market Crash in
History is **still** Coming... and How You
Can Prepare Yourself and Profit from It!

Robert T. Kiyosaki và Sharon L. Lechter, CPA



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ





Dạy con làm giàu

Đã bao giờ bạn nghĩ rằng mình đang dạy con làm giàu? Nếu chưa, thì đây là một bài học rất quan trọng mà cha mẹ cần phải dạy cho con mình. Bởi vì, trong tương lai, con bạn sẽ phải tự mình kiếm tiền để sống. Và để làm được điều đó, con bạn cần phải có những kỹ năng và kiến thức nhất định.

1. Dạy con về giá trị của tiền bạc

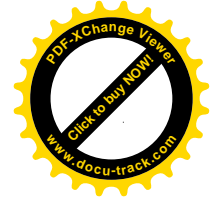
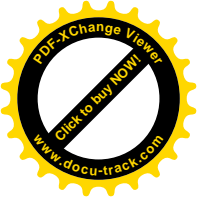
Cha mẹ cần phải dạy con về giá trị của tiền bạc. Điều này không có nghĩa là dạy con tiết kiệm, mà là dạy con hiểu được rằng tiền bạc là một thứ có giá trị, và nó cần phải được kiếm ra bằng cách làm việc chăm chỉ.

Cha mẹ có thể dạy con bằng cách cho con tham gia vào những công việc gia đình, và trả cho con một khoản tiền nhỏ để làm công việc đó.

Điều này sẽ giúp con hiểu được rằng tiền bạc không phải là thứ mà cha mẹ cho con, mà là thứ mà con kiếm ra bằng cách làm việc.

2. Dạy con về quản lý tài chính

Cha mẹ cần phải dạy con về quản lý tài chính. Điều này có nghĩa là dạy con cách để kiếm tiền, cách để chi tiêu, và cách để tiết kiệm.



RICH DAD'S PROPHECY. Copyright © 2002 by Robert T. Kiyosaki and Sharon L. Lechter. Bản tiếng Việt do Nhà xuất bản Trẻ xuất bản theo hợp đồng nhượng quyền với Công ty GoldPress Publishing LLC. Hoa Kỳ.

BIỂU GHI BIÊN MỤC TRƯỚC XUẤT BẢN ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THƯ VIỆN KHTH TP.HCM

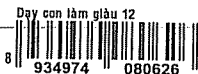
Kiyosaki, Robert T.

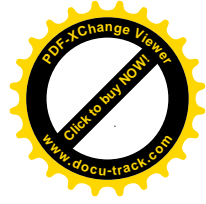
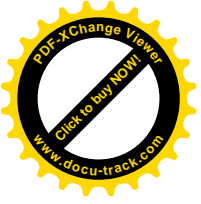
Dạy con làm giàu. T.12 : Xây dựng con thuyền tài chính của bạn / Robert T. Kiyosaki, Sharon L. Lechter ; Thiên Kim b.d. - Tái bản lần thứ nhất. - T.P. Hồ Chí Minh : Trẻ, 2010. 427 tr. ; 20cm.

Nguyên bản : Rich Dad's Prophecy.

I. Tài chính cá nhân. 2. An toàn tài chính. 3. Đầu tư. I. Lechter, Sharon L. II. Thiên Kim.d. III. Ts. IV. Ts: Rich Dad's Prophecy.

332.02401 -- dc 22
K62





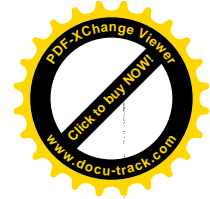
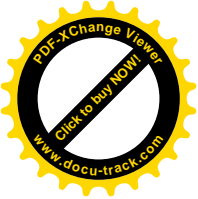
ROBERT T. KIYOSAKI
và SHARON L. LECHTER, C.P.A

Dạy con làm giàu

TẬP XII

THIÊN KIM (biên dịch)
(Tái bản lần thứ hai)

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

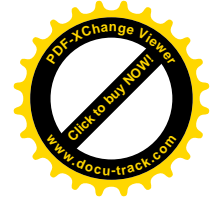
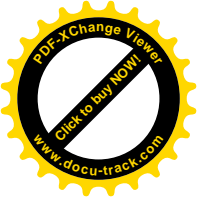


THE UNIVERSITY OF CHICAGO
DIVISION OF THE PHYSICAL SCIENCES

PHYSICS 350

STATISTICAL MECHANICS

LECTURE 10



Mục lục

Lời giới thiệu 7

PHẦN 1

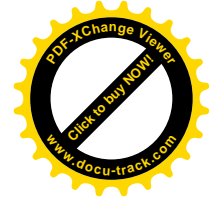
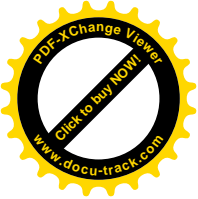
CÓ PHẢI CÂU CHUYỆN ĐÃ KẾT THÚC?

<i>Chương 1:</i> Thay đổi Luật Pháp... Thay đổi Tương Lai	23
<i>Chương 2:</i> Một điều luật thay đổi thế giới	41
<i>Chương 3:</i> Bạn có sẵn sàng đối mặt với Thế giới thực?	58
<i>Chương 4:</i> Cơ ác mộng bắt đầu	90
<i>Chương 5:</i> Giả thiết tài chính	112
<i>Chương 6:</i> Chỉ mới bỏ tiền ra đầu tư không có nghĩa là trở thành nhà đầu tư	141
<i>Chương 7:</i> Mọi người đều cần phải trở thành nhà đầu tư	159
<i>Chương 8:</i> Nguyên nhân vấn đề	174
<i>Chương 9:</i> Cơ bão hoàn hảo	191

PHẦN 2

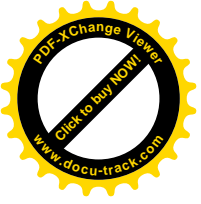
XÂY DỰNG CON THUYỀN TÀI CHÍNH

<i>Chương 10:</i> Làm thế nào để xây dựng con thuyền tài chính?	221
<i>Chương 11:</i> Kiểm soát con thuyền của bạn	240
<i>Chương 12:</i> Kiểm soát #1: Kiểm soát bản thân	254



<i>Chương 13:</i> Kiểm soát #2: Kiểm soát cảm xúc	293
<i>Chương 14:</i> Tôi đã xây dựng con thuyền như thế nào	308
<i>Chương 15:</i> Kiểm soát #3: Kiểm soát sự bào chữa	324
<i>Chương 16:</i> Kiểm soát #4: Kiểm soát tầm nhìn của bạn	340
<i>Chương 17:</i> Kiểm soát #5: Kiểm soát các quy tắc	358
<i>Chương 18:</i> Kiểm soát #6: Kiểm soát các nhà tư vấn	385
<i>Chương 19:</i> Kiểm soát #7: Kiểm soát thời gian	392
<i>Chương 20:</i> Kiểm soát #8: Kiểm soát vận mệnh	410

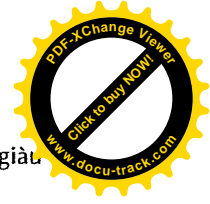
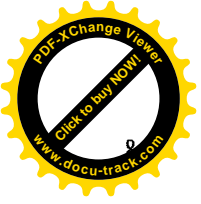
PHẦN KẾT
MỘT NHÀ TIỀN TRI HY VỌNG SẼ SAI LẦM



Lời giới thiệu

CON THUYỀN NOAH

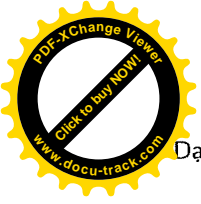
Người cha giàu thường nói, “Nếu con muốn là một chủ doanh nghiệp hoặc một nhà đầu tư giàu có, con cần hiểu câu chuyện về Con thuyền Noah.” Dù người cha giàu không tự xem mình là một nhà tiên tri nhưng ông vẫn ra sức làm việc để nâng cao khả năng thấy trước tương lai của mình. Khi dạy tôi và con trai ông làm thế nào để trở thành những chủ doanh nghiệp và những nhà đầu tư có thể thấy trước tương lai, ông thường nói, “Các con có thấy ông Noah đã tin tưởng biết bao khi ông đi gặp gia đình mình và nói: ‘Linh tính mách bảo cha rằng sắp có một cơn lụt vô cùng lớn, vậy chúng ta hãy đi đóng một con thuyền.’” Người cha giàu chắc lưỡi, “Các con có thể tưởng tượng vợ ông ta, các con ông ta, và những nhà đầu tư sẽ nói gì với ông ta không? Có thể họ sẽ nói: ‘Nhưng, Noah, chúng ta đang sống trong sa mạc, ở đây không có mưa. Thực tế là chúng ta đang trong một cơn hạn hán. Ông có chắc là linh tính bảo ông đóng một con thuyền không? Thật khó khăn khi gom vốn vào một công ty đóng thuyền ngay giữa sa mạc. Chẳng



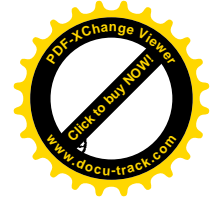
Dạy con làm giàu

phải việc xây dựng một khách sạn, một trung tâm chăm sóc sắc đẹp hoặc một sân gôn còn có ý nghĩa hơn là đóng một con thuyền sao?”

Người cha giàu đã huấn luyện tôi và con trai ông trở thành các chủ kinh doanh và nhà đầu tư, tính đến nay đã gần ba mươi năm, bắt đầu từ khi tôi mới lên chín. Vì lúc ấy chúng tôi vẫn còn là trẻ con, nên ông thường dùng những công cụ dạy học rất đơn giản, ví dụ như trò chơi *cờ tỷ phú*, để dạy chúng tôi về các nguyên tắc đầu tư, hoặc truyện ngụ ngôn hàng ngày như *Ba Chú Heo Con*, để truyền đạt về tầm quan trọng của việc xây dựng ngôi nhà tài chính, một ngôi nhà làm bằng gạch chứ không phải bằng rơm hoặc bằng cây. Ông cũng thường dùng các câu chuyện trong Kinh Cựu Ước, như chuyện David và Goliath, để dạy tôi và con trai ông về sức mạnh của đòn bẩy, trong trường hợp này cây ná của David tượng trưng cho đòn bẩy, cho bài học làm thế nào một con người bé nhỏ có thể đánh bại một tên khổng lồ. Để dạy chúng tôi về sự quan trọng của tầm nhìn tương lai, người cha giàu thường nói, “Hãy luôn nhớ rằng ông Noah đã có tầm nhìn... nhưng còn hơn tầm nhìn nữa, ông ta có lòng tin và sự can đảm để hành động theo tầm nhìn của mình. Nhiều người có tầm nhìn, nhưng không phải mọi người đều có được lòng tin và sự can đảm bền bỉ như ông Noah đã có... Với lòng tin và sự can đảm hành động, tầm nhìn tương lai và hiện tại của họ sẽ giống nhau.” Nói cách khác, những người không có lòng tin, không có sự can đảm, và không có tầm nhìn thì thường không thấy được những thay đổi sắp đến... cho đến khi mọi việc đã quá trễ.

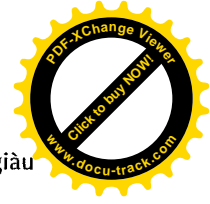
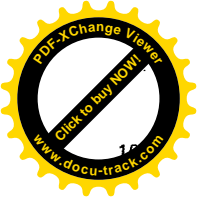


Dạy con làm giàu



Người cha giàu rất quan tâm đến một điều luật vào năm 1974 gọi là ERISA. Ông nói, “Khi ERISA được thông qua, hầu hết mọi người vẫn không hề nhận thức gì về nó cả. Thậm chí đến hôm nay, nhiều người vẫn chưa nghe nói về một điều luật mà Quốc hội đã thông qua và tổng thống Ford đã ký ban hành. Người ta sẽ không cảm nhận hết được ảnh hưởng trọn vẹn của sự thay đổi luật này trong vòng 25 đến 50 năm tới... rất lâu sau khi cha qua đời. Cha ước mình có thể bảo họ hãy chuẩn bị ngay từ bây giờ... nhưng cha nói với họ về tương lai như thế nào đây?”

Vào tháng 1-2002, khi người dân Mỹ vẫn chưa hết bàng hoàng sau biến cố ngày 11 tháng 9 năm 2001 thì họ bắt đầu nghe nói đến sự phá sản của một trong những công ty có giá cổ phiếu cao nhất ở Mỹ. Nhưng hơn cả sự phá sản, tin tức mang lại những cơn ớn lạnh xuyên thấu nhiều người ở thế hệ tôi, thế hệ bùng nổ dân số, khi nhiều nhân viên của công ty Enron mất trắng toàn bộ tiền tiết kiệm dành dụm để nghỉ hưu. Lần đầu tiên, hàng triệu người bắt đầu nhận ra rằng kế hoạch 401(k), IRA, và các kế hoạch khác tương tự, nhồi nhét đầy trong các quỹ hỗ tương, không hề an toàn như họ nghĩ hoặc như họ được nghe qua các nhà hoạch định tài chính. Hàng triệu người đang chia sẻ điều gì đó rất chung với hàng ngàn nhân viên của Enron. Người ta nghe nói về sự chuyển nhượng Enron như một lời báo động đến từng cá nhân, một nỗi sợ hãi, một nhận thức rõ ràng thời gian nghỉ hưu của chính họ có thể sẽ không được bảo đảm như họ từng nghĩ. Lời tiên đoán của người cha giàu đã thành hiện thực.



Dạy con làm giàu

Một đài truyền hình địa phương gọi điện mời tôi đến bình luận về những ảnh hưởng gây ra do sự phá sản của Enron, một công ty từng một thời dẫn đầu trong nền công nghiệp dầu khí. Cô bình luận viên truyền hình trẻ trung loli cuốn đã hỏi tôi, “Sự phá sản này của Enron có phải là một biến cố độc nhất vô nhị không?”

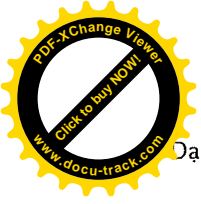
Tôi đáp, “Việc phá sản của Enron là một trường hợp cùng cực - nhưng không phải là trường hợp độc nhất.” Tôi tiếp tục nói, “Tôi ngạc nhiên là tại sao các phương tiện truyền thông lại không đề cập đến Cisco, Viacom, Motorola, và những công ty khổng lồ khác. Dù không kịch tính như Enron nhưng có nhiều công ty cũng giống như Enron, khi một số phần trăm đáng kể các khoản tiền hưu trí của nhân viên bị buộc chặt vào cổ phiếu của công ty chủ.”

“Ý ông là thế nào?”, cô bình luận viên hỏi.

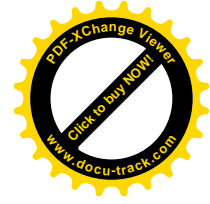
“Ý tôi muốn nói thảm họa Enron này nên là một lời cảnh tỉnh cho nhiều người. Một lời cảnh tỉnh để họ biết rằng kế hoạch 401(k) của họ không chống đạn được đâu... Bạn có khả năng bị mất trắng thậm chí trước khi nghỉ hưu... Các quỹ hỗ tương không an toàn, ngay cả khi bạn đã đa dạng hóa nó.”

“Ông muốn nói rằng các quỹ hỗ tương không an toàn? Ngay cả khi đã đa dạng hóa?”, cô gái hỏi với giọng hơi sốc. Tôi có cảm giác như mình đang dẫm lên chân cô, dù cô không làm việc cho Enron.

Không muốn bước vào một cuộc tranh cãi về các quỹ hỗ tương và sự đa dạng hóa, tôi nói, “Tôi nghỉ hưu ở tuổi 47



Dạy con làm giàu



mà không có một tờ cổ phiếu chứng khoán hay quỹ hỗ tương nào. Đối với tôi, quỹ hỗ tương và chứng khoán quá rủi ro, dù đã được đa dạng hóa. Có những cách tốt hơn để đầu tư cho lúc về hưu.”

“Ý ông muốn khuyên mọi người đừng nên đầu tư vào chứng khoán, quỹ hỗ tương, và đa dạng hóa?”, cô gái hỏi.

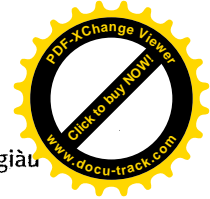
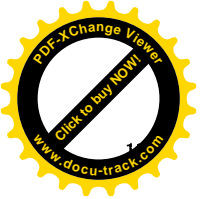
“Không,” tôi trả lời. “Tôi không khuyên ai làm gì cả. Đơn giản tôi chỉ nói rằng tôi đã nghỉ hưu sớm mà không có trong tay một tờ chứng khoán hoặc quỹ hỗ tương nào. Nếu bạn muốn đầu tư vào chứng khoán và quỹ hỗ tương, và đa dạng hóa chúng, thì điều đó có thể đúng với bạn... nhưng không phải với tôi.”

“Chúng ta cần nghỉ ít phút để dành cho quảng cáo,” cô gái trẻ nói. “Cám ơn ông đã làm khách mời trong chương trình của chúng tôi.”

Cô gái bắt tay tôi rồi nhanh chóng quay về ống kính và bắt đầu nói về một số tiện ích của một loại kem chống nắng da mới.

Buổi phỏng vấn kết thúc sớm hơn dự tính. Dường như khi cuộc phỏng vấn chuyển hướng từ chủ đề Enron sang chiến lược đầu tư cá nhân rất có thể là của chính cô bình luận viên thì việc bàn về món kem chống nắng da xem ra lại hấp dẫn hơn, không chỉ đối với cô gái ấy mà còn với hàng ngàn người xem đài. Nghỉ hưu quả không phải là một chủ đề dễ chịu.

Một trong những kết quả mong muốn của ERISA là nhằm khuyến khích các cá nhân tiết kiệm chuẩn bị cho lúc về



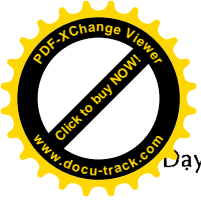
hưu. Điều này sẽ khuyến khích một cách tiếp cận theo ba hướng cho quỹ tiền hưu của bạn:

1. Tiền an sinh xã hội.
2. Tiền tiết kiệm của riêng nhân viên đó.
3. Tiền lương hưu mà công ty thanh toán cho nhân viên trích từ một quỹ tiền hưu được công ty dành riêng cho kế hoạch hưu trí xác định của các nhân viên.

Vào ngày 5-5-2002, một bài báo trên tờ *Washington Post* có tựa đề "Thách Thức Đặt Ra Cho Những Thay Đổi Về Trợ Cấp" đã so sánh cách tiếp cận theo ba hướng này với một chiếc ghế đấu ba chân:

Lần trước khi chúng ta nhìn lại, cái chân thứ nhất, đó là An sinh Xã hội, vẫn còn đứng được tuy có hơi lung lay một chút vì sự bảo đảm của nó đang bị người ta dè bĩu - thu nhập chịu thuế không ngừng tăng lên, tuổi nghỉ hưu tăng lên, hệ thống thuế đánh vào các phúc lợi, v.v...

Tất cả những kế hoạch tiết kiệm bằng số hoặc bằng chữ đều do Quốc hội phê duyệt - 401(k), 403(b)s, IRAs, SEP-IRAs, Keoghs - bị cho là được đặt ra để củng cố cho cái chân thứ hai, đó là tiền tiết kiệm của nhân viên, do cần đáp ứng yêu cầu thời gian nghỉ hưu dài hơn và đắt đỏ hơn. Các khoản tiền trợ cấp chịu thuế lợi tức đi kèm với các kế hoạch công ty tài trợ - phần lớn được hình thành nhờ tiền riêng của chính nhân viên đó - buộc phải hỗ trợ hoặc thậm chí thay thế cho cái chân thứ ba của chiếc ghế đấu. Thay vì tưởng thưởng cho tính tần tặn của



Dạy con làm giàu



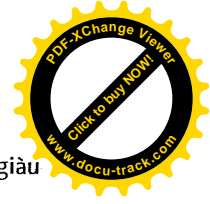
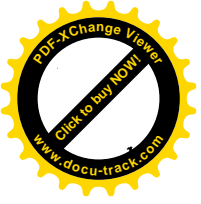
nhân viên, họ cho phép các công ty bỏ mặc hoặc cắt xén nghiêm trọng những kế hoạch hưu trí truyền thống.

Tất cả những điều đó có nghĩa là: Hãy nhìn đi, trời ạ, một chiếc ghế đẩu ba chân giờ chỉ còn hai chân!

Như vậy, do một hệ quả của ERISA, người ta bỗng chốc trở thành người phải chịu trách nhiệm cho những kế hoạch nghỉ hưu của riêng mình. Trách nhiệm đó được chuyển giao từ chủ qua nhân viên - mà không có một sự giáo dục tài chính cần thiết nào cho nhân viên để giúp kế hoạch của họ thành công cả. Bỗng nhiên có hàng ngàn nhà kế hoạch tài chính được huấn luyện nhanh để dạy lại cho hàng triệu người rằng “đầu tư dài hạn, mua và giữ, đa dạng hóa.” Nhiều người trong số những nhân viên này thậm chí không nhận ra rằng thu nhập của họ trong suốt thời gian nghỉ hưu sẽ hoàn toàn phụ thuộc vào khả năng đầu tư thông minh của họ bây giờ. Nếu lời tiên đoán của người cha giàu trở thành hiện thực, với hàng triệu người, vấn đề sẽ chỉ ngày càng tệ hại hơn trong 25 năm tới. Lời tiên đoán của người cha giàu dường như đang trở thành hiện thực.

ẨM ĐẠM VÀ BÙNG NỔ

Đây không phải là một cuốn sách ẩm đạm và sụp đổ, mà nó thật sự là một cuốn sách về sự ẩm đạm và bùng nổ. Suốt từ cuối những năm 1970 đến những năm 1980, người cha giàu thường nhắc nhở tôi và con trai ông về luật ERISA. Ông nói, “Hãy luôn quan sát những thay đổi luật pháp. Mỗi lần luật pháp thay đổi là tương lai sẽ thay đổi. Nếu

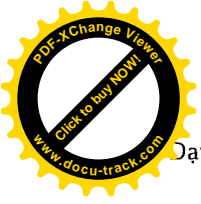


Dạy con làm giàu

các con chuẩn bị thay đổi theo những thay đổi của luật pháp thì các con sẽ có một cuộc sống tốt đẹp. Nếu các con không chú ý đến sự thay đổi luật pháp, có thể các con sẽ thấy mình cứ xử giống như một anh chàng lái xe không trông thấy biển báo sắp đến một khúc quẹo gắt trên con đường trước mặt... nên thay vì chạy chậm để chuẩn bị quẹo, anh ta lại đưa tay lên bật radio, và vì không quẹo kịp nên chiếc xe bay ra khỏi đường rồi lao vào rừng."

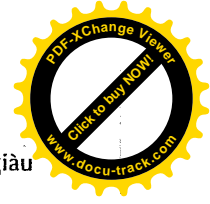
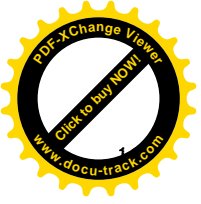
Nếu đã từng đọc những cuốn sách khác của tôi, bạn có thể nhắc tôi nên đề cập đến Đạo luật Cải cách Thuế năm 1986. Việc thay đổi luật pháp này là một thay đổi khác nữa mà người cha giàu bảo tôi phải chú ý. Nhiều người không chú ý đến những thay đổi này và cái giá phải trả cho sự không biết của họ được đo bằng hàng tỷ đôla. Theo tôi, sự thay đổi luật năm 1986 chính là một nhân tố góp phần gây ra sự sụp đổ nền công nghiệp cho vay và gửi tiền tiết kiệm, một trong những cuộc sụp đổ lớn nhất của thị trường bất động sản, và đó cũng là lý do tại sao những nhà chuyên môn được giáo dục tốt như các bác sĩ, luật sư, kế toán, kiến trúc sư... không thể được hưởng nhiều lợi ích của các luật thuế mà những người kinh doanh như chúng tôi đang hưởng. Một lần nữa, như người cha giàu đã nói, "Hãy luôn quan sát những thay đổi luật pháp. Mỗi lần luật pháp thay đổi là tương lai thay đổi."

Với hàng triệu người, những thay đổi của luật ERISA, được coi là rất nhỏ, sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực đến cuộc sống tài chính của họ. Đối với những người khác, sự thay



đổi luật này sẽ là điều tốt nhất chưa bao giờ xảy ra với họ. Đó là lý do tại sao tôi nói rằng đây không phải là cuốn sách của “ảm đạm và sụp đổ” mà là của “ảm đạm và bùng nổ.” Đối với những người tự lừa dối mình khi nghĩ rằng tương lai sẽ giống như ngày hôm nay, tôi e rằng cuối cùng họ sẽ thấy mình đang rơi vào một tình huống khó khăn như các nhân viên Enron... đi gần đến cuối sự nghiệp làm việc mới nhận ra mình không có đồng nào để nghỉ hưu cả. Đối với những người cảnh giác và nhận thức rằng tương lai luôn thay đổi và họ luôn chuẩn bị sẵn sàng cho những thay đổi sắp đến, thì tương lai rất sáng sủa, ngay cả khi cuộc sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất lịch sử có xảy ra, do những thay đổi luật pháp đó.

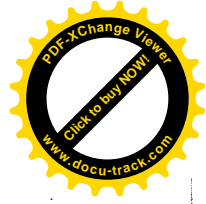
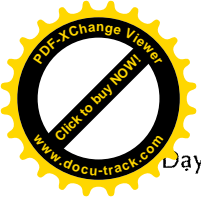
Một trong những bài học chính của người cha giàu rút ra từ câu chuyện Con thuyền Noah là: không phải tất cả chúng ta đều phải cố gắng trở thành những nhà tiên tri. Thay vì dạy chúng ta làm sao để có những quả cầu tiên tri và trở thành những nhà bói toán chuyên nghiệp, người cha giàu lại dùng câu chuyện Con thuyền Noah như một bài học về tính cảnh giác và sự chuẩn bị trước. Ông nói, “Như một người thủy thủ không ngừng quan sát để tìm thấy trước những dấu hiệu cho thấy thời tiết đang thay đổi, một chủ doanh nghiệp và nhà đầu tư phải cảnh giác và biết chuẩn bị sẵn trước mọi thứ. Các chủ doanh nghiệp và nhà đầu tư phải suy nghĩ như những người thủy thủ, lái con thuyền bé nhỏ của họ giữa biển cả rộng lớn... chuẩn bị sẵn sàng tất cả mọi thứ.”



Cuốn sách này không viết ra để nói rằng lời tiên đoán của người cha giàu sẽ trở thành hiện thực mà nhằm đưa ra sáu điểm chính:

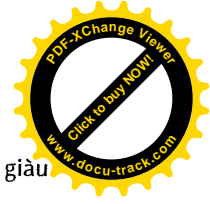
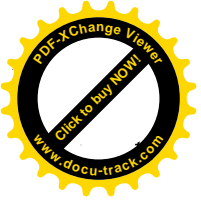
1. Nhắc nhở tất cả chúng ta phải cảnh giác, và đưa ra một vài dấu hiệu cảnh báo mà người cha giàu đã dạy chúng tôi cần chú ý. Trong cuốn sách này, bạn sẽ tìm ra những kẻ hở của ERISA. Nói cách khác, điều luật này đã ít người biết đến rồi, mà những kẻ hở của nó còn ít ai biết đến hơn nữa... một kẻ hở nhỏ có thể làm bùng nổ một cuộc sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất trong lịch sử thế giới.
2. Nhìn thế giới hôm nay với một viễn cảnh tài chính thực sự. Người cha giàu đã ghi chú từ những thực tế vững chắc, những thực tế như sự thay đổi luật pháp và những kẻ hở luật pháp. Ông cũng dùng những con số thống kê có thật như 75 triệu người sinh ra trong thời kỳ bùng nổ dân số, 83 triệu người nhập cư nếu bạn tính cả hợp pháp lẫn phi pháp, những người này đang già đi, và phần lớn họ sẽ còn sống lâu hơn cả cha mẹ họ nữa. Rồi ông đặt ra câu hỏi: Có bao nhiêu trong số những người này có đủ tài sản để dành cho thời gian nghỉ hưu của họ sau này? Một ước tính dè dặt cho thấy chỉ có dưới 40% số người này may ra có đủ mà thôi.

Nếu chính phủ Mỹ phải tăng thuế để chi trả cho nhu cầu tuổi già về y tế và tài chính của những người này, thì chuyện gì sẽ xảy ra cho nền kinh tế nước Mỹ? Nó có thể duy trì được vai trò dẫn đầu trên thế giới nữa không?

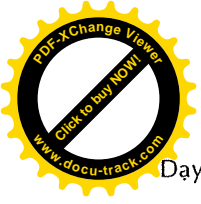


Chúng ta liệu có đủ sức giữ được tính cạnh tranh nếu chính phủ tăng thuế để trả cho người già và tiếp tục trả cho một quân đội hùng mạnh hay không? Khi thuế tăng, các công ty sẽ dời đi tìm đến những quốc gia có mức thuế thấp hơn. Và điều gì xảy ra nếu Trung Quốc vượt qua Mỹ để trở thành một nền kinh tế lớn nhất thế giới? Chúng ta có đủ sức để giữ được mức lương cao không, khi một nhân viên người Trung Quốc sẽ làm cùng một công việc như vậy với mức lương thấp hơn? Vì thế người cha giàu đã huấn luyện cho tôi và con trai ông biết đặt những lời báo trước của chúng tôi về tương lai trên nền tảng những sự kiện có thật của hôm nay.

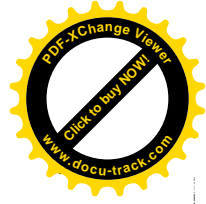
3. Bạn hãy tự hỏi mình xem bạn đã thật sự sẵn sàng cho tương lai chưa. Tôi không nói rằng lời tiên đoán của người cha giàu sẽ thành hiện thực, vì người cha giàu không tự xem mình là một người có quyền lực, có một quả cầu tiên tri siêu linh hay một sự kết nối đặc biệt nào đó với Thượng đế. Tôi chỉ muốn hỏi bạn một câu, “Bạn có chuẩn bị trước *nếu như* lời tiên đoán của người cha giàu trở thành hiện thực không?” Nói cách khác, *nếu* sự sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất trong lịch sử xảy ra vào một lúc nào đó trong năm 2020, bạn sẽ làm thế nào với các vấn đề tài chính? Bạn sẽ khấm khá hơn hay nghèo khổ hơn? Nếu sự sụp đổ thị trường này xảy ra, bạn sẽ chuẩn bị sẵn sàng để đối phó với nó hay bạn sẽ bị nó tiêu diệt?
4. Đưa ra một số ý tưởng có thể giúp bạn làm gì đó để chuẩn bị cho sự sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất



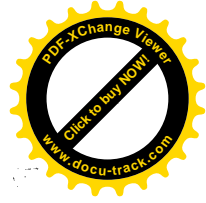
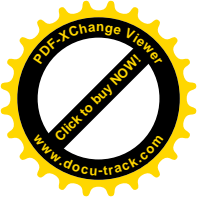
- trong lịch sử. Dù một số những ý tưởng này đã được đề cập trong các cuốn sách trước của tôi, nhưng tôi sẽ đi sâu vào những chi tiết thú vị hơn mà dựa vào đó bạn có thể làm gì đó *ngay bây giờ*, và quan trọng hơn là tại sao những bước đón trước ngay từ *bây giờ* lại rất cần thiết.
5. Bạn biết bạn cần có những gì cho đến năm 2010 để trở thành một người sẵn sàng. Thực tế, trong cuốn sách này bạn sẽ tìm ra lý do tại sao thời cơ sẽ khá thuận lợi từ hiện nay cho đến năm 2010, khi có một *vụ bùng nổ thị trường chứng khoán khổng lồ khác...* một vụ bùng nổ lớn trước một vụ sụp đổ lớn. Vì thế, ngay cả khi nếu hôm nay bạn không có gì trong tay, nếu bạn không được chuẩn bị, bạn vẫn có thể có hơn một lần cầu may tại một thị trường giá lên khác nữa, tương tự như thị trường mà chúng ta đã có vào những năm 1995-2000.
 6. Cuối cùng, bạn biết có thể bạn sẽ khấm khá hơn về mặt tài chính nếu bạn chủ động *chuẩn bị*. Nói cách khác, nếu bạn hoạch định, hành động và chuẩn bị ngay bây giờ, tài chính tương lai của bạn có thể sẽ tươi sáng hơn ngay cả nếu sự sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất trong lịch sử thế giới *không* xảy ra. Đón trước, đào tạo, và chuẩn bị sẵn thì luôn tốt hơn nhiều so với các chiến lược tài chính của phần lớn mọi người khi bắt đầu đầu tư, chiến lược thụ động “mua, giữ, và cầu nguyện”, cầu nguyện để thị trường chứng khoán làm ăn phát đạt và không phá sản. Dĩ nhiên những người đã tin rằng thị trường chứng khoán chỉ đi lên mà không bao giờ xuống thì họ cũng có thể tin vào ông bụt thời nay.



Đạy con làm giàu



Câu chuyện về Con thuyền Noah là một câu chuyện hay về một nhà tiên tri giỏi, một nhà tiên tri có tầm nhìn bao quát, có lòng tin và sự can đảm. Cuốn sách này sẽ không dạy bạn trở thành nhà tiên tri... nhưng tôi tin nó sẽ mang lại cho bạn lòng tin mà tương lai tài chính sáng sủa hơn đang sẵn chờ bạn và những người thân yêu của bạn, bất kể sự sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất có xảy ra hay không. Vì vậy cuốn sách này không nhắm vào một quả cầu tiên tri, mà nhắm vào việc huấn luyện bạn thành một người cảnh giác hơn và được chuẩn bị kỹ hơn cho bất cứ điều gì sẽ xảy ra... dù tốt hay xấu. Nói cách khác, để giúp bạn kiểm soát được tương lai tài chính của bạn nhiều hơn. Như người cha giàu đã nói, "Điểm chính trong câu chuyện Con thuyền Noah không phải là ông Noah đã đúng, mà là ông Noah đã có lòng tin, sự can đảm, và được chuẩn bị sẵn cho mọi điều xảy ra... ngay cả một trận lụt khổng lồ giữa vùng sa mạc... một trận lụt đã quét sạch phần còn lại của thế giới."

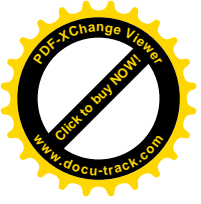


1. The first part of the document is the title page, which contains the title, author, and date. The title is "The History of the United States" and the author is "John Adams". The date is "1776".

2. The second part of the document is the introduction, which discusses the importance of the document and the role of the author. It states that the document is a "Declaration of Independence" and that the author is "John Adams".

3. The third part of the document is the main body, which contains the text of the Declaration of Independence. It begins with the famous phrase "We hold these truths to be self-evident, that all men are created equal, that they are endowed by their Creator with certain unalienable Rights, that among these are Life, Liberty and the pursuit of Happiness."

4. The fourth part of the document is the conclusion, which states that the author is "John Adams" and that the document is "The Declaration of Independence".



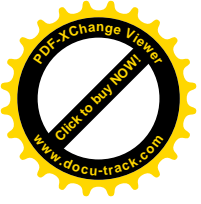
Phần 1

Có phải câu chuyện đã kết thúc?

Ngày xưa ngày xưa, tất cả những gì một người phải làm là đi học, đạt điểm cao, tìm một công việc an toàn ổn định, trở thành một nhân viên trung thành, đến khi về hưu, chuyển đến một ngôi nhà nhỏ trên một sân gôn, và họ sống hạnh phúc mãi mãi.

Ngày nay, hầu hết chúng ta biết rằng bất cứ câu chuyện nào bắt đầu bằng “ngày xưa ngày xưa” và kết thúc bằng “họ sống hạnh phúc mãi mãi” chỉ là một câu chuyện cổ tích. Vấn đề là ngày nay, có rất nhiều hoàng tử, công chúa hiện đại đang sống với hy vọng lời khuyên của các nhà hoạch định tài chính về “đầu tư dài hạn, mua, giữ và đa dạng hóa” sẽ giúp câu chuyện cổ tích đó tồn tại mãi mãi.

Không may, như hầu hết các nhà đầu tư chuyên nghiệp đều biết, những câu chuyện cổ tích liên quan đến thị trường chứng khoán không phải lúc nào cũng kết thúc có hậu.

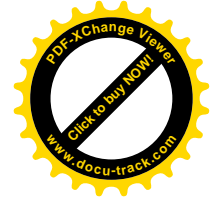
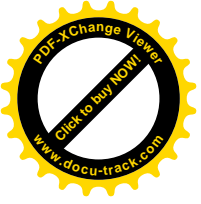


Điều gì quan trọng hơn là trở thành một nhà đầu tư giàu có?

Khi tôi còn là một đứa trẻ vào thập niên 60, đầu tư là một hoạt động chỉ của người giàu và những người muốn trở nên giàu có. Ngày nay, chúng ta cần đầu tư vì một điều gì đó sâu xa hơn là chỉ để trở nên giàu có. Ngày nay, bạn đầu tư thông minh như thế nào sẽ quyết định tương lai của bạn... mức sống tương lai của bạn, an toàn tài chính của bạn, và thậm chí nếu bạn muốn sống hay chết. Nói cách khác, nó sẽ quyết định cuộc sống của bạn... và điều đó còn quan trọng hơn là đầu tư chỉ để giàu có.

-Robert Kiyosaki

Chương trình đặc biệt trên đài PBS, 2001

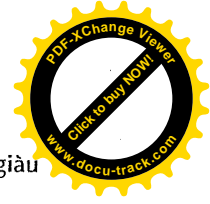
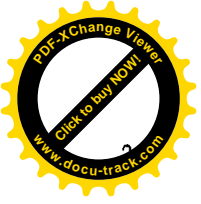


CHƯƠNG 1

Thay đổi Luật Pháp... Thay đổi Tương Lai

Cả cha ruột tôi lẫn người cha giàu đều quan tâm đặc biệt đến sức khỏe toàn diện của các nhân viên. Cha ruột tôi, chuyên viên thanh tra giáo dục của bang Hawaii, có hàng vạn nhân viên hàng trông mong ông chăm sóc cho họ. Cha ruột tôi rất quan tâm đến các giáo viên của ông, đến nỗi khi không còn làm chuyên viên thanh tra giáo dục, ông lại trở thành lãnh đạo của HSTA, Hiệp hội Giáo viên bang Hawaii (Hawaii State Teachers Association), chuyên chăm lo cho sức khỏe cho các giáo viên.

Người cha giàu cũng rất quan tâm đến các nhân viên của ông, và bằng nhiều cách, ông quan tâm đến họ nhiều hơn cả cha ruột tôi. Lý do mà ông quan tâm hơn là vì nhân viên của cha ruột tôi còn có sự hỗ trợ tài chính của chính phủ, địa phương, và các hiệp hội giáo viên quốc gia, trong khi nhân viên của người cha giàu lại không được sự hỗ trợ từ chính phủ hoặc sự bảo vệ của hiệp hội. Ông thường nói, “Cha ước gì cha có thể nói với các nhân viên của mình về những gì cha biết và những gì cha tiên đoán sẽ đến trong tương lai. Cha ước cha có thể nhưng cha lại ngại rằng mình

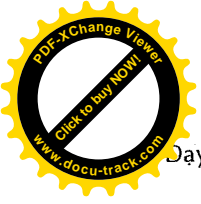


Dạy con làm giàu

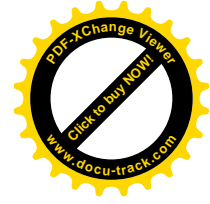
sẽ khiến họ lo sợ. Ngoài ra, vấn đề chính là hầu hết trong số họ đều thiếu một nền giáo dục tài chính căn bản để thứ nhất là hiểu được những gì cha nói và thứ hai là có thể có những hành động đúng đắn. Làm sao cha có thể nói với những nhân viên chăm chỉ và trung thành của cha là ngày nay, lòng trung thành và tính chăm chỉ vẫn chưa đủ? Làm sao cha có thể giải thích với họ rằng sự bảo đảm của một công việc dài hạn sẽ không bảo đảm được một sự an toàn tài chính dài hạn?"

Như tôi đã nói, cả người cha giàu lẫn cha ruột tôi đều rất quan tâm đến những nhân viên của mình. Điều khác nhau là cha ruột tôi có quyền hạn của chính phủ và hiệp hội giáo viên giúp đỡ cho nhân viên của ông. Người cha giàu thì biết rằng nhân viên của ông đang chịu nhiều bất lợi và điều đó khiến ông rất lo lắng. Vào năm 1974, có một số thay đổi lớn về luật pháp ở Mỹ, nhiều người cho rằng những thay đổi này được thiết kế để giúp đỡ các nhân viên làm việc cho những ông chủ như người cha giàu của tôi. Trong khi nhiều người nghĩ rằng mục đích của điều luật mới này thật sự là một ý tưởng tốt, thì người cha giàu lại nhìn thấy những kẽ hở của nó. Ông biết rằng bằng nhiều cách, hầu hết các nhân viên của ông không thể khám phá hơn về lâu dài và ông có thể thấy được sự đe dọa của một cơn khủng hoảng tài chính đang lớn dần và hiện ra lơ mơ trong tương lai... một cơn khủng hoảng tài chính gây ra bởi việc thông qua điều luật này để nó trở thành một điều luật chính thức.

Năm 1979, khi đó tôi 32 tuổi và đang phải đấu tranh vất



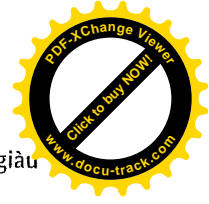
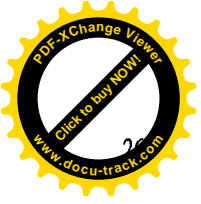
Đạy con làm giàu



vả để duy trì việc kinh doanh của mình. Tôi có một công ty ví Velcro. Ban đầu việc kinh doanh phát đạt nhanh hơn tôi tưởng. Chỉ trong vài năm, chúng tôi đã là một công ty với một lực lượng đại diện bán hàng độc lập lên đến trên 380 người chỉ riêng ở nước Mỹ. Còn tính trên toàn thế giới thì tôi không biết thực sự có bao nhiêu người đang bán sản phẩm cho chúng tôi. Vấn đề là chúng tôi có một sản phẩm toàn cầu nhưng chúng tôi lại là một công ty tầm thường với đội ngũ quản lý trẻ và thiếu khả năng. Khi sự thành công và sự thiếu khả năng gặp nhau thì tai họa không còn xa nữa.

Người ta nói rằng, “Bạn không thể học bơi từ sách giáo khoa.” Tôi muốn thêm vào, “Bạn không thể học kinh doanh từ sách giáo khoa hoặc tại các trường lớp dạy kinh doanh.” Tôi và các cộng sự bị giới hạn bởi những kiến thức từ chương và có rất ít kinh nghiệm trận mạc. Trong thời kỳ đầu, chúng tôi học được một số bài học kinh doanh đơn giản như sau:

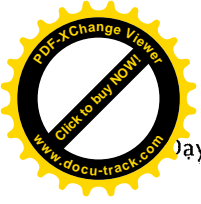
1. Không phải lúc nào bạn bè cũng là những cộng sự tốt trong kinh doanh.
2. Một công ty làm ăn có lời vẫn có thể có những rắc rối nghiêm trọng về tài chính.
3. Có những thứ rất nhỏ, tưởng như một sợi chỉ không thể qua lọt, nhưng vẫn có thể làm đình trệ toàn bộ việc kinh doanh.
4. Không phải lúc nào người ta cũng thanh toán các hóa đơn của họ, nghĩa là bạn không thể lúc nào cũng thanh



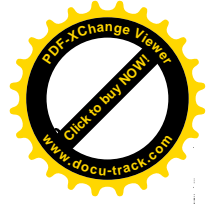
- toán được các hóa đơn của mình. Thế nhưng người khác lại không thích khi bạn không trả tiền cho họ.
5. Bằng sáng chế và nhãn hiệu đăng ký là những yếu tố quan trọng của một doanh nghiệp thành công.
 6. Lòng trung thành có thể chỉ là phù du.
 7. Có được các bản báo cáo tài chính và kế toán chính xác là điều rất cần thiết.
 8. Bạn cần một đội ngũ quản lý mạnh và một đội ngũ tư vấn chuyên nghiệp vững vàng như các luật sư và kế toán viên.
 9. Phải tốn rất nhiều tiền để gây dựng nên một doanh nghiệp.
 10. Việc thiếu tiền không giết chết doanh nghiệp của bạn. Nhưng chính sự thiếu kinh nghiệm kinh doanh và thiếu tính liêm chính cá nhân sẽ làm điều đó.

Danh mục thực tế của các bài học còn dài nữa. Kinh nghiệm của sự thành công toàn cầu và thất bại toàn cầu là vô giá. Tôi đã chịu đựng những kinh nghiệm như vậy không phải một lần mà là đến hai lần. Và dù không muốn nếm trải thêm một lần nào nữa, tôi vẫn phải luôn ở tư thế sẵn sàng... bởi vì những bài học là vô giá, nếu bạn đủ quyết tâm và khiêm tốn để học hỏi từ những thất bại của mình. Mỗi thất bại trong kinh doanh đều cho thấy tôi đã không biết cái gì và tôi cần phải học cái gì... Và kinh nghiệm học được đó sẽ dẫn đến thành công kế tiếp.

Năm 1979, tôi đã phải mở tai ra để học tập kinh nghiệm.



Đạy con làm giàu

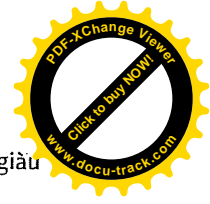
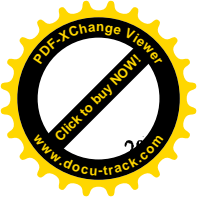


Sau một thất bại thê thảm, tôi chôn mình vào sự thiếu khả năng cá nhân và không còn muốn học hỏi bất cứ cái gì nữa. Tôi đã có đủ ngu dốt để rút kinh nghiệm rồi. Nhưng người cha giàu lại có nhiều thứ để chỉ dạy cho tôi. Mùa xuân năm 1979, tôi đến văn phòng ông để tham dự một buổi họp định kỳ và đưa ông xem bảng cân đối tài chính của công ty tôi. Xem xong bản báo cáo đó, người cha giàu lắc đầu và nói, “Công ty của con đang bị một khối u tài chính... và cha tin rằng nó đang ở giai đoạn cuối rồi. Các nhân viên của con đã không quản lý được những gì lẽ ra phải phát triển thành một công ty giàu có và đầy sức mạnh.”

Mike, con trai của người cha giàu, không phải là một cộng sự kinh doanh của tôi, nhưng anh thường ngồi tham dự gần như tất cả các buổi họp học tập kinh nghiệm của tôi với cha anh, người mà tôi gọi là người cha giàu. Tôi và Mike từng là bạn thân suốt thời trung học, tuy nhiên sau khi tôi rời đại học và từ cuộc chiến tranh trở về, thật khó để duy trì một tình bạn thân thiết vì chúng tôi có những liên đoàn tài chính và kinh doanh hoàn toàn khác hẳn nhau. Năm 1979, Mike đang kế tục kiểm soát nhiều triệu đôla của cha anh còn tôi thì đang mất nhiều triệu đôla từ việc kinh doanh thua lỗ. Vì Mike cũng nhìn vào bản kê tài chính của công ty tôi nên tôi cảm thấy xấu hổ và bối rối khi thấy Mike cũng lắc đầu.

“Cái gì đây?” người cha giàu hỏi, tay chỉ vào một khoản trên bảng cân đối tài chính của tôi.

Nhìn vào nơi ông chỉ, tôi nói, “Đó là số tiền con nợ



nhân viên và chính phủ về các khoản lương và các khoản thuế từ lương.”

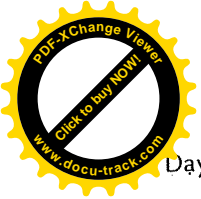
“Bây giờ hãy xem chỗ tiền mặt của con, không còn khoản tiền nào cả,” người cha giàu nói một cách nghiêm khắc. “Làm sao con có thể trả lương và trả các khoản thuế?”

Tôi ngồi đó nín thình không nói được gì. “Dạ...”, tôi bắt đầu một cách yếu ớt. “Khi con gom được tiền từ một số khoản phải thu thì con sẽ có đủ tiền để trả lương cho họ.”

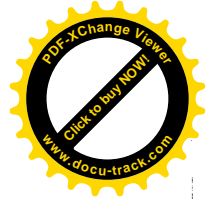
“Con trai,” người cha giàu nói. “Cha không phải là giáo sư đại học của con. Cha có thể đọc thấy từ bản kê tài chính này rằng các tài khoản phải thu của con đều có trên 120 ngày nợ quá hạn. Cha và con đều biết rằng những người này, những người mà con đã bán sản phẩm cho họ, sẽ không bao giờ thanh toán cho con. Nói thật với cha đi. Nói sự thật với chính con đi. Con đang túng quẫn. Con đang túng quẫn và bây giờ con sắp đến lúc không thể trả được lương cho nhân viên của con và những khoản thuế từ lương của họ. Con đang dùng tiền lương của nhân viên để giữ cho công ty của con còn ngoi ngóp được.”

“Nhưng đó chỉ là vấn đề tín dụng ngắn hạn. Chúng con sẽ có tiền vào. Chúng con có những nhân viên bán hàng đến từ khắp nước Mỹ và khắp thế giới,” tôi trả lời chống chế.

“Đúng, nhưng hàng hóa đâu để bán ra nếu con không thể làm ra sản phẩm và không thể phân phối cho những người bán hàng đó? Cha có thể đọc thấy từ những bảng cân đối tài chính này là người ta nợ con tiền và con cũng đang nợ tiền. Con nợ tiền những người cung cấp cho con nguyên



Đạy con làm giàu



liệu để sản xuất ra sản phẩm. Điều gì làm cho con nghĩ rằng những nhà cung cấp của con sẽ tiếp tục cho con vay thêm những khoản tín dụng khác?”

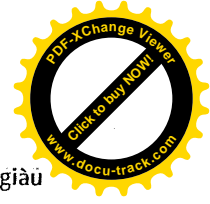
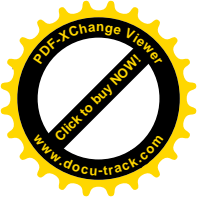
“Dạ...”, tôi bắt đầu, nhưng lại bị người cha giàu giận dữ cắt ngang, “Các nhà cung cấp của con sẽ không cho con vay bất kỳ một khoản tín dụng nào nữa. Tại sao như vậy?”

“Dạ, con sẽ đi nói với họ một lần nữa.”

“Chúc con may mắn,” người cha giàu nói. “Coi nào, tại sao con không chịu đối mặt với sự thật? Con và ba tên hề mà con gọi là các cộng sự đã quản lý rất tồi công việc kinh doanh của con... Con không biết con đang làm gì... Con thiếu khả năng... Và tệ hơn hết là con không có gan thừa nhận một chút gì trong việc này. Các cộng sự của con hoặc là kẻ lừa đảo hoặc là những chú hề... nhưng nếu con không làm gì đó để thay đổi, thì những chú hề sẽ biến thành những tên lừa đảo.”

Người cha giàu vừa nói vừa mím môi và chậm chậm lắc đầu, “Mượn tiền từ nhân viên là đủ tệ lắm rồi. Hãy nhìn vào những khoản thuế mà con nợ đi. Con sẽ thanh toán như thế nào?”

Người cha giàu từng là thầy giáo của tôi từ khi tôi lên chín. Ông là một người rất đảm thắm và chu đáo, nhưng khi giận lên thì ông không còn lịch sự nữa. Đây là bài học đặc biệt nóng bỏng về việc quản lý kinh doanh kéo dài hàng mấy giờ liền. Cuối cùng, tôi đồng ý đóng cửa kinh doanh, thanh lý những tài sản còn lại, và dùng số tiền đó để thanh toán thuế và trả lương cho nhân viên.



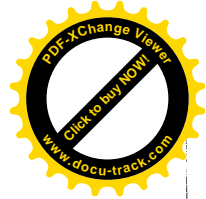
Dạy con làm giàu

“Không có gì sai khi con thừa nhận mình thiếu khả năng,” người cha giàu nói. “Nhưng con có một sai lầm rất lớn khi con nói dối và giả vờ như con biết mình đang làm gì. Nói dối và giả vờ như con biết mình đang làm gì là một thói quen xấu... Cha muốn con phải bỏ ngay thói quen đó. Nếu con muốn là người giàu có và thành công, con cần phải học nói thật một cách mau mắn hơn, xin giúp đỡ một cách mau mắn hơn, và phải khiêm tốn hơn. Thế giới này đầy rẫy những người dùng cả cuộc đời mình vào việc giả vờ rằng họ tinh nhanh... và điều đó làm cho họ ra ngu dốt. Nếu con muốn học nhanh, bước đầu tiên là phải nhanh chóng thừa nhận rằng có một số điều con không biết.

“Con còn nhớ bài học ở trường giáo lý Chủ nhật nói rằng: ‘Phúc thay những người hiền lành vì họ sẽ được thừa hưởng cơ nghiệp’ không? Họ không nói phúc thay những người yếu đuối hay phúc thay những người kiêu căng, hay phúc thay những người được giáo dục tốt. Người ta nói phúc thay những người hiền lành vì chỉ có người hiền lành mới học được, và nếu con có thể học được thì con sẽ được thừa hưởng đầy đủ sự sống tự nhiên đã đặt để trước mắt chúng ta. Các cộng sự của con là những người kiêu ngạo, tự phụ, vênh váo và dốt nát... chứ không hiền lành chút nào cả. Con nghĩ rằng chỉ vì sản phẩm của con thành công thì con cũng thành công sao? Các cộng sự của con chưa phải là nhà kinh doanh. Các cộng sự của con có may mắn nhưng chưa có kỹ năng và kinh nghiệm để biến vận may thành cơ hội kinh doanh. Không ai trở thành một nhà kinh doanh thành công chỉ sau một đêm cả. Con còn nhiều điều phải



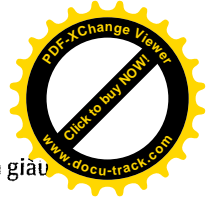
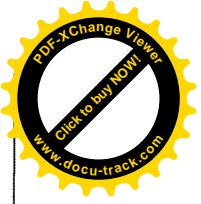
Đạy con làm giàu



học nữa. Và bài học mà con phải học hôm nay là nếu con nợ tiền thì phải trả. Thiên hạ ghét những người không chịu thanh toán hóa đơn. Bạn bè, gia đình, và việc kinh doanh sẽ tiêu tan dần bởi vì món tiền nợ đã không được trả lại. Từ bảng cân đối tài chính của công ty con, cha có thể đọc thấy rằng con nợ tiền chính phủ, nợ các nhà cung cấp của con, nợ chủ đất, và quan trọng nhất là nợ các nhân viên của con. Hãy trả những hóa đơn đó và hãy trả lương cho họ ngay. Đừng làm gì hết cho đến khi trả xong hóa đơn. Đừng quay lại đây cho đến khi con trả xong các khoản thuế và trả lương cho *tất cả* nhân viên của con. Con đang biến mình thành một người kinh doanh cầu thả và những người kinh doanh cầu thả không bao giờ là những người kinh doanh giàu có và thành công. Bây giờ con hãy ra khỏi đây và đừng có trở lại cho đến khi con đã làm những gì cha vừa bảo con phải làm.”

Như đã nói, người cha giàu đã từng nghiền nát tôi ra rất nhiều lần qua mấy năm nay, nhưng bài học này từ người cha giàu quả thật là đặc biệt đáng nhớ. Khi đóng cửa lại sau lưng, tôi vẫn còn cảm thấy bài học này thấm sâu vào linh hồn tôi... trở thành một bài học không bao giờ quên được. Mặc dù bị tổn thương, nhưng tôi biết rằng bài học này rất quan trọng... vì nếu không quan trọng thì người cha giàu đã không nổi giận hoặc nói thẳng một cách quá tàn nhẫn như vậy. Tôi đã 32 tuổi, đủ lớn để chịu trách nhiệm một cách đầy cảm xúc về bài học mạnh mẽ này và đủ khôn ngoan để biết rằng tôi có nhiều điều quan trọng cần học.

Trải qua nhiều năm, người cha giàu có một bài học về



lòng chân thật và tính lương thiện mà ông luôn dạy đi dạy lại cho tôi. Ông thường nói với tôi và con trai ông rằng, “Nhiều người hỏi các em bé: ‘Cháu sẽ làm gì khi lớn lên?’. Khi hỏi câu ấy, họ thường có ý hỏi đứa bé muốn theo đuổi nghề gì sau này. Theo cha, cha không quan tâm con sẽ làm gì khi trưởng thành. Cha không quan tâm xem con trở thành bác sĩ, siêu sao điện ảnh, hay người làm vệ sinh. Nhưng khi con trưởng thành, cha thật sự quan tâm là con phải ngày càng chân thật hơn và lương thiện hơn. Quá nhiều người khi lớn lên đã trở nên lịch sự hơn, nhưng không hề chân thật hơn, hoặc tệ hại hơn nữa, họ là một đứa bé nói dối khi còn nhỏ và trở thành một người lớn nói dối khi đã trưởng thành.”

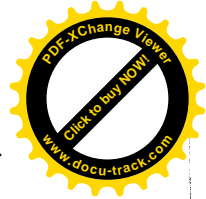
Khi bước xuống phố nơi đậu xe, một lần nữa tôi biết rằng mình sẽ phải trở nên chân thật hơn, lương thiện hơn với chính mình, với các cộng sự, và với các nhân viên của mình.

Leo lên xe, tôi vẫn còn nghe tiếng người cha giàu nói, “Bất cứ kẻ hèn nhát nào cũng nói dối được cả. Phải can đảm mới có thể nói thật. Những chàng trai trẻ càng lớn lên càng phải can đảm hơn để nói thật một cách mau mắn hơn... ngay cả nếu như sự thật có làm cho con trông thật tồi tệ. Trông tồi tệ mà nói thật còn hơn là một kẻ hèn nhát bảnh bao hay nói dối. Thế giới đã đầy rẫy những kẻ hèn nhát bảnh bao hay nói dối rồi.”

Máy xe nổ, tôi sang số, tôi cảm thấy kinh khủng và tôi biết là chắc tôi trông tệ hại như bảng cân đối tài chính của tôi vậy. Lái xe đi, tôi cũng biết rằng tôi có hai chọn lựa. Một là tiếp tục lừa dối chính mình và không bao giờ còn



Đạy con làm giàu



trông thấy người cha giàu nữa. Hai là bắt đầu lấy can đảm để đối diện với sự thật, để dọn sạch mớ lộn xộn mà tôi đã bày ra, và mong được gặp lại người cha giàu.

Ở tuổi 32, tôi nhận ra mình vẫn còn nhiều điều phải vượt lên. Tôi biết nếu tôi muốn là một người giàu có hơn, thành công hơn, và là một người tốt hơn, tôi phải nghe một sự thật tinh tế hơn, ngay cả khi nó là một sự thật thô ráp. Như một phần của sự trưởng thành, tôi cũng có thể nói thật dễ hơn. Khi tôi đưa xe vào bãi đậu xe của công ty tôi, tôi biết bây giờ là lúc phải nói thật, và sẽ phải bắt đầu với các cộng sự của tôi, những cộng sự mà người cha giàu đã gọi họ là những chú hề.

Gần bốn tháng sau, tôi quay lại văn phòng của người cha giàu với một bộ báo cáo tài chính trong tay. Người cha giàu và Mike xem xét chúng rất kỹ vì có cái gì như là một sự im lặng kéo dài rất lâu. Cuối cùng người cha giàu nói, “Như vậy là tất cả các khoản thuế và lương nhân viên đã được trả hết?”

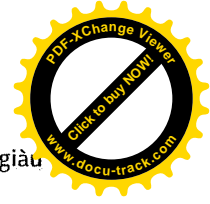
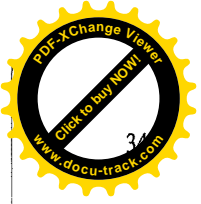
“Đạ đúng,” tôi nói. “Nếu để ý cha sẽ thấy con đã xóa đi nhiều tài khoản phải thu cũ.”

“Có phải con đòi họ trả không?”, người cha giàu hỏi.

“Hoặc là họ trả hoặc là con xóa bỏ chúng khỏi bảng cân đối tài chính và nhờ các công ty thu nợ đi tìm họ.”

“Tốt,” Mike nói. “Một khách hàng không thanh toán thì không phải là một khách hàng, mà là một tên ăn cắp.”

“Giờ thì con hiểu rồi,” tôi trả lời. “Nhưng con lại suýt làm đúng cái việc mà Mike vừa nói.”



Dạy con làm giàu

Người cha giàu ngược lên nhìn tôi... Ngưng lại một chút, ông từ từ gạt đầu và nói nhẹ nhàng, “Cám ơn vì con đã thừa nhận như vậy.”

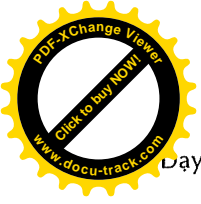
“Không dễ tí nào,” tôi trả lời. “Con có hình ảnh của chính con như thể là một người thành công, nhưng trên thực tế, con đã nợ rất nhiều người rất nhiều tiền.”

Mike và người cha giàu ngồi yên lặng, đến một cái gạt đầu nhẹ cũng không. Cuối cùng người cha giàu nói, “Sự thật mang lại cho con tự do... và hy vọng bây giờ con đang tự do... tự do dọn dẹp mớ lộn xộn và bắt đầu xây dựng doanh nghiệp kế tiếp trên một nền đất cứng cáp hơn. Quá nhiều người cố gắng xây dựng việc kiểm soát tài chính của họ trên một mớ dối trá... và dường như những lời nói dối không bao giờ hỗ trợ nhiều cho việc kiểm soát đó cả.”

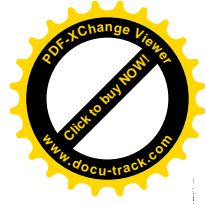
Bây giờ đến lượt tôi ngồi yên lặng và chỉ còn lại một sự yên lặng trong như pha lê ấp đầy căn phòng. Sau một lúc, Mike hỏi, “Số phận công ty cậu sẽ thế nào? Bảng cân đối tài chính của cậu đã tử tế rất nhiều rồi, nhưng một bảng cân đối tài chính không bao giờ có thể nói lên toàn bộ câu chuyện.”

“Công ty kết thúc rồi,” tôi đáp. “Chúng tớ vẫn còn những người bán hàng và việc kinh doanh trên thực tế thì vẫn ổn, nhưng cả bốn chúng tớ, những người đã khởi đầu việc kinh doanh này, lại kết thúc rồi. Có lẽ chúng tớ sẽ không bao giờ còn làm cộng sự hoặc bạn bè với nhau được nữa. Nói thật, sự thật đã xé chúng tớ ra thành từng mảnh.”

“Vậy hôm trước khi quay về công ty, cậu có một cuộc nói chuyện thẳng thắn với họ chứ?”



Đạy con làm giàu

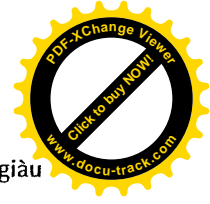
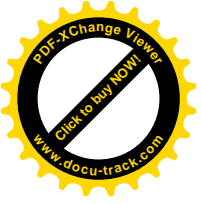


“Có, khởi đầu như một câu chuyện tâm tình, nó nhanh chóng biến thành một trận đấu mặt đối mặt. Chúng tớ sắp đâm nhau đến nơi, nhưng tạ ơn Chúa, điều đó đã không xảy ra. Không còn vui vẻ trong công việc, nhưng tớ vẫn chia cho các cộng sự phần tín dụng dành cho những ai muốn ở lại trụ đến cùng để dọn sạch mớ lộn xộn, như cậu đã đề nghị.”

“Bây giờ chuyện gì đã xảy ra?”, Mike hỏi.

“Bọn tớ đang chuyển giao phần còn lại của công ty cho một trong những nhà cung cấp, rồi tất cả sẽ đường ai nấy đi. Bọn tớ sẽ bắt đầu để cho nhân viên đi, tất cả họ đều đã nhận được tiền mà bọn tớ nợ họ rồi. Những nhà đầu tư của bọn tớ sẽ chỉ lấy lại một ít tiền chứ không lấy hết, tớ đã nói cho họ hiểu về rủi ro mà họ có thể phải gánh chịu, nhưng một số nói rằng họ vẫn muốn đầu tư lại với tớ. Còn tất cả thuế thì đã trả hết rồi.”

Mike và người cha giàu ngồi yên lặng. Không khí như trong một đám tang... có quá nhiều cảm xúc nhưng không ai thốt nên lời. Khúc quanh trong một vụ kinh doanh giống như đoạn kết cho mọi thứ. Dù tốt hay xấu, có những kinh nghiệm không bao giờ thay đổi cuộc sống chúng ta, tương lai chúng ta, và việc chúng ta sẽ trở thành người như thế nào. Tôi nghĩ đến lúc tắt đèn, đóng cửa văn phòng lần cuối mà thấy sợ, dù tôi cũng mong đóng cửa sớm đi. Cuối cùng thì người cha giàu phá vỡ sự im lặng và nói, “Cha tự hào về cách con xử lý thất bại trong việc kinh doanh. Cha biết điều đó không vui vẻ gì và lẽ ra con có thể giải quyết theo



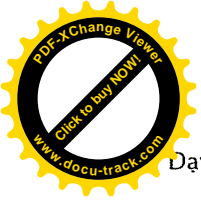
Dạy con làm giàu

cách khác. Con vẫn có thể giữ lại tiền và tiếp tục điều hành... nhưng con đã chọn cách tốt hơn để kết thúc mọi thứ. Việc đó sẽ giúp cho cơ hội làm ăn sắp đến của con một nền tảng khởi đầu tốt hơn. Con đã học được nhiều rồi chứ?”

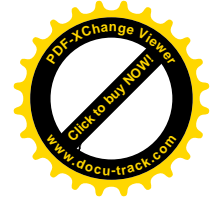
“Dạ được một khối đồ sộ luôn,” tôi nói. “Đến bây giờ con vẫn còn phải nghiền ngẫm bài học này.”

“Con sẽ còn làm vậy trong nhiều năm nữa,” người cha giàu nói. “Nhưng một ngày nào đó, kinh nghiệm này cùng với những lỗi lầm và kinh nghiệm sắp đến sẽ trở thành nền tảng cho thành công và tài sản của con. Hầu hết mọi người đều tránh lỗi lầm. Hầu hết mọi người đều dùng cuộc sống của họ vào những cuộc chơi an toàn... tránh những bài học rủi ro như vậy... và thiếu kinh nghiệm cuộc sống sẽ làm hạn chế thành công về tài chính tương lai của họ. Hãy luôn nhớ rằng kinh nghiệm trong kinh doanh không bao giờ nhận được từ sách vở hay trường lớp cả. Dù đau đớn, vì cách con chọn để giải quyết thất bại kinh doanh này, thời gian đau đớn ngắn ngủi này một ngày nào đó sẽ trở thành nền tảng cho sự giàu có về tài chính dài hạn của con. Nếu con bỏ chạy và đối trá, tương lai tài chính của con có thể là tương lai của một kẻ hèn nhất... vì nếu con bỏ chạy thì chắc hẳn con đã để cho một tên hèn nhất quyết định tương lai của con rồi.”

Tôi chỉ biết ngồi yên gật đầu. Không có gì để nói cả. Tôi đã nghe cuộc nói chuyện này và bài học này trước đây rồi... nhưng hôm nay, bài học đơn giản mang nhiều ý nghĩa hơn và cũng tác động sâu hơn. Người cha giàu thường nói

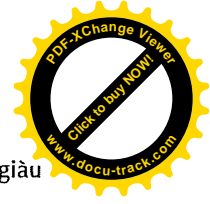
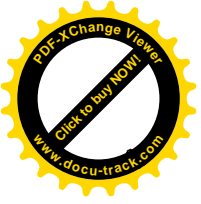


Đạy con làm giàu



với tôi và con trai ông rằng bên trong mỗi con người chúng ta là cả một dàn diễn viên. Bên trong mỗi chúng ta đều có một người tử tế, một người bủn xỉn, một người tham lam, một người giàu có, một người nghèo nàn, một người hèn nhát, một người lừa đảo, một người anh hùng, một người dối trá, một người bần tiện, một người đáng yêu, một người thất bại, và nhiều nữa. Ông luôn nhắc chúng tôi rằng trưởng thành là một quá trình chọn lựa xem chúng ta muốn trở thành người nào... người nào mà chúng ta muốn vẽ ra toàn bộ tính cách có sẵn. Như đã nói trước đây, mỗi lần ông hỏi chúng tôi rằng khi trưởng thành chúng tôi muốn mình làm gì, là ý ông muốn hỏi chúng tôi muốn chọn nên giống tính cách nào... chứ ông không có ý hỏi chúng tôi có muốn trở thành bác sĩ, luật sư, hay lính cứu hỏa không. Đối với người cha giàu, chọn lựa *tính cách* của một người còn quan trọng hơn nhiều so với việc chọn lựa *nghề nghiệp* của người đó.

“Khi nói đến tiền, thế giới đầy những tên hèn nhát.” Người cha giàu nói. “Đồng tiền có cách làm bộc lộ tính hèn nhát... hơn là tính anh hùng... và có thể đó là lý do tại sao có ít người giàu thực sự. Đồng tiền cũng có cách làm bộc lộ tính gian lận và lừa đảo trong một số người... và đó là lý do tại sao các nhà tù của chúng ta đầy nghẹt. Tiền cũng có cách làm bộc lộ tên phản bội... người sẽ đi ăn cắp từ những người đã yêu thương và tin tưởng họ... và khi con ‘vay mượn’ các nhân viên của con, đó là tính cách mà con đang chọn... và đó chính là lý do tại sao cha cứng rắn với con như vậy. Lừa đảo và hèn nhát là một chuyện... nhưng trở thành một tên phản bội những người đã tin tưởng nơi mình



Dạy con làm giàu

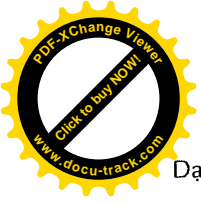
là một trong những tính cách ti tiện nhất trong mọi tính cách có thể có trong tất cả chúng ta... và con đã chọn đúng tính cách đó.”

Tôi không có gì để nói nữa. Nỗi đau trong lòng quá sâu sắc. Sự chân thật và lương thiện không phải lúc nào cũng dễ chịu, và liều thuốc chân thật và lương thiện này quả là quá khó nuốt... chứ chưa nói đến sự cần thiết của nó. Tôi nhận ra rằng trong cơn tuyệt vọng muốn giữ lại công ty, tôi đã chọn con đường phản bội những người đã tin tưởng tôi.

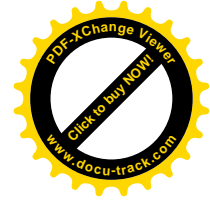
“Con có rút được bài học không?” Người cha giàu hỏi.
“Con có rút được bài học về việc chọn lựa tính cách không?”

Tôi chỉ biết gật đầu. Tôi đã hiểu bài học... một bài học sâu sắc và đau đớn, một bài học mà tôi sẽ nhớ hoài. Tôi vẫn luôn tự nghĩ tôi là người tốt, lương thiện... nhưng dưới áp lực, tính cách nổi trội của tôi lại là một con người đi phản bội những người đã tin tưởng mình.

“Tốt,” người cha giàu nói. “Một bài học về tính cách quan trọng hơn nhiều so với bài học về cách đọc một bảng cân đối tài chính... nhưng bảng cân đối tài chính lại phản ánh tính cách của con. Bảng cân đối tài chính của con kể về câu chuyện của một tên hèn nhát trong con người con đang kế tục việc kinh doanh của con. Đó là một bài học khác dạy về tầm quan trọng của kế toán, trách nhiệm giải trình và tầm quan trọng của khả năng đọc các bảng cân đối tài chính. Các con số đã kể cho cha nghe một câu chuyện... một câu chuyện kể rằng người ta sẽ có tính cách nào khi phải chịu trách nhiệm về tiền bạc. Khi con và các cộng sự



Dạy con làm giàu



của con khởi đầu việc kinh doanh, các con bắt đầu giống như những con bạc từ lúc đó, các con may mắn và trở thành những tên hề khi nghĩ rằng vận may của mình là kỹ năng. Khi tiền chảy vào túi, các con trở thành những tên đại dột khi đi mua những chiếc xe thể thao của hãng Porches và Mercedes, và khi các con gặp rắc rối về tài chính thì các con lại biến thành những tên phản bội các nhà cung cấp của mình, phản bội chính phủ, và phản bội cả những nhân viên của mình nữa. Các bảng cân đối tài chính kể được một câu chuyện còn hay hơn những cuốn tiểu thuyết hay nhất.”

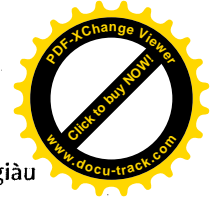
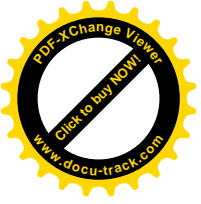
“Thôi đủ rồi, cha,” Mike nói như thể muốn nhảy vào để bảo vệ tôi khỏi bất cứ một bài học nào nữa. “Con nghĩ cha đã giải thích cặn kẽ rồi.”

“Được,” người cha giàu nói. Quay sang tôi, ông hỏi, “Con đã hiểu bài học này chưa?”

“Dạ rõ như nhìn ngay trước mắt ạ,” tôi trả lời.

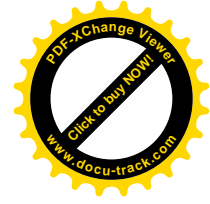
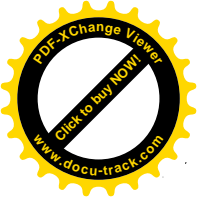
“Tốt. Mình đi ăn trưa,” người cha giàu nói. “Cha còn muốn con học một bài học quan trọng hơn nhiều... một bài học vô cùng quan trọng... một bài học bắt đầu bằng câu hỏi ‘Tại sao các nhân viên của con không biết con dùng tiền của họ vào việc gì?’”

Cuối cùng thì thang máy cũng đến, tôi thấy có rất đông người cũng đi ăn trưa. Đứng chật cứng trong thang máy, người cha giàu nói, “Một lúc nào đó trong tương lai, rất lâu sau khi cha đã qua đời, hàng triệu người làm việc chăm chỉ sẽ phát hiện ra rằng những chú hề như con và các cộng sự của con đã đem tiền của họ đi chơi trò chơi... tiền lương



Dạy con làm giàu

hưu của họ... tương lai tài chính của họ... sự bảo đảm tài chính của họ. Chính phủ đã làm một số thay đổi luật pháp... thay đổi để bảo vệ các nhân viên, nhưng cha không nghĩ rằng việc thay đổi luật này sẽ giải quyết được vấn đề. Thực tế, cha nghĩ việc thay đổi luật sẽ càng làm cho mọi chuyện tồi tệ hơn đối với nhiều người. Cha e rằng có cái gì đó rất kinh khủng sắp xảy ra.”



CHƯƠNG 2

Một điều luật thay đổi thế giới

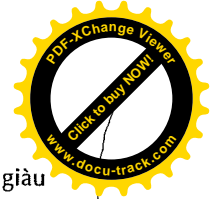
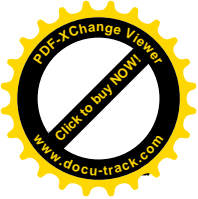
Người cha giàu dất tôi và Mike đi ăn trưa ở một nhà hàng Trung Hoa mà chúng tôi ưa thích. Như thường lệ, nhà hàng rất đông vì thức ăn ở đây khá ngon, phục vụ nhanh chóng và giá cả hợp lý. Chúng tôi phải đứng vài phút chờ có bàn trống và người phục vụ nhanh chóng dọn bàn khi chúng tôi ngồi vào chỗ.

Khi xem thực đơn, người cha giàu bảo tôi, “Hầu hết mọi người không có đủ tiền để dành cho đến khi về hưu. Thật sự, cha dám cá là hầu hết những người đang ngồi tại nhà hàng này sẽ không bao giờ có thể về hưu được, đơn giản vì họ không có gì trong kế hoạch về hưu của họ cả.”

“Cha muốn nói là những nhân viên nhà hàng à?”, Mike hỏi, “Những người phục vụ và các đầu bếp, tạp vụ ở đây?”

“Không chỉ các nhân viên nhà hàng mà nhiều nhà quản lý trong bộ vest và cà vạt đang ăn tối tại đây cũng sẽ không có gì... hoặc sẽ không có đủ tiền khi về hưu. Hầu hết mọi người trong căn phòng này sẽ không bao giờ có thể nghỉ hưu thật sự.”

“Hầu hết?”, tôi ngạc nhiên hỏi. “Có lẽ nói là *một số* thì đúng hơn là *hầu hết*?”



Dạy con làm giàu

“Không,” người cha giàu lắc đầu. “Cha nghĩ chữ đúng hơn phải là *hầu hết*, chứ không phải *một số*.”

“Không thể như thế được!”, tôi nói. “Hầu hết họ có vẻ như có một công việc tốt. Họ ăn mặc lịch sự, trông có vẻ thông minh và có kiến thức.”

“Con có nhớ cha từng kể với con về luật ERISA không?”, người cha giàu hỏi.

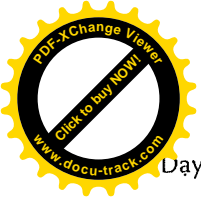
“Dạ con chỉ nhớ lơ mơ thôi...”, tôi đáp. “Cha có nói đến nó vài lần. Con không hiểu hết tất cả những gì cha nói, hay tại sao sự thay đổi luật pháp đó lại rất quan trọng.”

“Hầu hết mọi người không nhận ra tầm quan trọng của nó,” người cha giàu nói. “Sẽ mất nhiều năm người ta mới bắt đầu thức tỉnh trước những hiệu ứng gợn sóng mà sự thay đổi luật pháp này sẽ đem đến trong tương lai.”

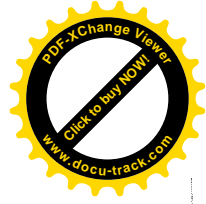
“Sự thay đổi đó là gì và tại sao nó được thông qua?”, tôi hỏi.

“Câu hỏi tốt đấy!”, người cha giàu nói. “Trước tiên, ERISA là viết tắt của Employee Retirement Income Security Act - hay Luật An toàn Thu nhập Lương hưu cho Nhân viên. Nó chính là điều luật tạo tính khả thi cho kế hoạch hưu trí 401k. Ban đầu cha cũng không chú ý đến sự thông qua điều luật này, nhưng không lâu sau thì kế toán và luật sư của cha bắt đầu khuyên cha về những thay đổi cần làm trong các doanh nghiệp của mình. Khi đó, cha bắt đầu thắc mắc nhiều hơn.”

“Rồi cha biết được điều gì?”, tôi hỏi.



Dạy con làm giàu



“Có vẻ như điều luật đó được thông qua để giúp bảo vệ số tiền lương hưu của người lao động không bị chủ lao động lạm dụng,” người cha giàu nói.

“Lạm dụng như thế nào?”, tôi hỏi.

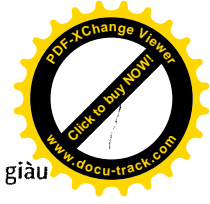
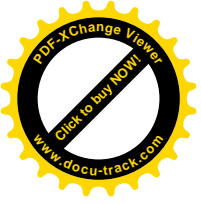
“Có rất nhiều cách lạm dụng kế hoạch hưu trí. Ngay cả trong những công ty công nghệ lớn, kế hoạch hưu trí của họ cũng trống rỗng hoặc đơn giản là không đầy đủ. Và nhiều lần, một công ty mua một công khác không phải vì chuyện kinh doanh mà đơn giản vì họ muốn lấy tiền lương hưu của công ty kia. Một số công ty có trách nhiệm có đến hàng chục triệu đôla trong quỹ tiền hưu của nhân viên và thường thì lượng tiền đó có giá trị hơn cả việc kinh doanh. Vì vậy công ty ‘kẻ cướp’ kia sẽ mua doanh nghiệp đó và thâm thủng vào quỹ tiền hưu của nhân viên.”

“Người ta có thể tiếp quản cả một công ty chỉ để lấy số tiền lương hưu sao?”

Người cha giàu gật đầu, “Nhưng đó không phải sự lạm dụng duy nhất. Còn nhiều hình thức khác nữa. Những lạm dụng này được xem là nguyên nhân giúp luật ERISA được thông qua.”

“Tại sao cha nói ‘được xem là’?”, tôi hỏi.

“À, điều luật đó được thông qua như một lợi ích cho người lao động... một cách để bảo vệ người lao động khỏi sự lạm dụng... nhưng như tất cả chúng ta đều biết, không có gì chỉ tốt cho chỉ một nhóm người. Phía công ty cũng hưởng lợi từ điều luật này... nhưng lợi ích mà công ty được hưởng thì không thật sự được đề cập trên báo chí.”



“Nó có lợi cho phía công ty như thế nào?”, tôi hỏi.

“Giờ thì con đã có doanh nghiệp đầu tiên của con rồi, cha muốn hỏi con câu này. Kế hoạch hưu trí của một nhân viên khiến công ty tốn bao nhiêu tiền?”

“Cha muốn nói là bao gồm cả chi phí an sinh xã hội và tiền bổ sung cho kế hoạch hưu trí của họ?”

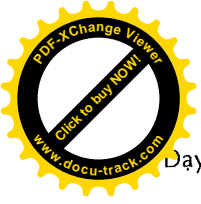
Người cha giàu gật đầu, “Đúng vậy... nó tốn kém nhiều không?”

“Rất nhiều,” tôi trả lời. “Con muốn trả lương cho nhân viên nhiều hơn, nhưng các loại thuế ẩn - những loại thuế mà nhân viên thậm chí không biết đến - quá cao đến mức con không thể trả hơn nhiều được. Mỗi lần con tăng lương cho họ, chính phủ cũng được tăng lương.”

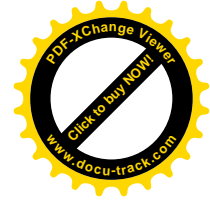
“Vậy nên mặc dù ERISA được thông qua như một lợi ích cho người lao động nhưng theo nhiều cách, nó cũng là một lợi ích cho người chủ lao động. Trong nhiều trường hợp, chi phí dành cho lương hưu đã chuyển từ người chủ lao động sang người lao động phải chịu.”

“Nhưng không phải chủ lao động cũng phải chi bằng số tiền mà người lao động bỏ vào đó sao?”, tôi hỏi.

“Họ có thể nếu kế hoạch của họ cho phép... nhưng vấn đề là chữ ‘bằng’”, Mike nói. “Nói cách khác, số tiền mà người chủ lao động phải trả nay được giảm bớt đáng kể. Nó cũng giống như lấy số tiền lãi vay của cậu đem chia đôi. Cậu có muốn giảm số tiền lãi của mình đi một nửa không?” Mike hiểu rất rõ các vấn đề lương hưu vì người cha giàu đã giao cho cậu ấy trách nhiệm quản lý trong các công ty của



Đạy con làm giàu



ông. “Và trên hết, nhiều người lao động muốn không phải đóng góp gì hết, nên chủ lao động cũng không phải đóng bằng gì hết.”

“Vậy nếu người lao động không bỏ tiền vào quỹ của mình, người chủ lao động sẽ không phải trả gì cả. Số tiền lương hưu của người nhân viên đó sẽ bằng 0. Và đó là lý do tại sao chúng ta gặp vấn đề ư? Vấn đề của những người không tiết kiệm tiền lương hưu?”, tôi hỏi.

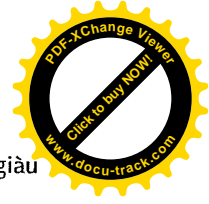
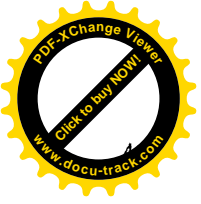
“Đó là một trong nhiều vấn đề... Và đó là một vấn đề rất lớn. Nhưng theo cha, người cuối cùng gây ra vấn đề lớn nhất không phải là người không có tiền trong kế hoạch hưu trí... Vấn đề lớn nhất sẽ xuất phát từ những người lao động chăm chỉ bỏ tiền vào kế hoạch hưu trí. Đó chính là những người sẽ gây ra vụ sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất trong lịch sử.”

“Trong lịch sử,” tôi hoài nghi hỏi. “Và vụ sụp đổ không phải vì những nhân viên không có gì cả... mà là vì những nhân viên đang để dành tiền về hưu ư?”

Người cha giàu gạt đầu, “Hãy suy nghĩ đi. Liệu một người không có gì có thể khiến thị trường chứng khoán sụp đổ được không?”

“Con không biết nữa. Con chưa bao giờ thật sự suy nghĩ về điều đó,” tôi đáp.

“Vụ sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất sẽ được gây ra bởi hàng triệu người bỏ tiền vào quỹ hỗ tương và các loại cổ phần khác trên thị trường chứng khoán, chứ không phải bởi những người không có tiền và không có một mảnh chứng khoán nào,” Mike nói thêm. “Đó là chuyện bình thường.”



“Sự thay đổi luật pháp sẽ gây ra nhiều vấn đề và một trong những vấn đề đó, trong tương lai, sẽ là vụ sụp đổ thị trường chứng khoán khổng lồ này,” người cha giàu nói.

“Vì sao vậy? Sao cha chắc chắn thế?”, tôi thắc mắc.

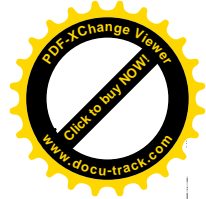
“Bởi vì những người bỏ tiền vào thị trường không phải là các nhà đầu tư. Như con thấy đó, hầu hết các nhân viên của con đều không biết cách đọc một bản kê tài chính. Làm sao con đầu tư được nếu con không biết đọc một bản kê tài chính?”, người cha giàu nói. “Hậu quả của ERISA không chỉ là hàng triệu người không có kế hoạch hưu trí, mà nó còn buộc người ta phải phó mặc tương lai tài chính của mình cho thị trường chứng khoán... và tất cả chúng ta đều biết là mọi thị trường đều có lúc lên và có lúc xuống”, người cha giàu nhìn thẳng vào mắt tôi, “Cha đã huấn luyện cho con và Mike thành những nhà đầu tư... những nhà đầu tư có thể kiếm ra tiền cả khi thị trường đi lên lẫn khi thị trường đi xuống. Nhưng hầu hết mọi nhân viên không có được sự huấn luyện tinh thần và tình cảm đó... và khi sự sụp đổ lớn bắt đầu, cha tin là họ sẽ phản ứng như hầu hết những nhà đầu tư không được huấn luyện khác... họ sẽ kinh hoàng và bắt đầu bán đồ bán tháo mọi thứ... bán để cứu lấy cuộc sống của mình... bán để bảo vệ tương lai của mình.”

“Theo cha thì khi nào điều đó sẽ xảy ra?”, tôi hỏi.

“Cha không biết,” người cha giàu nói. “Không ai có quá câu thủy tinh biết trước mọi thứ cả. Nhưng từ bây giờ cho đến lúc đó, cha có thể nói rằng sẽ có những lên xuống nhỏ nhưng ngày càng tăng trong thị trường chứng khoán... Và



...y con làm giàu



những lên xuống này sẽ xảy ra trước lần lên lớn nhất và lần xuống tệ hại nhất.”

“Nghĩa là sẽ có những dấu hiệu báo trước?”, Mike hỏi.

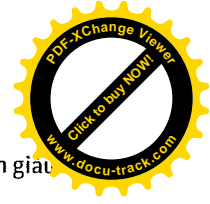
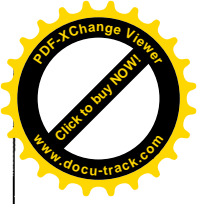
“Chắc chắn rồi,” người cha giàu mỉm cười. “Sẽ có rất nhiều dấu hiệu báo trước. Một điều tốt là các con sẽ có nhiều thời gian để luyện tập rút tĩa kinh nghiệm và những kỹ năng cần thiết qua những lần lên xuống nhỏ đó. Cũng giống như các con tập lướt sóng trên những con sóng nhỏ mùa hè để chuẩn bị cho những con sóng lớn mùa đông, cha khuyên các con nên làm tương tự với các kỹ năng đầu tư của mình. Vì những lên xuống thị trường này sẽ ngày càng lớn nên các con sẽ thấy việc làm giàu ngày càng dễ hơn và giàu hơn.”

“Nhưng những người khác sẽ ngày càng nghèo đi,” tôi lặng lẽ nói.

“Không may, đó là sự thật. Nhưng hãy luôn nhớ đến câu chuyện về chiếc thuyền Noah. Noah không thể mang tất cả mọi con vật lên thuyền được... và cha e là điều đó cũng đúng trong vụ sụp đổ thị trường chứng khoán sắp tới.”

“Vậy đó là sự tồn tại của kẻ mạnh khỏe nhất?”, tôi hỏi.

“Đó sẽ là sự tồn tại của kẻ mạnh khỏe nhất và khôn ngoan nhất về mặt tài chính,” người cha giàu nói. “Đó sẽ là sự tồn tại của những người được chuẩn bị... cũng như Noah chuẩn bị cho tương lai bằng cách xây dựng một con thuyền. Cha cũng đã dạy cho các con cách xây dựng một con thuyền rồi.”



Dạy con làm giàu

“Tụi con đang xây dựng một con thuyền à?”, tôi cười khúc khích. “Nó đâu? Con đâu thấy gì đâu?”

“Con thuyền mà cha đang giúp con xây dựng nằm trong tâm tưởng của con đó.”

“Một con thuyền trong tâm tưởng của con - một ý nghĩ lạ lùng,” tôi cười nói.

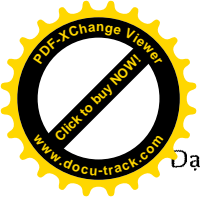
“Xem nào,” người cha giàu nói. “Nếu con không muốn chuẩn bị thì nói cho cha biết. Đừng lãng phí thời gian của cha. Con tưởng cha thích la mắng con vì con quản lý công việc và tài chính cá nhân của con không tốt lắm à? Nếu cha đang lãng phí thời gian và niềm tin vào con thì con cứ nói, ngay bây giờ.”

“Không, không, không,” tôi bối rối nói, “chỉ là vấn đề con thuyền. Con cảm thấy lạ lùng với khái niệm xây dựng một con thuyền trong tâm tưởng mình.”

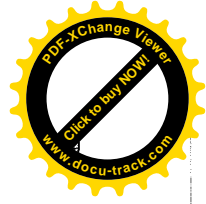
“À, theo con thì tiền bạc, đầu tư và việc kinh doanh xảy ra ở đâu? Nó xảy ra ngay trong tâm tưởng của con. Nếu con không nhìn thấy đồng tiền trong tâm tưởng con thì con sẽ không thấy nó trong tay con đâu,” người cha giàu giận dữ nói.

“Vâng, vâng, vâng,” tôi nói với vẻ hối lỗi.

“Xem này,” người cha giàu nói. “Có thể có và có thể không có một cuộc sụp đổ thị trường khổng lồ. Nhưng cha chắc chắn với các con là thị trường sẽ có lúc lên lúc xuống... Thị trường không ngừng lên xuống trong quá khứ và nó cũng sẽ không ngừng lên xuống trong tương lai. Tiên đoán rằng thị trường sẽ có lúc lên lúc xuống không hẳn là một



Đạy con làm giàu



sự tiên đoán. Các con đã gần 30 tuổi. Các con đã có một nền tảng tài chính tốt và có được những kinh nghiệm kinh doanh tuyệt vời. Các con đã đủ lớn để đối mặt với thế giới thực. Cũng như khi các con tập lướt sóng mỗi ngày, cưỡi trên những đợt sóng lên xuống ngoài biển, cha muốn các con hãy tập cưỡi trên những đợt sóng lên xuống của các thị trường tài chính và chu kỳ tài chính. Nếu làm được điều đó, các con sẽ có thể từ từ nâng cao những kỹ năng của mình.”

“Như vậy thị trường lên xuống cũng như những đợt sóng ngoài biển,” tôi nói.

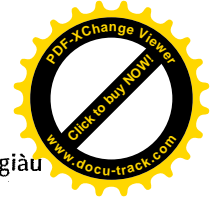
“Đúng vậy,” người cha giàu nói. “Đó gọi là những chu kỳ kinh doanh.”

“Và cha nghĩ ERISA giống như một cơn bão ngoài đại dương không lâu nữa sẽ đập những con sóng dữ vào bờ... làm thay đổi chu kỳ kinh doanh trong một thời gian dài,” Mike nói.

“Nói theo kiểu lướt sóng... thì đúng như vậy. Đó là những gì cha nghĩ,” người cha giàu nói. “Thị trường không ngừng lên xuống, nhưng cha tin rằng điều luật đó sẽ dẫn đến một đợt lên xuống kinh khủng nhất.”

“Nhưng nếu cha sai thì sao?” tôi hỏi.

“Nếu cha sai... và nếu con làm theo những gì cha bảo, thì ít nhất con cũng sẽ ngày càng giàu hơn. Con sẽ ngày càng giàu hơn bởi vì con đang xây dựng con thuyền của mình... một con thuyền tài chính trong tâm tưởng của con, và chỉ cần có nó, con sẽ có thể làm giàu cả khi nền kinh tế tăng trưởng tốt cũng như khi nền kinh tế suy thoái.”



Dạy con làm giàu

“Thôi được,” tôi nói. “Con sẽ ghi nhớ ý tưởng về con thuyền và suy nghĩ thêm về nó. Con sẽ nghĩ về nó như một sự chuẩn bị và lên kế hoạch cho tương lai, chuẩn bị như Noah đã chuẩn bị cho một cái gì đó có thể xảy ra hoặc có thể không. Nhưng điều gì khiến cha nghĩ rằng sự thay đổi luật pháp này sẽ có ảnh hưởng lớn đến thế và gây ra một sự sụp đổ thị trường lớn đến thế?”

“Bởi vì những thay đổi luật pháp sẽ thay đổi tương lai,” người cha giàu trả lời. “Ví dụ, nếu chính phủ thay đổi giới hạn tốc độ trên con đường nhỏ trước mặt nhà hàng này từ 25 dặm một giờ lên 100 dặm một giờ, chúng ta sẽ thấy có những thay đổi tức khắc. Lập tức sẽ có nhiều tai nạn hơn và có thể có nhiều thương vong hơn. Luật pháp có thể thay đổi tương lai của chúng ta như thế, tốt và xấu.”

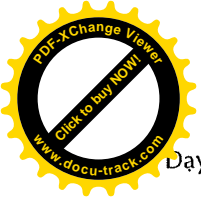
“Còn sự thay đổi luật pháp này, nó sẽ thay đổi cái gì? Tại sao chúng ta không thể thấy được những thay đổi đó? Tại sao các nhà quản lý ngồi quanh chúng ta không hề bận tâm về những điều như cha đang nói?”

Người cha giàu lấy một miếng khăn giấy và viết lên những chữ sau:

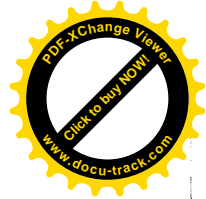
DB

DC

“Các nhà quản lý xung quanh chúng ta và những nhân viên làm việc tại đây không quan tâm đến nó bởi vì cha tin rằng chúng ta đang ở vào một giai đoạn chuyển tiếp giữa các kế hoạch hưu trí DB sang DC.”



Đạy con làm giàu



“Sao ạ?”, tôi ngạc nhiên hỏi. “Những kế hoạch DB sang DC?”

“Những kế hoạch hưu trí DB sang những kế hoạch hưu trí DC,” Mike nói. “Hầu hết mọi người đều như cậu, không biết đến sự khác nhau giữa hai kế hoạch này... dù chúng có những khác biệt rất lớn. Hầu hết các nhà quản lý xung quanh chúng ta vẫn còn nghĩ về những kế hoạch hưu trí DB chứ không phải DC, đó là lý do vì sao họ không quan tâm. Họ không nhận thức được sự thay đổi hay những hậu quả của chúng trong tương lai.”

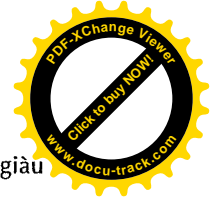
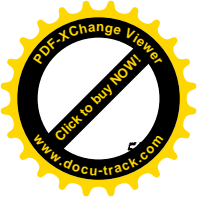
“Khi nào thì họ mới bắt đầu nhận thức được những khác biệt đó?”, tôi hỏi.

“Thời gian trễ sẽ khá dài,” người cha giàu nói. “Cha đoán phải mất từ 25-50 năm trước khi người ta nhận thức được hoàn toàn ảnh hưởng của sự thay đổi này.”

“Ý cha là vào khoảng năm 2000, chúng ta sẽ bắt đầu lưu ý đến những thay đổi này ư?”, tôi hỏi.

“Chà, con sẽ bắt đầu chú ý đến những thay đổi này nhiều năm trước thời điểm đó,” người cha giàu nói. “Mặc dù mọi người có lưu ý đến những thay đổi, chẳng hạn như những lên xuống nhỏ của thị trường chứng khoán, nhưng cha không nghĩ người ta có thể nhận thức được hết những hậu quả nghiêm trọng của sự thay đổi luật pháp này cho đến năm 2000 hoặc sau đó... có thể là nhiều năm sau đó nữa.”

Chúng tôi thanh toán hóa đơn và đứng lên. Người phục vụ vội vã dọn bàn cho người khách tiếp theo.



“Thế còn cha, cha chuẩn bị gì cho những thay đổi sắp tới?”, tôi hỏi người cha giàu.

“Cha đã chuẩn bị rồi. Cha đã xây xong con thuyền của cha rồi,” người cha giàu mỉm cười khi chúng tôi rời nhà hàng. “Vấn đề không phải là vấn đề của cha nữa, mà là vấn đề của các con. Cha sẽ không còn ở đó khi ảnh hưởng thật sự của sự thay đổi luật lệ này bắt đầu có tác dụng. Cha và cha con lúc đó hẳn đã nằm dưới đất sâu rồi.”

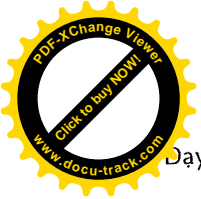
“Có vẻ như sự thay đổi luật lệ này là thế hệ cha truyền lại những vấn đề của cha cho thế hệ của con,” tôi nói.

“Khá chính xác,” người cha giàu nói. “Thế hệ thời Chiến tranh Thế giới thứ hai đã truyền lại vấn đề đó cho thế hệ bùng nổ dân số, và những thế hệ sau này nữa... một vấn đề mà thế hệ của cha được hưởng lợi từ nó.”

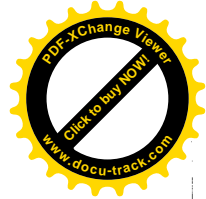
“Ý cha là thế hệ của cha đã hưởng lợi và giờ thì thế hệ của con phải thanh toán cho những lợi ích đó?”, tôi ngạc nhiên hỏi. “Đó là gia tài mà chúng con thừa hưởng đó sao?”

“Đó là một phần câu chuyện,” người cha giàu mỉm cười kín đáo. “Trước tiên, cha sẽ giải thích cho con sự khác biệt giữa một kế hoạch hưu trí DB và một kế hoạch hưu trí DC.”

Người cha giàu giải thích với tôi rằng một kế hoạch hưu trí DB, hay một kế hoạch lợi tức xác định (*Defined Benefit*), là một kế hoạch hưu trí mà trong đó, số lợi tức hay số tiền người về hưu được hưởng là một con số xác định. Ví dụ, nếu một nhân viên làm việc 40 năm cho một công ty và về hưu vào lúc 65 tuổi, thì anh ta sẽ được hưởng một số tiền xác định, chẳng hạn như 1000\$ một tháng, cho đến lúc chết.



Đạy con làm giàu

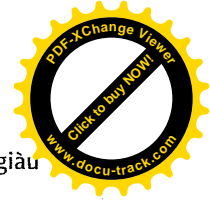
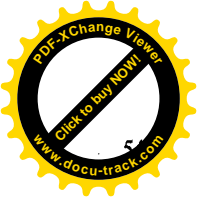


Nếu người đó chỉ sống đến 66 tuổi thì công ty khá thoải mái vì họ chỉ phải trả số lợi tức đó trong vòng một năm mà thôi. Nhưng nếu anh ta sống đến 105 tuổi thì công ty sẽ phải trả 1000\$ một tháng trong vòng 40 năm. Trong trường hợp này, người nhân viên sẽ rất có lợi, nhưng phía công ty thì “lãnh đủ.” An sinh Xã hội cũng chính là một dạng kế hoạch hưu trí DB của chính phủ.

Những thay đổi với ERISA sẽ cho phép các công ty chuyển sang kế hoạch hưu trí DC, hay kế hoạch đóng góp xác định (*Defined Contribution*). Sự khác biệt giữa kế hoạch DB và DC chính là định nghĩa của hai chữ “lợi tức” và “đóng góp.” Số tiền trong kế hoạch DB được xác định bằng lợi tức, trong khi số tiền trong kế hoạch DC được xác định bằng mức đóng góp. Nói cách khác, khi một nhân viên về hưu, anh ta chỉ được nhận bằng mức đóng góp của mình... nếu anh ta có đóng góp.

Một nhân viên có thể về hưu với hai bàn tay trắng nếu anh ta không đóng góp gì cả. Ngoài ra, nếu một nhân viên về hưu với 2 triệu đôla trong kế hoạch hưu trí và sử dụng hết 2 triệu đó vào năm 85 tuổi do quản lý tiền bạc không tốt hoặc do thị trường sụp đổ, thì anh ta cũng phải đành chịu, chứ không thể quay lại công ty xin thêm tiền được.

Nói đơn giản, trách nhiệm, chi phí, và những hậu quả lâu dài khi một nhân viên về hưu sẽ chuyển từ chủ lao động sang cho người lao động. Mặc dù sự khác biệt giữa hai chữ DB và DC là rất nhỏ nhưng hậu quả dài hạn đã, đang và sẽ trở nên rất lớn. Như người cha giàu nói, “Thế hệ thời Chiến tranh Thế giới thứ hai đã truyền lại vấn đề



Đạy con làm giàu

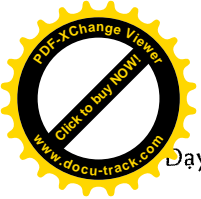
đó cho thế hệ bùng nổ dân số và những thế hệ sau này nữa... một vấn đề mà thế hệ của cha được hưởng lợi từ nó." Nói cách khác, họ được "ăn bánh" và bây giờ chúng tôi phải "trả tiền"... và đó sẽ là một số tiền rất, rất lớn.

Khi trở lại văn phòng của người cha giàu, tôi ôm chặt hai cha con Mike và cảm ơn về bài học này. Tôi đang bắt đầu lại từ đầu, không có tiền, không có công việc, nhưng có cả một kho tàng kiến thức và kinh nghiệm. Dù hơi lo lắng và căng thẳng nhưng tôi đã sẵn sàng quay lại công việc, tìm kiếm một cơ hội kinh doanh mới để bắt đầu xây dựng một công ty mới.

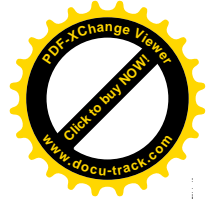
"Con còn một câu hỏi nữa," tôi nói với người cha giàu. "Không lẽ hầu hết những nhà quản lý ngồi ăn trong nhà hàng đó không biết được sự khác biệt giữa một kế hoạch DB và một kế hoạch DC?"

"Không, tớ tin là hầu hết mọi người không chú ý," Mike xen vào. "Và điều đó sẽ gây ra những rắc rối lớn hơn trong tương lai. Vì không chú ý nên họ không chuẩn bị cho tương lai. Họ vẫn nghĩ rằng sau khi về hưu, họ sẽ có tiền xài thoải cho đến chết thì thôi."

"Cha e là sau khi về hưu, nhiều người thế hệ con sẽ buộc phải sống với một tiêu chuẩn sống thấp hơn thế hệ cha phải sống," người cha giàu nói. "Hầu hết mọi người thế hệ cha vẫn còn kế hoạch hưu trí DB. Họ có thể về hưu và thoải mái chơi gôn cả ngày. Nhưng nhiều người trong thế hệ của con thì sẽ không bao giờ có thể về hưu được. Nhiều người, hay cha có thể nói là hầu hết mọi người, sẽ



Đạy con làm giàu



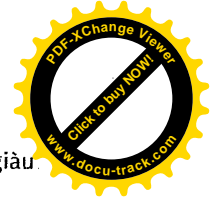
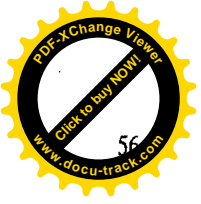
làm việc cả đời, một số người vì họ muốn thế, nhưng hầu hết là vì họ phải làm việc kiếm sống.”

“Con hy vọng họ yêu thích công việc của họ,” tôi nói.

“Đó là một tư duy ngắn hạn,” Mike nói. “Thống kê cho thấy khoảng 25% người lao động bị mất khả năng lao động vào lúc này hay lúc khác sau khi về hưu. Một số người bị mất khả năng lao động tạm thời còn một số khác thì vĩnh viễn. Vì vậy nên nếu cậu chọn cách yêu thích công việc thì đó chỉ là một giải pháp ngắn hạn. Thế hệ chúng ta và những thế hệ tương lai cần phải suy nghĩ về dài hạn, vì chúng ta sẽ sống lâu hơn. Nhưng vấn đề đặt ra là: Chúng ta có đủ tiền để sống lâu hơn và có đủ tiền để trang trải chi phí sức khỏe ngày càng cao không? Và điều gì sẽ xảy ra nếu chúng ta là một trong 25% những người bị mất khả năng lao động và không thể làm việc, không thể làm những gì chúng ta yêu thích? Đó là những câu hỏi thích đáng mà cậu và tớ phải đặt ra cho bản thân, cho gia đình và những người nhân viên của mình.”

“Chúng ta sẽ đặt ra những câu hỏi đó bây giờ ư?”, tôi nhìn người cha giàu hỏi.

“Không, cha e là không,” người cha giàu xem đồng hồ. “Vấn đề với các nhà quản lý trong nhà hàng Trung Hoa đó là hầu hết họ đều nghĩ rằng họ có những kế hoạch hưu trí DB như cha mẹ họ. Cũng có thể họ nghĩ thế vì họ đang làm việc cho những công ty lớn. Nhưng trong tương lai gần, những công ty lớn sẽ chuyển sang kế hoạch hưu trí DC và hầu hết các nhân viên, kể cả các nhà quản lý, sẽ không



nhận thức được hậu quả lâu dài của những thay đổi này.”

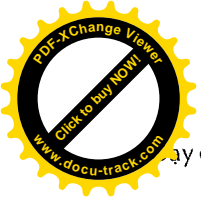
“Làm việc cho một công ty lớn cũng giống như làm việc trên một con tàu lớn,” Mike nói. “Trước đây, khi một nhân viên đi làm, công ty cấp cho nhân viên đó một cabin riêng ở sau đuôi tàu. Người nhân viên về hưu sẽ cùng các hành khách khác được hưởng những lợi ích khi làm việc cho một chiếc tàu lớn. Anh ta có thể chơi cờ ca hát cả ngày. Nhưng đó là chuyện quá khứ. Giờ thì họ sẽ quảng anh nhân viên về hưu xuống biển với một cái phao, gọi là một kế hoạch đóng góp xác định.”

“Chuyện gì xảy ra nếu họ không có đồng nào trong kế hoạch đóng góp xác định đó?”, tôi hỏi.

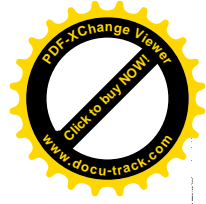
“Đó không phải là vấn đề của con tàu,” Mike nói.

“Hãy cố gắng xây dựng một con thuyền để tự cứu mình, con ạ,” người cha giàu mỉm cười. “Hầu hết mọi người đều không được đào tạo để xây dựng một con thuyền, vì vậy nên hầu hết họ sẽ sống bám víu vào cái phao đó cùng những khoản tiền xin xỏ từ gia đình và chính phủ. Đó là lý do tại sao cha muốn các con bắt đầu xây dựng con thuyền của mình, ngay từ bây giờ... Và nếu con làm được, khi sự cố xảy ra, con sẽ có con thuyền của chính con, đủ lớn và đủ mạnh, có thể chịu đựng mọi giông bão trên biển. Hãy tin cha, có một trận bão đang tới, một trận bão rất lớn.”

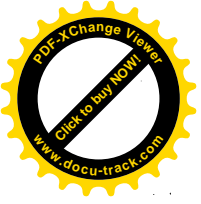
Tôi cảm ơn và chào tạm biệt cha con Mike. Năm đó tôi 32 tuổi, không có tiền, không có việc làm, nhưng lần này tôi bắt đầu lại với một kho tàng kiến thức và kinh nghiệm. Tôi biết việc xây dựng doanh nghiệp kế tiếp của mình sẽ dễ



ay con làm giàu



dàng hơn và nhanh chóng hơn. Vì vậy nên mặc dù không có một đồng trong túi, tôi vẫn cảm thấy hào hứng và tin tưởng vào tương lai, ngay cả khi tôi biết có một trận bão rất lớn đang đến. Với tôi, việc xây dựng một con thuyền có ý nghĩa hơn là xây dựng một cái phao, một cái phao gọi là kế hoạch đóng góp xác định, hay bất cứ cái gì có thể gọi là một cái phao tài chính trên thế giới.



CHƯƠNG 3

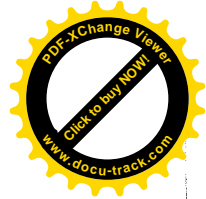
Bạn có sẵn sàng đổi mặt với Thế giới thực?

Những con đường ở Waikiki tấp nập khách du lịch ra vào bãi biển. Hầu hết đều mặc đồ bơi và mang dép cao su dính đầy cát. Họ rất vui vẻ sau thời gian nghỉ dưỡng, thoát khỏi những công việc thường ngày.

Tôi băng qua đường để đến trạm xe buýt, liếc nhìn những con sóng đang hiện ra từ hàng trăm mét ngoài khơi, và tôi tự hỏi liệu mình có thời gian cho một buổi chiều cùng bạn bè lướt sóng ở đây không. Những con sóng vỡ tan, làn nước ấm, và những tia nắng dịu dàng như đang mời gọi. Trước khi xe buýt đến, tôi đứng nhìn đại dương với những con sóng lớn dần như con sóng cuộc đời cho đến khi mặt trời lướt qua, và tôi biết rằng hôm nay là một ngày tươi đẹp. Sự buồn bã vây quanh khi tôi hiểu rằng tôi không còn là một đứa trẻ và đây là lúc tôi phải dọn những thứ lộn xộn trong quá khứ để có được một tương lai tốt hơn. Bữa trưa tẻ nhạt với Mike và người cha giàu hóa ra lại có ích. Việc kiểm tra báo cáo tài chính cũng tẻ nhạt nhưng lại hữu dụng. Những tài liệu tài chính đơn giản chỉ toàn là đối trá, và đã đến lúc phải thay đổi mọi thứ. Khi xe buýt đến, tôi nhét cái bao bì



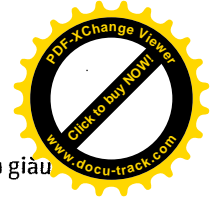
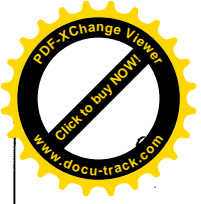
ay con làm giàu



đựng đồng báo cáo tài chính vào cặp và vội vã về nhà như muốn từ bỏ tất cả càng sớm càng tốt.

Hôm nay có rất nhiều người hỏi tôi, “Anh sẽ bắt đầu lại như thế nào?” Có vẻ như họ rất tò mò xem làm thế nào tôi có thể lấy lại tinh thần sau khi đã mất tất cả và bắt đầu lại từ đầu. Rất nhiều người trong số họ có những công việc tốt hoặc những sự nghiệp danh giá mà dường như họ không sẵn lòng đánh mất. Một người đàn ông Nhật trẻ tuổi đã hỏi tôi, “Sau khi mất hết mọi thứ, anh có thấy hối tiếc không?” Tôi cười lớn và nói, “Tôi cảm nhận được nhiều điều và hối tiếc chỉ là một trong những cảm xúc đó mà thôi.” Sau đó tôi hỏi anh ta vài câu và nhận ra rằng anh ta không thích công việc mình đang làm, đồng lương được trả không tương xứng, nhưng công việc của anh ta ổn định và anh ta sẽ có một khoảng thời gian nghỉ hưu thoải mái mà không phải ân hận hay hổ thẹn điều gì. Tôi an ủi anh ta rằng không chỉ mình anh ta có cảm giác đó. Nhiều người thà có chút tiền và được vui vẻ còn hơn liều lĩnh chấp nhận rủi ro để đạt được trọn vẹn những gì cuộc sống đem lại.

“Anh bắt đầu lại như thế nào khi không có việc làm và không có tiền?” Đó là những câu hỏi mà tôi thường nghe vào khoảng thời gian này. Không có một câu trả lời thuyết phục nào cho loại câu hỏi này cả. Từ ngữ thường giới hạn, do đó câu trả lời thông thường của tôi là, “Tôi phải bắt đầu lại vì tôi không có nơi nào để đi, cũng không có gì để mất.” Tôi cũng nói thêm, “Đó là những ngày tồi tệ nhất cuộc đời tôi, nhưng xét về một khía cạnh khác thì đó cũng là những



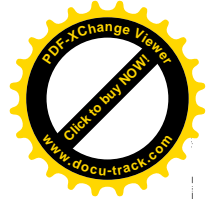
ngày tuyệt vời nhất vì chúng đã thay đổi định hướng cuộc đời và thay đổi chính con người tôi.”

Đôi khi, tôi bảo họ, “Tôi phải lựa chọn giữa quá khứ và tương lai... Những lựa chọn của tôi trong quá khứ cũng sẽ không thay đổi trong tương lai... Hoặc những lựa chọn trong tương lai phải tốt hơn những lựa chọn trong quá khứ.” Câu nói đó khiến nhiều người phải cau mày... nhưng ý tôi là: với hầu hết những người e ngại thay đổi hoặc lo sợ rủi ro, ngày mai họ sẽ vẫn làm những việc mà họ đang làm hôm nay. Với nhiều người, thà sống lây lất suốt đời còn hơn phải mạo hiểm cho một tương lai tốt đẹp hơn. Tôi hiểu quan điểm sống đó. Hôm nay, thỉnh thoảng tôi nhìn thấy bạn bè mình vẫn còn là những đứa trẻ nhặt vỏ sò trên bãi biển Waikiki và tôi ghen tị với cuộc sống của họ, nhất là khi tôi đang ngồi trên chiếc 747 để bay từ Luân Đôn đến New York hoặc từ Los Angeles đến Sydney. Tôi cũng thường tự hỏi liệu mình đã có những quyết định đúng đắn cho cuộc đời hay chưa. Khi tôi ngồi trên máy bay, ăn đồ ăn máy bay thì ba người bạn thuở thiếu thời của tôi, nay đã 35 tuổi, hàng ngày thuê ván lướt sóng, gặp gỡ những cô gái trẻ nịnh nọt chiều chuộng họ, ca hát những bài hát Hawaii. Ngày mai họ vẫn sẽ làm như thế, ở cùng một chỗ đó... và tôi cũng vậy. Sự khác biệt là tôi muốn có một kết thúc khác hơn cho cuộc đời mình. Tôi muốn một ngày mai khác đi còn họ muốn một ngày mai giống như ngày hôm qua.

Tôi tin rằng hầu hết mọi người đều thuộc một trong hai dạng đó... và lựa chọn của họ sẽ xác định ai là người biết chấp nhận rủi ro để có được một cuộc sống tốt nhất, hoặc



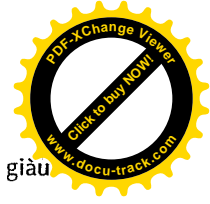
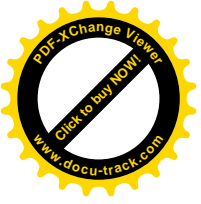
Đạy con làm giàu



ai là người muốn ổn định cuộc sống hôm nay và một cuộc sống tương tự vào ngày mai. “Tôi đã mạo hiểm mọi thứ vì tôi muốn ngày mai phải tươi sáng hơn”, đó là câu trả lời hay nhất của tôi để giải thích bằng cách nào tôi có thể đứng dậy một lần nữa sau khi đã mất hết tất cả. Tôi đã mạo hiểm, mất tất cả, và giờ đây tôi đã đứng dậy bởi vì tôi luôn khát khao một điều: ngày mai sẽ tốt hơn. Hầu hết mọi người thích an phận, giống như những người bạn tôi trên bãi biển, bởi vì hôm nay an toàn và họ muốn ngày mai cũng an toàn. Thật không may, hầu như tất cả chúng ta đều biết rằng hôm nay sẽ kết thúc và ngày mai sẽ bắt đầu. Thậm chí những người bạn của tôi cũng biết như vậy.

Người cha giàu biết rõ lỗ hổng trong báo cáo tài chính và trong cuộc sống cá nhân của tôi là gì. Vài tháng trước khi xem báo cáo kinh doanh của tôi, ông nói, “Công ty của con đang gặp rắc rối tài chính lớn.” Mặc dù ông biết tôi không có tiền, không có chỗ ở và cũng không có việc làm nhưng ông không bao giờ giới thiệu cho tôi một công việc hay giúp đỡ tài chính gì cả. Tôi không muốn và cũng không trông đợi sự giúp đỡ nào. Tôi đã học với ông hơn 20 năm và tôi biết ông đang mong đợi ở tôi điều gì.

Cha ruột tôi thì rất thông cảm. Nhiều lần ông muốn cho tôi tiền, nhưng tôi hiểu rõ tình hình tài chính của ông như thế nào - lúc đó tình hình tài chính của ông cũng không khá hơn tôi bao nhiêu. Ông có một ngôi nhà, nhưng lúc này, ở tuổi trên 50, ông hầu như phải sống nhờ tiền hưu non của Hiệp hội Giáo viên. Ông có một khoản tiền tiết kiệm ít ỏi đầu tư vào một cửa hàng bán kem nhưng bị thất bại. Đó là



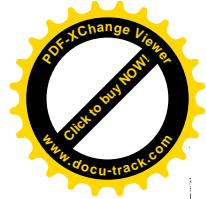
lần đầu tiên cha tôi thâm nhập vào thế giới kinh doanh và đã bị ngã một cú nặng vì ông rất giỏi kiến thức sách vở nhưng lại thiếu thực tế. Ông cũng không tìm việc được vì những hạn chế tuổi tác và cái tôi của ông quá lớn. Từng là một ông “sếp” - một nhà quản lý trong ngành giáo dục - tôi nghĩ rằng ông cảm thấy tổn thương khi phải đi xin việc ở những người trẻ tuổi hơn mình.

Ông cũng rất giận dữ khi mọi người nói rằng kinh nghiệm làm việc trong cơ quan nhà nước không thể chuyển sang thế giới kinh doanh. Nhiều người bảo ông, “Anh có kinh nghiệm làm việc tốt, anh có những thành công nhất định, nhưng các kỹ năng của anh không phải là điều chúng tôi đang cần. Chúng tôi không sử dụng được những kinh nghiệm về giáo dục của anh.” Sau đó, ông làm một điều mà nhiều người ở tuổi ông và ở trong hoàn cảnh như ông thường làm, ông trở thành một nhà tư vấn. Tôi không biết liệu có ai thuê ông tư vấn hay không, nhưng dường như cái danh nghĩa đó có thể xoa dịu những tổn thương tinh thần cho ông.

Một trong những điều thật sự giúp tôi vươn lên chính là lời thề mà tôi đã tự thề với mình vào lúc đó, “Tôi sẽ không bao giờ để sự ngu dốt, tính kiêu ngạo và sự sợ hãi len vào cuộc sống của mình.” Tôi nhận ra cha tôi đã bị đẩy vào hoàn cảnh như thế nào với tuổi tác, tính kiêu ngạo, sự thiếu kỹ năng thực tế, thiếu thông minh tài chính, thiếu cập nhật thông tin, và bị phụ thuộc vào những bố thí của chính phủ. Tôi thề sẽ rút kinh nghiệm từ những thực tế của cha tôi, một thực tế mà tôi sẽ không bao giờ lặp lại. Vào thời



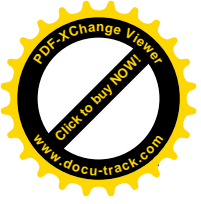
Đạy con làm giàu



điểm đó, tôi muốn trở lại làm một sinh viên, và bài học đầu tiên của tôi là phải dọn dẹp bản báo cáo tài chính cá nhân của mình, một bản báo cáo thể hiện rõ những hỗn độn kết hợp giữa thiếu kiến thức tài chính và tính kiêu ngạo. Tôi sẽ nghe lời người cha giàu và bắt đầu học lại những gì mà hầu hết mọi người không học.

Từ năm tôi lên chín, người cha giàu đã là một người thầy quan trọng của tôi. Bây giờ, ở tuổi 32, tôi vẫn phải học nhiều từ ông, như một người lớn học lại những bài học cũ của một đứa trẻ. Tôi biết những ngày lướt sóng và chơi bóng bầu dục của mình đang kết thúc. Và tôi đang mong đợi vào tương lai... một tương lai mới hơn và khác hơn... một tương lai cho phép tôi kiểm soát được những vấn đề tiền bạc và kiểm soát được cuộc sống còn lại của mình. Tôi không muốn giống cha mình khi về già, một người đàn ông làm nghề tư vấn nhưng vẫn trông chờ một công việc khác ở tuổi 50 bởi vì lương hưu không đủ sống. Tôi không muốn chờ đến 50 tuổi mới thấy rằng lương hưu không đủ sống. Ở tuổi 32, tôi sẽ dọn dẹp lại cuộc sống tài chính của mình, học hỏi kinh nghiệm và chăm sóc cho tương lai của mình ngay từ hôm nay - chứ không phải ngày mai.

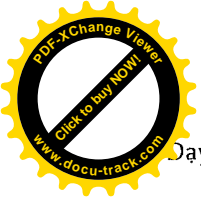
Khi tôi đang chuẩn bị rời khỏi căn hộ của mình vì không đủ khả năng trả tiền thuê nhà và tự hỏi liệu những ngày kế tiếp mình sẽ sống ở đâu thì một người bạn gọi cho tôi. Anh ấy chuẩn bị chuyển công tác đến California trong bốn tháng và anh hỏi tôi có thể trông nhà, chăm sóc cây cỏ và nuôi chó giùm anh được không. Như vậy là vấn đề nhà cửa của tôi đã được giải quyết - ít ra cũng được bốn tháng. Đường



như tiền luôn đến bằng nhiều cách. Các tấm séc gửi qua thư đến vừa đúng lúc, các loại tiền hoàn phí, hoàn thuế, tiền nợ thu được... Song dù có tiền nhưng chúng không thường xuyên và có những ngày thậm chí tôi không có gì để ăn vì không có tiền mua. Vào thời điểm đó, mọi thứ càng ngày càng trở nên khắc nghiệt hơn, nhưng đó cũng là khoảng thời gian tốt nhất cho tôi nhìn lại chính mình.

Sau khi tôi chuyển đến đây, một người bạn khác gọi điện cho tôi. Anh này là một chuyên gia “săn đầu người.” Anh nói, “Tôi biết có một công ty đang cần anh. Tôi bảo họ anh là một trong những người bán hàng giỏi nhất của Xerox và bốn năm qua anh đã quản lý một nhóm bán hàng quốc gia và quốc tế gồm hàng trăm nhân viên. Họ đang tìm kiếm một người như anh. Lương cao. Cơ hội đi nước ngoài thường xuyên, công tác phí lớn, phúc lợi tốt, và ai biết được một ngày nào đó anh sẽ trở thành giám đốc công ty. Anh cũng không phải chuyển nhà. Họ muốn anh là cầu nối cho thị trường châu Á và California ngay ở Hawaii. Anh có muốn làm không?”

Bạn biết không, khi bạn đang túng quẫn và tuyệt vọng thì cú điện thoại đó giống như được gọi từ thiên đường. Sự nghèo túng và tuyệt vọng làm cho tôi cảm thấy hứng thú với một công việc lương cao, uy tín, chức vụ, phúc lợi tốt, một chiếc xe hơi và sự thăng tiến. Quan trọng nhất là tôi cảm thấy yêu đời và muốn được làm việc lại. Tôi thừa sức hiểu rằng mình là một ứng viên hoàn hảo cho công việc này. Tôi lớn lên ở New York và am hiểu văn hóa Nhật vì tôi là thế hệ thứ tư của dòng máu Nhật-Mỹ. Tôi đồng ý ngay.



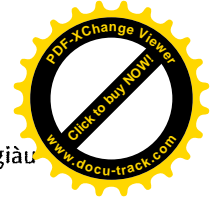
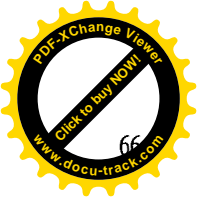
Đạy con làm giàu



Bốn tuần sau, tôi là một trong ba người được chọn trong số 16 ứng viên của công ty. Thậm chí tôi phải mua đồ mới cho mỗi lần phỏng vấn, dùng tiền mua thực phẩm để mua quần áo. Vòng phỏng vấn cuối cùng, tôi ngồi đợi bên ngoài văn phòng giám đốc, nhưng thay vì cảm thấy hưng phấn, tôi lại bắt đầu thấy bất an. Có cái gì đó đã sai lầm. Tôi nhận ra mình đang làm những việc tương tự như cha đã làm, chỉ khác một điều là tôi 32 tuổi còn cha tôi thì 59 tuổi và chúng tôi đều phải phỏng vấn để xin việc. Mức lương hậu hĩnh, chế độ bảo đảm, chức vụ, thăng tiến, phúc lợi đã mời gọi tôi; và tôi nhận ra con người bên trong của mình đang phản ứng.

Mười phút dài trôi qua, tôi ngồi ngoài phòng phó giám đốc và trò chuyện với chính mình. Sau mười phút, tôi viết một mảnh giấy để lại, “Xin cảm ơn vì công ty đã quan tâm đến tôi. Tôi lấy làm cảm kích vì sự quan tâm và thời gian mà công ty dành cho tôi nhưng tôi phải đi tiếp con đường của mình và đó là lý do tôi xin rút tên ra khỏi danh sách ứng viên của công ty. Một lần nữa xin chân thành cảm ơn.” Tôi đưa tờ giấy cho người thư ký và đóng cửa lại. Đó là lần cuối cùng tôi đi xin việc.

Người cha giàu luôn quan tâm đến việc tôi chọn trở thành con người như thế nào hơn là tôi chọn nghề gì. Trong suốt khoảng thời gian đó, tôi phải chọn giữa việc trở thành một người nhút nhát hay một người mạnh mẽ. Sau khi đối mặt thế giới thực với hai bàn tay trắng trong suốt hai tuần, bản tính nhút nhát trong tôi đã chiến thắng. Một ngày sau đó, bản tính mạnh mẽ chiến thắng và tôi cảm thấy vui vẻ

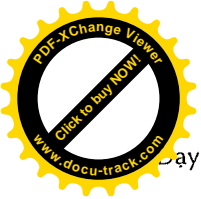


trong suốt ngày hôm ấy... nhưng rồi bản tính nhút nhát lại chiến thắng một lần nữa. Vào tuần thứ tư, cuộc chiến bắt đầu thỏa hiệp. Tôi là người nhút nhát trong một khoảng thời gian và là người mạnh mẽ trong khoảng thời gian còn lại. Cuối cùng mọi việc bắt đầu thay đổi. Cuộc sống bắt đầu thay đổi trong một lần tôi hài lòng với thân phận không tiền, không việc làm và không địa vị xã hội. Nói cách khác, tôi hài lòng với việc mình không là ai cả. Tôi không còn là một đứa trẻ, không phải một sinh viên, không phải một sĩ quan tàu biển, không phải một phi công quân đội và cũng chẳng ra một nhà doanh nghiệp. Tôi không có gì và tôi là loại người thích như vậy. Điều đó không tệ lắm. Tôi đang đối mặt với sự không-có-gì bằng chính cái không-có-gì, và càng làm được như thế, tôi càng trở nên mạnh mẽ. Một trong những lý do tôi từ bỏ cơ hội trở thành một nhà quản lý bán hàng cấp quốc gia là vì tôi đang ở giữa quá trình thí nghiệm chính bản thân mình và đơn giản là tôi muốn tìm ra tính cách nào sẽ thắng.

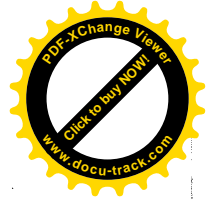
Người cha giàu thường hỏi tôi và con trai ông, “Nếu con không có gì... không tiền, không việc làm, không thức ăn, không chỗ ở... thì con sẽ làm gì?”

Nếu bạn trả lời, “Con sẽ đi tìm việc làm,” người cha giàu sẽ nói rằng bạn được “lập trình” để trở thành những người lao động.

Nếu bạn trả lời, “Con sẽ tìm kiếm một cơ hội kinh doanh và xây dựng hoặc mua một doanh nghiệp,” người cha giàu sẽ nói rằng bạn được “lập trình” để trở thành một doanh nhân.



Đạy con làm giàu



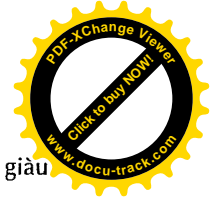
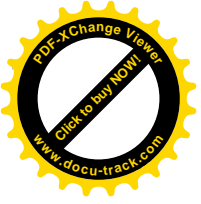
Nếu bạn trả lời, “Con tìm một cái gì đó để đầu tư,” ông sẽ nói rằng bạn được “lập trình” để trở thành một nhà đầu tư và một doanh nhân.

Người cha giàu cũng nói, “Hầu hết mọi người được ‘lập trình’ từ nhỏ là lớn lên họ phải đi kiếm việc làm. Họ đi học thật ra chỉ để củng cố những gì họ đã được lập trình. Nếu các con muốn có thể trả lời bằng hai câu cuối, các con cần một cách giáo dục khác, một cách giáo dục mà cha gọi là *giáo dục cho thế giới thực.*”

Trong khoảng thời gian lặng lẽ ở một mình, tôi nhớ lại một số câu hỏi của người cha giàu, và bây giờ trong khoảng hư không, tôi bắt đầu chọn câu trả lời nào thích hợp cho mình.

Người cha giàu gọi điện cho tôi sáu tuần sau buổi ăn trưa ở nhà hàng Trung Hoa và hỏi liệu tôi có muốn đi ăn với ông nữa không. Dĩ nhiên là tôi đồng ý. Lần này chúng tôi đến một nhà hàng sang trọng ở khu trung tâm Honolulu. Hầu như mọi người ở đó đều mặc những bộ vest doanh nhân. Tôi đến bằng xe buýt và mặc áo sơ mi đỏ với quần soọc, đó là cách tốt nhất tôi tỏ ra mình là người giàu có và không cần mặc những thứ giống người khác. Tôi do dự liệu tôi có giống một thằng hề hay có ai quan tâm đến cách ăn mặc đó không. Tôi dùng bữa trưa riêng với người cha giàu. Một bộ quần áo hảnh không gây ấn tượng với ông vì ông biết rõ tình hình tài chính của tôi. Khi bắt tay chào tôi, ông hỏi, “Mọi việc thế nào rồi?”

“Khá tốt ạ,” tôi trả lời khi vừa ngồi xuống. “Con đã quen với việc không có gì và không là ai cả.”



Người cha giàu mỉm cười, “Không quá tệ phải không?”

“Dạ không,” tôi nói. “Mọi việc chỉ trở nên tồi tệ khi con cảm thấy nghi ngờ chính mình, nhưng con đã vượt qua những điều ngu ngốc đó và trở nên mạnh mẽ hơn. Con đã sẵn sàng đối mặt với thế giới thực.”

Sau khi tôi nói với ông về việc tôi đi phỏng vấn cho công việc quản lý bán hàng cấp quốc gia với mức lương cao và sau đó từ bỏ nó, gương mặt người cha giàu như giãn ra với một nụ cười, “Đó là những gì tốt nhất cha nghe được về con từ nhiều tháng nay. Con thực sự quyết định thay đổi tương lai mình. Và quan trọng nhất, cha mừng vì con đã có đủ can đảm đối diện với thế giới thực.”

Tôi bối rối nói, “Mọi người không muốn đối diện với thế giới *thực* sao?”

“Hầu hết mọi người đều nghĩ là họ muốn,” người cha giàu nói, “nhưng khi phải nói đến sự thật, hầu hết đều cố gắng trốn tránh.”

Người phục vụ đưa thực đơn cho chúng tôi, rót nước và nhanh chóng giới thiệu các món đặc biệt trong ngày của nhà hàng.

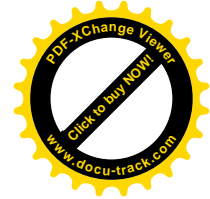
“Mọi người trốn tránh thế giới thực ư? Họ đã làm như thế nào? Có phải chỉ vì họ có một công việc bảo đảm?” tôi hỏi.

Người cha giàu đưa thực đơn lại cho người phục vụ và gọi món, “Như thường lệ.”

Sau đó, ông quay sang nhìn tôi nói, “Có nhiều cách để người ta trốn tránh thế giới thực hơn là một công việc bảo



Đạy con làm giàu



đảm. Hôm nay, hầu hết mọi người đều bỏ ra cả ngày, đi từ nơi trú ẩn này sang nơi trú ẩn khác, những nơi có thể bảo vệ họ khỏi thế giới thực. Ví dụ, nhiều người ra khỏi nhà, một nơi trú ẩn của họ, để đến trường, một nơi trú ẩn khác. Sau khi ra trường, nhiều người bắt đầu tìm việc. Nếu lập gia đình, họ có thể xây dựng một ngôi nhà mới cho gia đình và quá trình này tiếp diễn với những người chạy từ nơi trú ẩn này sang nơi trú ẩn khác. Khi mất việc, họ thường giận dữ bỏ đi và chạy tìm một nơi làm việc khác... hoặc nếu ly dị, nhiều người sẽ chạy tìm một người khác và xây dựng một ngôi nhà hạnh phúc mới."

"Như thế có gì sai?" tôi hỏi.

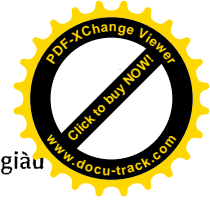
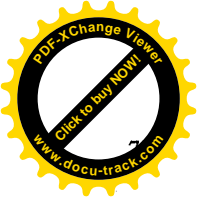
"Không, không hẳn, nhưng không phải lúc nào cũng luôn có một nơi trú ẩn khác," người cha giàu nhấp một ngụm nước và nói, "Nhưng vấn đề phát sinh khi một người rời khỏi nơi trú ẩn của anh ta và sau đó không tìm được một chỗ khác. Đó là những gì đã xảy ra với cha con."

"Cha con?", tôi ngạc nhiên hỏi.

"Ừ, cha con," người cha giàu nói. "Hiện nay cha con đang đối diện với thế giới thực giống như con cũng đang đối diện với thế giới thực vậy... và cha tự hỏi giữa hai người ai sẽ khá hơn. Điểm khác biệt là cha con bắt đầu khi ông đã ngoài 50 tuổi còn con chỉ mới ngoài 30. Cả hai đều không có việc làm. Cha thấy rất thú vị khi quan sát điều đó."

"Thế giới thực mà cha thấy cha con đang đối mặt là gì?"

"Cha con đã rời nơi trú ẩn của ông bà nội con, đi học ở



một ngôi trường nổi tiếng, có việc làm tốt và từng bước lên đến thành công. Đúng không?”

“Dạ đúng,” tôi trả lời.

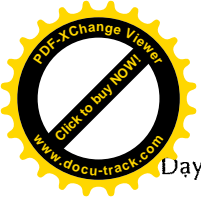
“Cha con đã đi từ nơi trú ẩn này sang nơi trú ẩn khác cho đến khi ông đạt đến cái ghế quản lý trường học. Ông rời khỏi nhà, đi học, lập gia đình, và chưa bao giờ rời khỏi hệ thống trường học. Đúng không?”

Tôi gật đầu nói, “Cha con là một học sinh xuất sắc nên được giữ lại trường, hay một nơi trú ẩn như cha nói, nơi nuôi dưỡng cái tôi của ông và cho phép ông thành công. Ý cha là lẽ ra cha con nên rời khỏi nơi trú ẩn của học vấn cao như thế?”

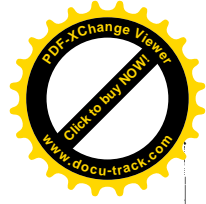
“Tại sao phải thế?” người cha giàu nói. “Ông ấy thông minh, là học sinh giỏi, sớm trở thành người đứng đầu ngành giáo dục và được mọi người tôn trọng, do đó ông ấy nên ở lại với một hệ thống mà ông ấy đang làm tốt công việc. Nếu cha ở trong hoàn cảnh của ông ấy, có lẽ cha cũng sẽ làm như vậy. Nhưng khi ông ấy đã chọn rời khỏi ngôi trường đó ở tuổi 50 thì thế giới bên ngoài là thế giới thực. Khi nói về vấn đề tài chính, cha con chưa sẵn sàng chấp nhận một thế giới thực.”

“Ý cha muốn nói lúc cha con quyết định ra tranh cử chức thống đốc bang Hawaii?” tôi hỏi.

“Ừ... cha con, một người lương thiện, chống lại cả hệ thống chính phủ tham nhũng... và rồi nhận ra lương thiện không phải là giải pháp tốt nhất... Sau đó ông rơi vào thế giới thực khi ông ra tranh cử và thất bại. Sau thất bại đó,



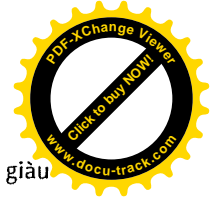
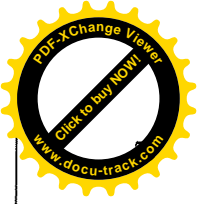
Dạy con làm giàu



Ông rơi khỏi cái môi trường mà ông từng trưởng thành, nơi ông đã làm việc rất tốt và cũng là nơi duy nhất mà ông biết. Bỗng nhiên phải đối diện với thế giới bên ngoài - và ông đã không xoay sở tốt lắm. Trên hết, khi ông vừa mất việc làm thì mẹ con lại qua đời vì bị đau tim. Cha nghĩ có lẽ mẹ con cũng bị sốc khi cha con thất bại và mất việc làm, vì cả hai đều đột ngột rơi khỏi một hệ thống từng bảo vệ cho họ."

"Mẹ con khó chấp nhận điều đó hơn cha con. Mẹ có những người bạn giả tạo, có địa vị trong xã hội, không buồn gọi điện hay ăn trưa với mẹ nữa sau khi cha con thất bại, kể cả những người bạn thân nhất. Xã hội này thật tàn nhẫn với những người thua cuộc. Người ta chỉ quan tâm đến kẻ thắng thế và quên lãng người thất thế. Con nghĩ mẹ con chấp nhận sự sa sút của cha khó hơn ai hết... và con cũng hiểu tại sao mẹ qua đời trước 50 tuổi."

Người cha giàu im lặng nghe tôi kể về mẹ mình. Ông có thể thấy tôi nhớ mẹ rất nhiều. Một lúc lâu sau, ông nói, "Sau thời gian đau buồn, cha con lại tái hôn, dĩ nhiên là với một cô giáo khác. Ông ấy bỏ hết tiền để dành ra mua một cửa hàng kem. Sau đó ông ấy ly hôn... Cha nghĩ đó là do áp lực khi không có một nơi trú ẩn an toàn. Không nơi an toàn, đó là điều khủng khiếp nhất với mọi cặp vợ chồng, dù già hay trẻ. Vì vậy mà ngày hôm nay cha con vẫn giống như một đứa trẻ mồ côi. Cha mẹ ông đã mất, vợ ông cũng mất, con cái thì không ủng hộ ông, còn nơi ông lớn lên, hệ thống giáo dục, nơi trú ẩn của ông, thì không thể quay lại được nữa. Giờ đây ông làm những công việc lật vặt cố sống qua



Dạy con làm giàu

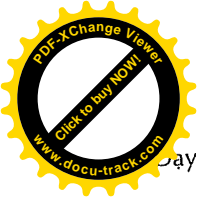
ngày... cố tìm kiếm cánh cửa mở ra một nơi trú ẩn mới, bảo vệ ông khỏi thế giới thực.”

“Nếu không có chế độ lương hưu cho giáo viên, thế giới thực đó hẳn đã đánh gục cha con,” tôi nói. “Thậm chí có thể cha con sẽ không có nhà để ở nữa.”

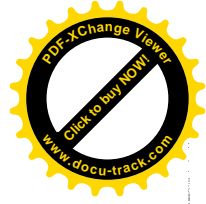
Người cha giàu đồng ý, “Các con có thể phải nuôi ông ấy như nhiều người con khác vẫn làm... vì nơi trú ẩn cuối cùng chính là gia đình... nếu gia đình có khả năng bảo bọc cho ông ấy”, người cha giàu nhìn vào mắt tôi và nói. “Hiện nay con không có khả năng chăm sóc cho ông ấy, đúng không?”

“Sẽ khó khăn nhưng con đang tìm cách,” tôi trả lời. “Nhưng tại sao chúng ta phải bàn luận về chuyện của thế giới thực và nơi trú ẩn như vậy?”

“Bởi vì con vẫn đang học,” người cha giàu mỉm cười. “Không phải vì con ngoài ba mươi tuổi là không thể học nữa. Tình hình tài chính của con hiện đang rất khó khăn... nhưng con hãy lấy làm may mắn vì con gặp phải những khó khăn này khi con chỉ mới 32 tuổi. Bây giờ con có thể chọn lựa, hoặc con làm cho tình trạng tồi tệ này trở nên tồi tệ hơn nữa, như những kẻ thua cuộc thường làm, hoặc con biến tình trạng tồi tệ này thành một cơ hội tốt nhất trong cuộc đời con từ trước đến nay. Hàng triệu người đang chết dí trong các văn phòng, trên những cánh đồng, trong các cửa hàng và nhiều ngành nghề chuyên môn, họ sống trong nỗi sợ một ngày nào đó họ sẽ giống như con ngày hôm nay. Nhiều người sẽ chế nhạo và đối xử với con không ra gì.



Đạy con làm giàu



Một số người khác có thể ghen tị với con... vì dù sao con cũng đã vượt qua nỗi đau khi mất đi tất cả."

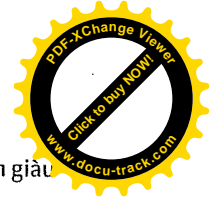
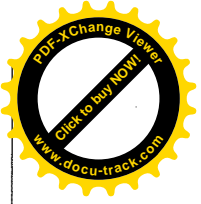
"Nghe có vẻ buồn cười nhỉ," tôi nói. "Tại sao lại có ai đó ghen tị khi con không có gì cả?"

"Bởi vì một số người có một tầm nhìn lớn, một tầm nhìn mà những người khác không có hoặc không muốn có," người cha giàu nói. "Một số người bắt đầu nhận ra rằng những thử thách mà thế hệ các con phải đối mặt sẽ lớn hơn những thử thách mà thế hệ của cha phải đương đầu. Sau năm 2000, nhiều người trong thế hệ con sẽ nhận ra rằng họ đang phải đối mặt với một tình hình tài chính giống như con lúc này. Một số người có tầm nhìn trong số đó sẽ ghen tị vì con đang đối mặt với một thế giới không có nơi trú ẩn, ngày hôm nay chứ không phải ngày mai. Những người ngang hàng với con có tiền và thành công hôm nay không có nghĩa là ngày mai họ sẽ còn những thứ đó. Những người nhận thức được điều đó sẽ ghen tị với con."

"Con vẫn hoàn toàn không hiểu tại sao họ ghen tị với con," tôi nói.

"Bởi vì con đã đi đến tận cùng của quá trình. Mọi người đang bám vào cảm giác an toàn giả tạo, biết rằng ngày càng có ít việc làm và tài chính bảo đảm," người cha giàu nói. "Con đã thất bại từ sớm và bây giờ con có thời gian để dọn dẹp mọi thứ rồi đi lên từ những kinh nghiệm đó. Con có sẵn sàng đi về phía trước không hay con muốn đi ngược lại?"

"Con có thể đi về phía trước," tôi trả lời. "Con đang



Dạy con làm giàu

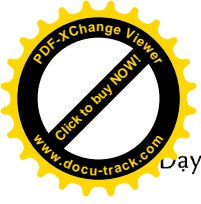
đứng giữa một mớ hỗn độn. Con đã đối mặt với những gì mà cha gọi là thế giới thực rồi và nó cũng không tệ lắm.”

“Tốt,” người cha giàu mỉm cười. “Con thấy đó, cha đã nhận được những gì tốt nhất khi phải đối mặt với thế giới thực ở tuổi 13.”

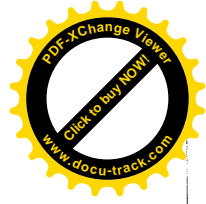
“Ý cha là khi cha của cha qua đời và giao lại việc kinh doanh và gia đình cho cha?”

Người cha giàu giải thích, “Ở tuổi 13, trong khi cha con ngồi học ở trường để có được một công việc bảo đảm thì cha đã phải đối mặt với thế giới thực - thế giới mà cha con đang phải đối mặt ngày hôm nay. Khi còn là một đứa trẻ, cha không được học hành tử tế, không có tiền. Cha chỉ có một trái tim đau buồn, một người mẹ bệnh tật, một gia đình cần được chăm lo, một cửa hàng thất bại và không có ai giúp đỡ. Nhìn lại quá khứ, đó là những gì tốt nhất đã đến với cha. Ngày hôm nay cha có nhiều tiền là vì ngày trước cha đã không có một nơi trú ẩn... và đó cũng là lý do vì sao bây giờ cha không giúp đỡ cho con. Nếu cha giúp con một nơi trú ẩn, chắc chắn điều đó sẽ cản trở con. Nếu con thuộc thế hệ cha lúc này, cha sẽ giúp con một công việc... bởi vì đối với thế hệ của cha, điều cần thiết là một công việc bảo đảm. Thế hệ con thì cần được bảo đảm tài chính hơn là bảo đảm công việc. Thế hệ con có rất nhiều việc để làm... các nhà hàng, các công ty luôn luôn tuyển người. Nhưng thế hệ con thiếu các kỹ năng tài chính để đạt được sự bảo đảm tài chính thật sự... và sự thiếu kỹ năng đó sẽ là một vấn đề không thể tránh được.”

“Không thể tránh được?” tôi hỏi.



Đạy con làm giàu

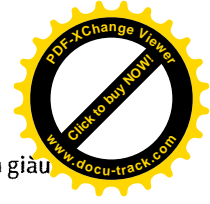
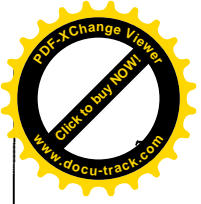


“Đúng vậy, không thể tránh được,” người cha giàu đáp. “Khả năng có thể là thế hệ con sẽ không có an sinh xã hội hoặc những chương trình chăm sóc người già, hoặc cũng có nhưng sẽ không đủ để các con dựa dẫm vào nó, như cha con và cha lúc này. Hàng triệu người thuộc thế hệ của con sẽ không có hoặc không đủ tiền hưu để làm lại từ đầu. Họ không có kế hoạch hưu trí DB hay một kế hoạch hưu trí của hiệp hội để bảo vệ họ khỏi thế giới thực. Do đó, những gì con đang đối mặt hôm nay cũng là những gì mà hàng triệu người thuộc thế hệ con sẽ bắt đầu phải đối mặt vào khoảng sau năm 2010... như cha đã nói, một thời gian dài sau khi cha không còn trên thế giới này nữa.”

Tôi ngồi im lặng khi người phục vụ đặt đồ ăn lên bàn. Tôi bắt đầu hiểu tại sao hai người cha của tôi có những chủ trương kế hoạch hưu trí khác nhau cho nhân viên của họ.

Sau khi người phục vụ đi khỏi, tôi nói, “Vậy là thế hệ của cha có kế hoạch hưu trí DB nhưng thế hệ của con có thể không có. Và theo cha, đó là một khác biệt lớn?”

“Một khác biệt rất lớn,” người cha giàu nói. “Con thấy đó, các nhân viên làm việc cho cha con có chính phủ và hiệp hội giúp đỡ khi về hưu. Còn các nhân viên của cha thì phải tự giúp đỡ chính mình... và hầu hết nhân viên của cha không muốn để dành tiền vào kế hoạch hưu trí. Họ không biết nó là cái gì. Một số người nghĩ nó giống như kế hoạch hưu trí DB, một số khác thì nghĩ nó giống như những kế hoạch thời cha mẹ họ. Vì cảm giác sai lầm này về sự an toàn của kế hoạch DB nên hầu hết các nhân viên của cha không có tiền để dành. Họ có những căn nhà đẹp, xe hơi



Dạy con làm giàu

xịn, ti vi tốt, nhưng không có gì khác. Đó là điều cha lo lắng. Cha đã nói với họ về việc đầu tư, nhưng tất cả những gì họ cần là xe hơi xịn, ti vi tốt, chứ không phải quỹ hỗ tương hay sổ tiết kiệm ở ngân hàng. Ngoài ra, họ cũng không biết sự khác biệt giữa tiết kiệm và đầu tư. Họ nghĩ chúng tương tự như nhau. Đó cũng là điều cha lo lắng về con và những người thuộc thế hệ của con. Nhiều người trong thế hệ của cha có một số nơi trú ẩn để bảo vệ họ khỏi thế giới thực. Còn thế hệ con thì dù sao, cuối cùng cũng sẽ phải đối mặt với thế giới thực, một thế giới mà nhiều người không chuẩn bị để đối mặt và nhiều người sẽ quá già để phải đối mặt với nó. Đó là một vấn đề nghiêm trọng đang lớn dần mà dường như không ai để ý.”

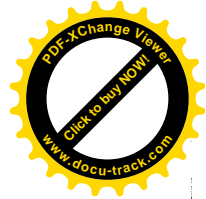
“Như vậy hàng triệu người thuộc thế hệ của con một ngày nào đó sẽ phải đối mặt với những gì con đang đối mặt hôm nay... đối mặt với thế giới thực bằng hai bàn tay trắng phải không?”

“Đúng vậy... chính xác đó là những gì cha muốn nói,” người cha giàu nghiêm nghị. “Chính xác đó là những gì cha đang nói. Sự khác biệt là con đang đối mặt với thế giới thực vào năm 1979 ở tuổi 32 và nhiều người cùng thời với con sẽ đối mặt với thế giới thực sau năm 2010, khi họ đã 62 hoặc 72 hoặc 82 tuổi, hoặc lạy trời đừng già hơn nữa... nhưng chắc chắn họ sẽ đối mặt với thế giới thực một ngày nào đó.”

“Vậy kế hoạch hưu trí của thế hệ con có thể bị cạn kiệt tiền nếu họ không đóng góp đủ tiền cho nó sao?”



Dạy con làm giàu



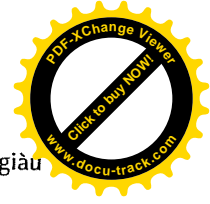
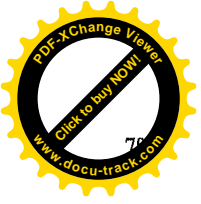
“Còn hơn thế nữa,” người cha giàu nói. “Kế hoạch hưu trí của thế hệ con có thể bị cạn kiệt tiền ngay cả khi người ta bỏ nhiều tiền vào đó, bởi vì kế hoạch hưu trí thế hệ của con có thể bị phá hủy hoàn toàn bởi sự sụp đổ thị trường chứng khoán... một sự sụp đổ đang đến gần, theo cha dự đoán.”

“Vậy một kế hoạch hưu trí DB có thể chống lại sự sụp đổ của thị trường chứng khoán còn kế hoạch hưu trí DC thì không à?” tôi hỏi.

Người cha giàu gật đầu. “Trong hầu hết các trường hợp, kế hoạch DB sụp đổ vì sự quản lý tồi. Nhưng những rủi ro của kế hoạch hưu trí DC lớn hơn. Vì vậy nên nhiều vấn đề đang tích tụ lại và thời điểm khó khăn đang đến gần. Không lâu nữa thế hệ của con sẽ thấy rằng kế hoạch hưu trí DC mới này có hiệu quả hay không. Vấn đề ở chỗ, thế hệ các con chỉ có thể biết được nó có hiệu quả hay không sau khi các con đã về hưu mà thôi.”

“Ý cha là mãi đến 65 tuổi, những người cùng trang lứa với con mới có thể nhận ra kế hoạch DC là không thỏa đáng hoặc không đủ sống sao?” tôi hỏi. “Họ chỉ có thể biết được điều đó sau khi nghỉ hưu, khi đó có thể đã quá trễ để họ có thể làm việc và bổ sung hay bù đắp cho nó?”

Người cha giàu gật đầu, “Không chỉ nhiều người thuộc thế hệ của con không chịu đóng góp vào kế hoạch hưu trí của họ, nhiều người có đóng góp nhưng đóng góp không đủ, và rất ít người nhận thức được những rủi ro của thị trường chứng khoán và quỹ hỗ tương lớn đến mức nào. Các nguồn quỹ hỗ tương có thể rơi về số 0 theo nhiều cách. Và



Dạy con làm giàu

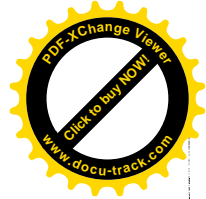
điều đó sẽ xảy ra, không chỉ với các công ty hay các quỹ hỗ tương, nhưng một lúc nào đó trong tương lai, thế hệ con sẽ nhận ra rằng kế hoạch nghỉ hưu DC của họ là không an toàn và nơi trú ẩn đó là một hiểm họa. Khi nhận thức được điều đó, họ sẽ bắt đầu rút khỏi thị trường... một cuộc khủng hoảng sẽ bao trùm và thị trường sụp đổ... Nếu cơn khủng hoảng đó quá lớn thì nó có thể làm sụp đổ những thị trường lớn nhất thế giới. Vấn đề là có quá nhiều nhà đầu tư nghiệp dư tham gia vào thị trường... và những nhà đầu tư này cũng chính là vấn đề, một vấn đề lớn hơn cả những lỗ hổng trong chính sách cải cách lương hưu. Đó là lý do tại sao cha tiên đoán rằng hầu hết thế hệ của con sẽ đối mặt với thế giới thực mà con đang đối mặt vào một ngày nào đó. Chỉ một câu hỏi thôi, đó là: khi nào họ sẽ đối mặt với nó?"

"Hầu hết thế hệ của con à?" tôi nghi ngờ hỏi.

"Đúng vậy, hầu hết. Cha muốn nói ít nhất 80% thế hệ của con sẽ không đủ tiền xài khi về hưu. Và hàng triệu người sẽ không có tiền, không được giúp đỡ từ sau năm 2020, sau khi xảy ra vụ sụp đổ thị trường chứng khoán. Chính phủ Mỹ sẽ không thể bảo trợ cho hơn 150 triệu người đang cần giúp đỡ về tài chính và y tế."

"Hơn 150 triệu người?" tôi hỏi lại. "Chỉ có 75 triệu người thuộc thế hệ bùng nổ dân số thôi mà?"

"Đúng, con số sẽ vào khoảng 150 triệu người bởi vì có nhiều người thuộc thế hệ của cha vẫn còn sống và cần trợ giúp, cộng thêm hàng triệu người di cư và hàng triệu người nghèo. Khoảng năm 2030, hệ thống y tế sẽ bị phá vỡ, hơn



...y con làm giàu

một nửa dân số có thể cần đến sự giúp đỡ của chính phủ nhiều hơn nữa bởi vì họ không chuẩn bị tài chính để đối mặt với tuổi già.”

“Đó là chưa kể hàng triệu nhân viên liên bang và nhân viên chính phủ cũng yêu cầu chính phủ phải chăm sóc họ như đã hứa,” tôi nói. “Những nhân viên làm việc cả đời cho chính phủ giống như cha con.”

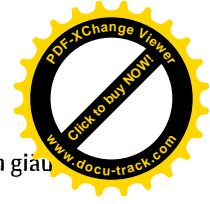
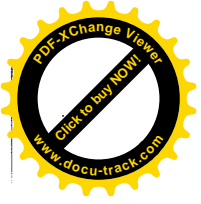
“Đúng vậy,” người cha giàu gật đầu. “Có quá nhiều người trông chờ vào sự bảo trợ của chính phủ... một nơi trú ẩn giúp họ không phải đối mặt với thế giới thực, và đó cũng là lý do vì sao vấn đề này sẽ ngày một nghiêm trọng.”

“Vậy con cái của những người thuộc thế hệ bùng nổ dân số sẽ phải giúp đỡ cha mẹ họ,” tôi nói.

“Không chỉ cha mẹ họ,” người cha giàu nói. “Con của những người sinh sau năm 1979 có thể phải giúp đỡ đến hai gia đình. Nói cách khác, nếu một đôi vợ chồng có hai đứa con thì ngoài những loại thuế phải đóng, họ còn phải nuôi thêm bốn người không đủ khả năng tự lo cho mình.”

“Ý cha là một gia đình bốn người giờ trở thành tám người phải không?” tôi hỏi.

“Có thể. Điều đó có thể dẫn đến cuộc đấu tranh để có tiền và cuộc sống giữa hai thế hệ khác nhau... già và trẻ... và nếu người già được chính phủ giúp đỡ thì dứt khoát người trẻ phải đóng thuế để chính phủ lo cho người già,” người cha giàu nói. “Nếu người trẻ chiến thắng trong chính sách đó, sẽ có hàng triệu người già, con cái của những người thuộc thế hệ bùng nổ dân số, phàn nàn rằng những



người trẻ không còn quan tâm đến người già nữa.” Người cha giàu bật cười khi nói đến đó.

“Sao cha lại cười?” tôi hỏi.

Ông vẫn mỉm cười, “Quan tâm đến người già là một ý tưởng lỗi thời. Cha nghĩ những thế hệ kế tiếp sẽ ít quan tâm đến người già hơn. Nhưng có thể cha sai. Có thể con cái của những người thuộc thế hệ bùng nổ dân số sẽ vui mừng khi mở ví cho tiền cha mẹ họ. Ai mà biết được? Điều kỳ lạ vẫn thường xảy ra.”

Chúng tôi ăn và không nói chuyện nữa. Tôi ngồi suy nghĩ về chuyến xe buýt về nhà rồi tự hỏi liệu mình nên đi bộ hay phí tiền đi xe buýt. Tôi không có can đảm hỏi người cha giàu về chuyến xe. Thêm vào đó, tôi không muốn mất cơ hội đối mặt với thế giới thực và đối mặt với sự không-có-gì... Tôi bắt đầu cảm thấy hạnh phúc khi đối mặt với thế giới thực ở tuổi 32 hơn là ở tuổi 72, 82 hay 92.

Khi người phục vụ đưa hóa đơn tính tiền, tôi hỏi người cha giàu, “Chúng ta giải quyết sự lộn xộn này như thế nào? Chúng ta phải làm gì khi hàng triệu người cần một nơi trú ẩn để tránh thế giới thực?”

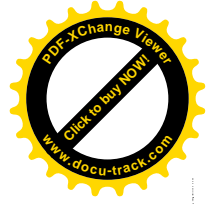
AN TOÀN VÀ TỰ DO

“Câu hỏi hay đấy,” người cha giàu trả lời trong lúc thanh toán cho người phục vụ. “Cha nghĩ sự khác biệt chính là khi mọi người bắt đầu tìm kiếm một chỗ trú ẩn an toàn hơn là tự do của họ.”

“Chúng ta không có tự do sao?” tôi hỏi. “Dù sao thì đây



Hay con làm giàu



cũng là nước Mỹ, mảnh đất của sự tự do và là ngôi nhà của sự can đảm.”

“Đúng, đây là nước Mỹ và đó là cách nói xưa,” người cha giàu mỉm cười. “Vấn đề là, hầu hết mọi người đều nghĩ an toàn và tự do là những từ giống nhau. Thực ra chúng không giống nhau. Nói chính xác, an toàn và tự do có nghĩa trái ngược nhau.”

“An toàn và tự do có nghĩa trái ngược nhau sao?” tôi hỏi. “Cha giải thích rõ hơn được không?”

“Con có nhớ vào năm 1773, khi xảy ra cuộc nổi loạn Boston Tea Party, người Mỹ ở các bang miền nam đã nổi dậy phản đối điều gì không?”, người cha giàu hỏi.

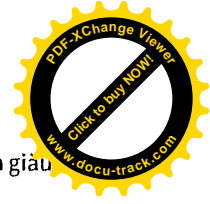
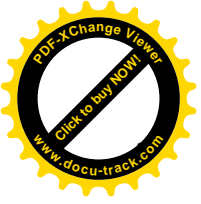
“Thuế,” tôi đáp. “Họ muốn thoát khỏi những quy định thuế. Những con người can đảm đó chấp nhận bị tù khi thực hiện một hành động phạm tội chống lại Anh quốc.”

“Giỏi,” người cha giàu nói. “Như vậy có phải họ đã ném trà qua mạn tàu để mong có một công việc bảo đảm không?”

“Không, họ sẵn sàng chiến đấu vì tự do, chứ không phải vì một công việc bảo đảm.”

“Thế còn hôm nay trường học đang dạy cái gì?”, người cha giàu hỏi tiếp. “Lý do chính mà các bậc cha mẹ thầy cô khăng khăng yêu cầu bọn trẻ phải học tập chăm chỉ để có điểm cao là gì? Có phải là tự do không?”

“Không,” tôi lặng lẽ đáp. “Cha mẹ và thầy cô muốn học sinh có điểm cao để có một công việc bảo đảm... hy vọng là một công việc lương cao.”

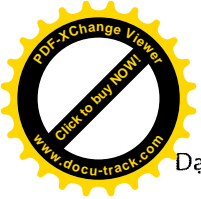


“Vậy điều gì đã xảy ra với mong ước tự do của các bậc tiền bối của chúng ta... những con người can đảm chiến đấu vì tự do cách đây hàng trăm năm? Nó đã bị gạt bỏ khi ngày nay chúng ta mong ước có một việc làm bảo đảm... nỗi sợ không có đủ tiền mua thức ăn đã thay thế sự tự do trở thành ưu tiên hàng đầu trong xã hội chúng ta.”

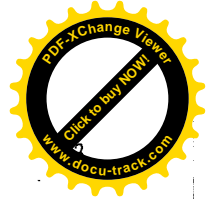
“Như vậy trường học không thật sự nói về sự tự do... Nó chỉ lo về công việc bảo đảm và kế hoạch hưu trí DB. Đó là những gì các giáo viên có được... nhưng học sinh thì không,” người cha giàu nói. “Đó chỉ là một trong những lý do vì sao ngày càng có ít liên hệ giữa trường học và thế giới thực. Hầu hết thế giới thực không có kế hoạch hưu trí DB... nhưng các giáo viên thì có.”

Ông nói tiếp, “Con có thấy đất nước này đã thay đổi nhiều lắm không? Chúng ta là một đất nước xây dựng trên nền tảng của ý tưởng tự do nhưng bây giờ, sự bảo đảm an toàn quan trọng hơn tự do nhiều. An toàn và tự do là những ý tưởng không giống nhau, và những người tìm kiếm sự an toàn khác rất nhiều với những người tìm kiếm sự tự do. Và chính sự khác biệt này sẽ dẫn đến cuộc sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất lịch sử thế giới. Hàng triệu người đang bỏ tiền vào những kế hoạch hưu trí DC, vào các quỹ hỗ tương và những nguồn đầu tư khác mà họ hy vọng sẽ đảm bảo an toàn cho họ. Con trai à, họ đang nhận thức rất đơn giản về tương lai.”

“Chính vì vậy nên cha rất lo lắng về luật ERISA. Chúng ta không còn là những con người như trong Boston Tea Party nữa, không còn chiến đấu cho tự do nữa... Thay vì



Dạy con làm giàu



thế, chúng ta liều mạng chiến đấu vì sự an toàn. Hàng triệu người thiếu kiến thức bất đắc dĩ bị đẩy vào thị trường chứng khoán và như con đã biết, đó không phải là nơi dành cho những người yêu thích sự an toàn. Nó chỉ dành cho những ai yêu thích tự do. Cha e rằng những người thích tự do sẽ thắng và những người thích an toàn sẽ thất bại... Nhưng không may là khi thất bại, họ sẽ phải đối mặt với thế giới thực khi họ đã già. Đó là những dự đoán của cha.”

“Vậy tự do không giống với an toàn sao?” tôi hỏi lại, vẫn còn chưa rõ về sự khác biệt đó.

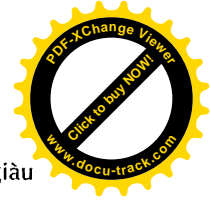
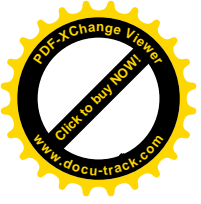
“Không những không giống mà chúng còn trái ngược nhau hoàn toàn. Càng an toàn thì con càng mất tự do.”

“Tại sao như vậy hả cha?”

“Công việc mà con từ bỏ có thể đem lại cho con sự đảm bảo, nhưng nó không mang lại sự tự do, đúng không? Nó cản trở những gì con có thể học được, cản trở con xây dựng giá trị thực của mình, thậm chí không cho con thời gian để nghỉ ngơi.”

“Đúng vậy, một công việc ổn định sẽ giới hạn sự tự do của con. Với nhiều người, công việc của họ quy định cả thời gian nghỉ trưa,” tôi nói thêm. “Nhưng chẳng phải hầu hết mọi người đều muốn có một việc làm ổn định hơn là sự tự do hay sao?”

“Chính xác,” người cha giàu nói. “Đó là sự chọn lựa của họ. Nhưng hãy nhớ rằng con càng có nhiều cái này thì càng có ít cái kia. Thật sự, con càng an toàn thì con sẽ càng bị kẹt. Hãy nhìn những người ở một thế giới có thể gọi là an



Đạy con làm giàu

toàn nhất. Họ có nhà, có thức ăn, có thời gian rảnh rỗi, có sân tập thể dục... Họ là những tù nhân. Họ có sự an toàn tuyệt đối nhưng không có tự do," người cha giàu ngừng lại một chút rồi nói tiếp. "Hãy nhìn những người tin tưởng hết mình vào an sinh xã hội. Họ có một chút an toàn tài chính nhưng họ phải hy sinh tự do cuộc sống của họ. Những người tin tưởng vào an sinh xã hội là những người ít tự do và nghèo nhất nước Mỹ."

"Vậy cha muốn con lựa chọn giữa an toàn và tự do. Tự do đòi hỏi lòng can đảm và mạnh mẽ, nếu con thiếu dũng khí và mạnh mẽ, con sẽ mất tự do," tôi nói. "Vậy tự do không phải là không có ràng buộc."

"Không phải vậy," người cha giàu nói. "Tự do đòi hỏi lòng dũng cảm và tính can đảm... và bây giờ con đang đối mặt với sự thử thách lòng dũng cảm và tính can đảm bên trong con người con. Nếu lòng can đảm của con chiến thắng, ngay cả khi con không có gì... con vẫn sẽ tìm thấy sự tự do mà rất ít người từng được hưởng... Dù đang sống trên mảnh đất của sự tự do nhưng họ vẫn không được tự do. Nhu cầu an toàn đã cướp đi tự do của họ."

Chúng tôi đi ra cửa, người cha giàu đang đợi người giữ xe của nhà hàng đánh xe đến cho ông.

"Con có muốn đi xe với cha không?" ông hỏi.

"Dạ không, cảm ơn cha," tôi cười nói. Bản tính mạnh mẽ trong tôi giờ đã thấy khá hơn, dù tôi vẫn không có tiền và việc làm. Tôi muốn đối mặt với thế giới thực bằng hai bàn tay trắng để con người mạnh mẽ trong tôi ngày càng mạnh



Đạy con làm giàu



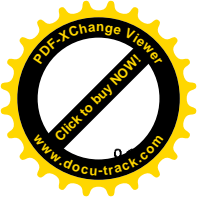
mẽ hơn. Tôi muốn sự tự do, tự do từ trong tưng quần, không có việc làm nhưng cũng không bị lôi kéo bởi lối sống định nghĩa bằng số tiền bạn có. Buổi nói chuyện với người cha giàu đã giúp tôi hiểu rõ cần có những gì để có thể tồn tại trong thế giới của ông, thế giới mà ông phải đối mặt khi mới 13 tuổi.

“Con thích thế giới thực và con muốn nó càng thực càng tốt,” tôi mỉm cười nói với người cha giàu khi người giữ xe nhà hàng đánh xe đến cho ông. “Con muốn đối mặt với thế giới thực ngay hôm nay chứ không để đến ngày mai.”

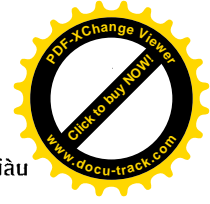
Người cha giàu mỉm cười, lên xe và giơ tay chào tôi trong cái nhìn ghen tị của những người phục vụ.

Suốt giai đoạn đối mặt với thế giới thực bằng hai bàn tay trắng, tôi có thời gian rảnh rỗi để suy nghĩ lại cuộc đời mình và nhớ lại những bài học quan trọng. Một buổi sáng đẹp trời, ngồi trên bãi biển Waikiki, nhìn những con sóng vỗ, tôi bỗng nhớ lại vài năm trước, khi liên đội không quân của chúng tôi sắp ra trận. Trước khi mặt trời mọc, sĩ quan chỉ huy đứng trước các phi công và nói, “Hãy nhớ rằng sinh mạng của mỗi người chúng ta là một phần không thể thiếu trong nhiệm vụ này. Các chỉ huy giỏi và các phi công giỏi sẽ đưa người của mình về nhà an toàn. Nếu bạn quan tâm cho người của bạn thì họ sẽ quan tâm lại cho bạn.”

Một ngày khác, cũng trong khoảng thời gian tay trắng đối mặt với thế giới thực, tôi lại lãng đãng nhớ về 25 năm trước, khi vị linh mục trong lớp học giáo lý nói, “Chúng ta không phải là người chăm sóc cho những người anh em của chúng ta sao?” Đường như tôi cũng đã quên mất bài học đó.



Đạy con làm giàu



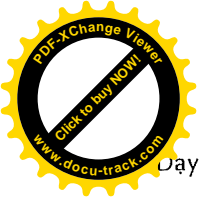
Năm 1979 là một năm đáng nhớ. Tôi nhận ra trong nỗ lực tuyệt vọng làm giàu, tôi đã quên mất nhiều bài học đáng giá thời niên thiếu. Giờ đây, ở tuổi trên 30, tôi không chỉ không giàu có mà còn trở thành một người không có gì đáng tự hào. Đã đến lúc phải thay đổi. Dù sự thật cay đắng nhưng tôi đã học được nhiều bài học giá trị không chỉ về bản thân mình mà cả về tương lai. Tôi nhận ra đã đến lúc phải thay đổi tương lai của mình.

NGƯỜI GIÀU KHÔNG LÀM VIỆC VÌ TIỀN

Khoảng sáu tháng sau, người tiếp quản cửa hàng ví Velcro gọi điện cho tôi. Ông nói, “Công việc kinh doanh khó khăn hơn tôi tưởng. Anh có thể quay lại giúp tôi không?”

Sau một lúc suy nghĩ, tôi đồng ý trở về kinh doanh trong vai trò một cộng sự của ông, với thỏa thuận là nếu không phát triển được doanh nghiệp thì tôi sẽ không được trả công. Nói cách khác, tôi đã trung thành với quy luật thứ nhất của người cha giàu, quy luật từ quyển sách *Đạy Con Làm Giàu tập 1*: Người giàu không làm việc vì tiền. Bây giờ tôi là một cộng sự kinh doanh... và nếu công việc kinh doanh không có lời, tôi sẽ không có tiền.

Vào thời điểm đó, tôi có nhiều dự án kinh doanh mang lại lợi nhuận cao. Một trong những dự án mà tôi tham gia là một liên doanh với đài phát thanh địa phương để quảng cáo và bán sản phẩm. Cuối cùng, dự án đó trở thành một trong những chương trình quảng cáo bán lẻ thành công nhất trong lịch sử bán hàng trên đài phát thanh ở Mỹ. Tôi có thể mua một ngôi nhà và xe hơi riêng - nhưng quan



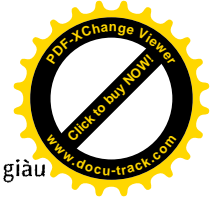
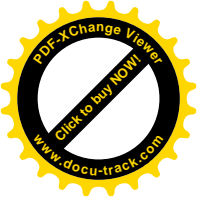
Đạy con làm giàu



trọng nhất, tôi có thể trả tiền cho những nhà đầu tư đã tin tưởng cho tôi vay tiền. Nhiều người từ chối nhận lại tiền, họ sẵn sàng viết giấy xóa nợ và bảo tôi đừng ngại hỏi mượn họ cho những dự án kinh doanh tiếp theo.

Năm 1981, tôi hợp nhất công ty ví Velcro với chương trình radio rock'n roll. Năm 1981, ban nhạc rock Pink Floyd gọi điện cho chúng tôi và công ty ví Velcro bắt đầu xây dựng những sản phẩm tương trưng có bản quyền cho ban nhạc của họ. Các ban nhạc và những nghệ sĩ như Van Halen, Boy George, Judas Priest, The Police, và Duran Duran yêu cầu chúng tôi sản xuất những sản phẩm tương tự cho họ và không lâu sau, những mảnh vỡ của công ty ban đầu dần dần trở nên lớn mạnh hơn. Năm 1982, cùng với những thành công lớn của MTV, chúng tôi lại một lần nữa vươn lên. Lần này tôi bớt khờ khạo hơn nhiều, hiểu biết kinh doanh nhiều hơn, có những nhà tư vấn tốt hơn, tôi cũng thành thật hơn, ít sợ thất bại hơn và ít sợ đối mặt với thế giới thực hơn. Lúc đó, tôi biết rằng nếu thất bại, mình vẫn có thể đứng dậy... đứng dậy cao hơn và nhanh hơn.

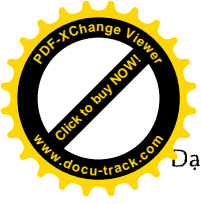
Tôi biết rằng thế giới thực vẫn có thể đánh gục mình bất cứ lúc nào. Tôi đủ sáng suốt để nhận ra thị trường chứng khoán có lúc lên lúc xuống. Tôi cũng biết các nguồn quỹ hỗ tương đầu tư không bao giờ an toàn. Tôi biết một cuộc sụp đổ thị trường chứng khoán lớn có khả năng tiêu diệt mình - dù tôi chỉ có một số chứng khoán và quỹ hỗ tương ít ỏi - nhưng điểm khác biệt chính là: Mặc dù không muốn nó xảy ra nhưng tôi không sợ nó xảy ra. Tôi đã vượt qua cơn thống khổ khi mất hết tất cả. Tôi đã tận hưởng quá trình lấy lại mọi thứ và còn hơn thế nữa. Hôm nay, tôi sẵn sàng đối mặt



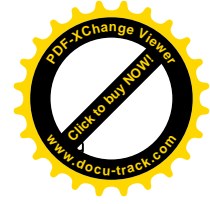
với thế giới thực bằng hai bàn tay trắng, tôi biết mình sẽ học được nhiều thứ ngay cả khi bị đánh gục. Tôi biết mình sẽ bật lên trở lại nhanh hơn và tôi đang chuẩn bị từng ngày cho cuộc sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất lịch sử.

Không may, cha ruột tôi thì không thể gương dạy được. Càng lớn tuổi, ông càng khó có thể chịu đựng sự tàn nhẫn của thế giới thực. Vào năm 1982, ông đã 63 tuổi. Ở tuổi đó, ông không có nhiều cơ hội việc làm ngoại trừ những công việc như bảo vệ hoặc làm công tại một hiệu bánh mì. Ông sống trong ánh hào quang của ngày xưa, ông tự cho phép gọi mình là nhà tư vấn, nếu không có quỹ tiền hưu giáo viên, an sinh xã hội và chương trình y tế cho người già, thế giới thực có lẽ đã hạ gục ông. Con cái có giúp đỡ ông nhưng ông thường không nhận sự giúp đỡ tài chính của chúng tôi vì ông quá kiêu hãnh. Ông từng được chuẩn bị và đào tạo tốt cho thế giới giáo dục của chính phủ, nhưng ngoài thế giới đó ra, ông biết mình không được chuẩn bị tốt cho những gì thuộc về thế giới thực... một thế giới mà hàng triệu người cùng trang lứa với tôi sẽ sớm phải đối mặt, bất kể có chuẩn bị hay không.

Cá nhân tôi, tôi không có ý định làm theo kế hoạch của cha mình. Tôi không dự tính có một công việc bảo đảm suốt đời, kế hoạch hưu trí, quỹ hỗ tương đầu tư, cổ phần, an sinh xã hội, chương trình y tế cho người cao tuổi, cũng như những chính sách của chính phủ với hy vọng sống sót trong tương lai. Nhưng thật không may cho hàng triệu người cùng trang lứa với tôi, họ đang đi theo lối mòn của cha mẹ mình, chỉ một số ít nhận ra có sự khác biệt giữa kế hoạch hưu trí DB và kế hoạch hưu trí DC mà thôi.



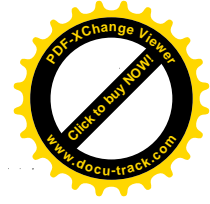
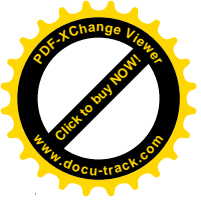
Đạy con làm giàu



Hầu hết đều hy vọng và cầu nguyện cho thị trường chứng khoán luôn tăng giá và các nguồn quỹ hỗ tương, danh mục đầu tư đa dạng hóa sẽ cứu họ thoát khỏi thế giới thực. Tôi e rằng những chiến lược đầu tư đơn giản này sẽ không giúp gì cho họ cả. Sự sụp đổ của thị trường chứng khoán sẽ xóa sạch tất cả các nguồn quỹ hỗ tương cho dù họ đã đa dạng hóa rất tốt. Như chúng ta đã thấy, thị trường chứng khoán không phải là nơi dành cho những người tìm kiếm sự an toàn. Đó là nơi dành cho những người thích tự do... và thật không may, nhiều người tìm kiếm sự an toàn lại không biết sự khác biệt đó.

Có thể luật ERISA được thông qua với những mục đích tốt. Vấn đề là quá trình thực hiện và tu chỉnh có quá nhiều kẽ hở. Song những kẽ hở đó không là gì cả khi so sánh với một bầu không khí hoảng loạn sẽ xảy ra khi những người trải qua cả cuộc đời tìm kiếm sự an toàn giờ đây nhận ra rằng thị trường chứng khoán không thể đem đến cho họ điều đó. Đó chính là kẽ hở mà luật pháp không nhìn thấy - kẽ hở mà khi những người trải qua cả cuộc đời tìm kiếm sự an toàn đột nhiên nhận ra sự an toàn của họ đã không còn nữa.

Cuốn sách này muốn đem đến cho bạn ý tưởng cần phải chuẩn bị như thế nào, bất kể thị trường chứng khoán lên hay xuống. Chúng ta cần chuẩn bị cho mọi thứ có thể xảy ra trong thế giới thực, thế giới bên ngoài những nơi trú ẩn như gia đình, trường học, công sở. Cũng như Noah đã đóng một chiếc thuyền lớn trong sa mạc, có lẽ giờ chính là lúc bạn cần bắt đầu đóng một chiếc thuyền lớn trong tâm tưởng khi bạn hãy còn thời gian để xây dựng cho nó.



CHƯƠNG 4

Cơn ác mộng bắt đầu

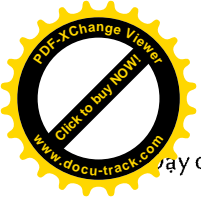
“Nhân khẩu học là vận mệnh.”

- AUGUSTE COMTE

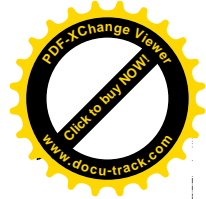
Triết gia người Pháp, thế kỷ 19

Mục “Tiền tệ” ở trang bìa tờ *USA Today* ngày 30-11-2001 in một tấm ảnh màu, hình một người đàn ông 58 tuổi. Ông có mái tóc hoa râm, khoanh tay trước ngực, trông thông minh và đạo mạo. Mặc dù có thể trở thành nhà lãnh đạo cao nhất của một tập đoàn lớn nhưng ông đã không làm như vậy. Thay vì thế, ông trở thành một nhân viên trung thành của Enron - một công ty mà tổng giám đốc và những nhà quản trị cấp cao khác có thể kiếm được hàng triệu đôla nhưng hiện đã bị phá sản.

Lý do người đàn ông này được lên bìa báo và lý do khiến ông *không* trở thành một Tổng giám đốc được là vì kế hoạch hưu trí 401(k) của người nhân viên trung thành này đã bị sụp đổ hoàn toàn do sự sụp đổ của thị trường chứng khoán, nền kinh tế xuống dốc và sự suy sụp của công ty mà ông đã dành cả đời để làm việc tại đó. Vào thời điểm cổ



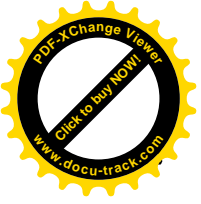
Ngày con làm giàu



phần công ty trị giá gần 100\$ trên mỗi cổ phiếu, người nhân viên trung thành này cảm thấy mình quá giàu có và ông đã mua thật nhiều cổ phiếu của công ty nơi ông làm việc, để dành những cổ phiếu đó cho kế hoạch nghỉ hưu của mình. Vào ngày 30-11-2001, giá trị cổ phần của công ty xuống thấp đến mức chỉ còn 35 xu mỗi cổ phiếu và vẫn tiếp tục giảm. Trước đó, có lúc kế hoạch hưu trí 401(k) của ông có giá trị đến gần 317 ngàn đôla, thế nhưng hôm nay, ông ước tính nó chỉ còn khoảng 100 ngàn đôla. Điều đó bắt đầu cho thấy có thể ông sẽ chẳng bao giờ nghỉ hưu được. Ông gần như mất hết mọi tài sản quan trọng, kể cả thời gian. Sau 25 năm kể từ khi luật ERISA được thông qua lần đầu tiên, lời tiên tri của người cha giàu bắt đầu trở thành hiện thực.

Ngày 2-12-2001, tờ *Miami Herald* đăng một bài viết nói về sự cải cách của chính phủ với kế hoạch hưu trí 401(k). Tác giả bài báo lý luận rằng chúng ta có luật quy định mọi người phải thắt dây an toàn khi đi xe hơi nhưng lại không có luật yêu cầu các nhà đầu tư phải đầu tư một cách sáng suốt. Ý kiến của tôi là: Tại sao chúng ta không đưa những điều đó vào hệ thống giáo dục của chúng ta?

Không lâu sau đó, hàng loạt báo chí, đài truyền hình, đài phát thanh đã giận dữ lên tiếng về vấn đề này. "Làm thế nào chính phủ có thể để điều đó xảy ra được?", một phát thanh viên nhấn mạnh trên đài địa phương, "Tại sao công ty kiểm toán Arthur Andersen không cảnh báo cho các cổ đông?", "Những nhân viên đã chuẩn bị sẵn kế hoạch cho tuổi già của mình thì nay lại không thể nghỉ hưu được

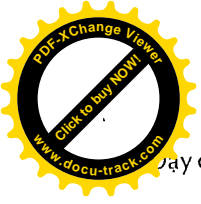


Dạy con làm giàu

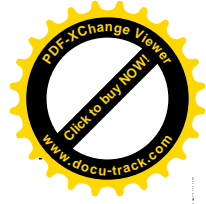
nữa”, “Làm thế nào ban lãnh đạo lâu đời của Enron lại để mất hàng trăm triệu đôla khiến nhân viên phải ra đi với hai bàn tay trắng?” Những đài phát thanh khác so sánh thảm họa Enron giống như thảm họa Trung tâm Thương mại Thế giới bị tấn công ngày 11-9-2001. Cuối cùng, tôi cũng được nghe một tiếng nói hợp lý trên đài truyền hình, “Mặc dù trường hợp của Enron rất nghiêm trọng nhưng đây không phải là trường hợp cá biệt. Còn hàng triệu nhân viên khác bị mất hàng tỷ đôla trong kế hoạch hưu trí của họ thì sao. Còn những nhân viên đang làm việc tại hàng trăm công ty khác, có thể họ không bị mất hết tất cả, nhưng cũng bị mất rất nhiều năm dành dụm để nghỉ hưu thì sao? Họ cảm thấy thế nào khi biết giấc mơ nghỉ hưu của mình sẽ không bao giờ trở thành sự thật? Liệu họ cảm thấy tin tưởng hơn vào thị trường chứng khoán hay ngày càng mất niềm tin hơn? Sự thiếu tin cậy giữa những nhà đầu tư đang lớn dần và ngày càng trở thành một vấn đề nghiêm trọng. Có nhiều vấn đề cần quan tâm hơn là việc đi tìm lời giải thích cho trường hợp Enron.”

Đáp lại, một số đài phát thanh phát lại những quy tắc chuẩn của các nhà kế hoạch tài chính, “Vấn đề này sẽ không xảy ra nếu người lao động biết đa dạng hóa.” Một nhà quản lý quỹ hỗ tương nhấn mạnh, “Chúng ta luôn khuyên khách hàng phải đa dạng hóa. Vậy tại sao ban quản lý của Enron lại không khuyên nhân viên của mình đa dạng hóa danh mục đầu tư? Nếu họ thực hiện đa dạng hóa, có thể họ đã không gặp những vấn đề như hôm nay.”

Nếu được hỏi, người cha giàu sẽ đồng ý rằng sự sụp đổ



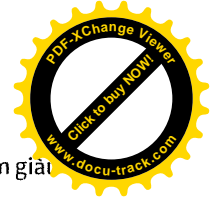
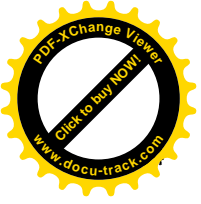
Ngày con làm giàu



của Enron là rất tiêu cực, tiêu cực vì mức độ hám danh và tham nhũng rõ ràng rất lớn. Nhưng ông cũng biết đó không phải là vấn đề cá biệt. Một vài năm trước, không chỉ nhân viên của Enron bị mất một khoản tiền lớn mà các nhân viên của Ford, Cisco, Coca-Cola, Xerox, Lucent, Maytag, Polaroid, Rite Aid, United Airlines... và nhiều công ty khác cũng gặp tình huống tương tự. Nếu cần bình luận về hoàn cảnh khó khăn của nhân viên Enron và tất cả những nhân viên có vốn đầu tư trong thị trường chứng khoán, người cha giàu hẵn sẽ nói, "Vấn đề không phải là thiếu sự đa dạng hóa mà là ở kỹ năng tài chính và sự nguy hiểm tài chính... Bản thân sự thiếu đa dạng hóa không hẳn là một vấn đề."

Năm 2001 có thể nói là năm của những bản tin kỳ lạ - không thể tưởng tượng được Tòa nhà Trung tâm Thương mại Thế giới và Lầu Năm Góc lại bị tấn công. Ngay khi chúng ta vừa lấy lại bình tĩnh sau tấn bi kịch đó thì những tin tức về Enron và sự lý giải đáng ngờ của Authur Andersen bùng nổ trên các tờ báo. Ngay cả những tin tức về cuộc chiến Afghanistan cũng không được chú ý bằng những tin tức về sự sụp đổ của Enron, công ty lớn thứ bảy trên toàn nước Mỹ, vụ phá sản lớn nhất trong lịch sử Mỹ cho đến ngày nay...

Khi các phương tiện truyền thông liên tục đăng tải những tin tức giật gân thì dư luận thường bỏ qua những thông tin quan trọng hơn... bởi vì bản chất thực của vấn đề thường không được đặt ở trang đầu bản tin. Trong giai đoạn suy thoái này của Enron, và sau đó là WorldCom, tờ *Miami Herald* đã đưa ra ánh sáng một trong những thiếu sót về cái



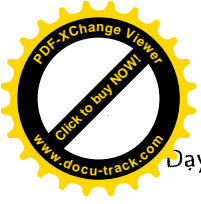
Dạy con làm giàu

cách lương hưu trong số báo ngày 2-12-2001. Với tôi, điều quan trọng hơn sự thất bại của Enron chính là câu hỏi đơn giản mà một cụ già nghỉ hưu đặt ra với một nhà hoạch định tài chính có bằng cấp hẳn hoi, một cộng tác viên thường xuyên của tờ báo này.

Hỏi: Tôi năm nay 70 tuổi và đã nghỉ hưu, với hy vọng sẽ tồn tại nhờ số tiền lương hưu IRA trong cơn bĩ cực. Vì tôi *phải* bắt đầu rút tiền vào năm tới nên tôi rất mong anh sẽ cho tôi một lời khuyên. Cách đây vài năm tôi được khuyên nên đầu tư quỹ tiền hưu IRA của mình vào một quỹ hỗ tương. Mọi chuyện diễn ra tốt đẹp một thời gian, nhưng cùng với nhiều người khác, tôi bị mất một khoản lớn chỉ trong vòng hai năm trước đây. Liệu tôi có nên rút khoản tiền còn lại của mình ra để cất vào một tài khoản tiết kiệm an toàn mặc dù lãi suất bên này thấp hơn hay không?

Đáp: Nếu có một lúc nào đó cần theo đuổi kế hoạch của mình thì đó chính là lúc này. Sự lên xuống của thị trường là hoàn toàn bình thường, và nếu ông muốn trở thành một nhà đầu tư lâu dài thay vì chỉ đầu tư vài năm thì ông sẽ phải lướt sóng cùng với thị trường chứng khoán; hầu hết thị trường đều lên, thị trường chỉ xuống khi nó đã lên quá lâu và gặp phải những sự cố xấu. Tôi hiểu được những thất vọng của ông, nhưng lãi suất tiết kiệm vốn vẹn 2% và một số tiền không sinh sôi nảy nở sẽ không giúp ông khuây khỏa nỗi đau đó đâu.

Hãy kiểm tra quỹ hỗ tương của ông để bảo đảm nó ở

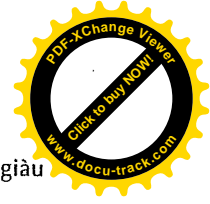
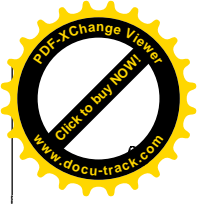


trong tình trạng ổn định và hãy dựa vào những nguồn quỹ có sự phát triển đều đặn. Những nguồn quỹ quá linh động có khuynh hướng không ổn định. Hãy yêu cầu người giữ quỹ gửi cho ông một số tiền tối thiểu *theo yêu cầu hàng tháng* bằng cách *bán đi* các cổ phiếu trong quỹ của ông. Đó gọi là sự rút tiền có hệ thống và cách này luôn đạt hiệu quả tốt.

Bạn có nhận ra một kẽ hở nào trong lời khuyên này không? Bạn có để ý câu nói của cụ già nghỉ hưu 70 tuổi, “Vì tôi *phải* bắt đầu rút tiền vào năm tới nên tôi rất mong anh sẽ cho tôi một lời khuyên.” Và bạn có để ý câu trả lời của nhà hoạch định tài chính không, “Hãy yêu cầu người giữ quỹ gửi cho ông một số tiền tối thiểu *theo yêu cầu hàng tháng* bằng cách *bán đi* các cổ phiếu trong quỹ của ông.”

NHIỀU NGƯỜI BÁN HƠN NGƯỜI MUA

Như tôi đã nói, khi hầu hết mọi người trên thế giới đều ~~nhắm nháp và phê khi đọc các bản tin về Enron và cho~~ rằng đó không phải là vấn đề của mình, câu hỏi đơn giản của cụ già nghỉ hưu này đã chỉ ra rằng Enron thực chất là vấn đề chung của mọi người. Một trong những sai lầm mà người cha giàu đã sớm lưu ý từ 20 năm trước là khi một người về hưu lên đến 70 tuổi rưỡi, họ bị buộc phải bắt đầu rút tiền khỏi thị trường bằng cách hàng tháng bán đi các cổ phiếu. Điều đó nghe có vẻ như chỉ là “chuyện nhỏ”, nhưng như hầu hết mọi người đều biết, những “chuyện nhỏ” như vậy có thể biến thành một vấn đề lớn hoặc cũng có thể biến một vấn đề lớn thành một “chuyện nhỏ.”



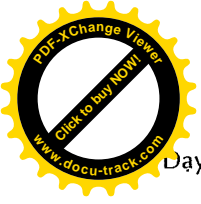
Dạy con làm giàu

Nói cách khác, những năm sau này, do luật pháp yêu cầu, ngày càng nhiều người phải rút tiền bằng cách bán cổ phiếu và những người lao động trẻ hơn phải mua những cổ phiếu đó. Không cần phải là một nhà khoa học tên lửa mới nhìn được kẽ hở trong kế hoạch này... Vấn đề phát sinh khi ngày càng nhiều người già đi. Nói cách khác, làm sao giá cổ phiếu tăng được khi số người bán nhiều hơn số người mua?

Vấn đề trở nên nghiêm trọng đơn giản bởi số người liên quan đến nó. Trong khi tác động lan truyền của thảm họa Enron ảnh hưởng đến hàng trăm ngàn người, thì bằng cách này hay cách khác, câu hỏi của cụ già nghỉ hưu 70 tuổi ở trên sẽ ảnh hưởng đến hàng chục triệu người, cũng có thể là hàng trăm triệu, bằng cách này hay cách khác... chỉ vì tác động lan truyền của nó.

Nói về tác động lan truyền này, Nhật Bản, một trung tâm tài chính, một quốc gia làm việc chăm chỉ của con người siêng năng dành dụm, hiện đang ở trên bờ suy thoái tài chính. Liệu đó là sai lầm của người Nhật hay là sai lầm của những nhà lãnh đạo đất nước? Nói cách khác, nếu nước Mỹ, đất nước giàu nhất thế giới, bị chao đảo, và Nhật Bản, nước có nền kinh tế phát triển thứ hai trên thế giới, đang đi xuống, thì làn sóng này có thể sớm trở thành một cơn sóng thần, một cơn sóng đủ mạnh để cuốn đi tất cả.

Ngày 2-12-2001, khi tờ *Miami Herald* xuất bản số báo đó, câu hỏi của cụ già nghỉ hưu ít có tác động lớn vì vào thời điểm đó, số người trên 70 tuổi vẫn còn ít và chưa đến phân



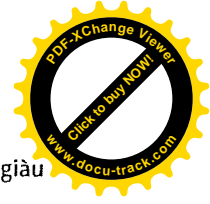
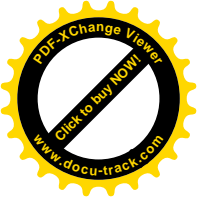
Dạy con làm giàu



nửa số họ có kế hoạch hưu trí DC. Hầu hết vẫn được hưởng kế hoạch hưu trí DB với một cách tính khác. Ngoài ra, nhiều người sinh ra trước năm 1946 có được một công việc tốt, kiếm được nhiều tiền, mua bán bất động sản và thực sự đã dành dụm được khá nhiều. Do đó, câu hỏi của cụ già nghỉ hưu được đưa vào trang sau... nhưng đó vẫn là câu hỏi quan trọng nhất cần được trả lời.

Câu hỏi đặt ra là: Điều gì sẽ xảy ra khi hàng triệu người được yêu cầu rút tiền khỏi thị trường chứng khoán? Liệu thị trường vẫn sẽ tăng 10%, 20% hay 30% mỗi năm như nó đã tăng vào thập niên 90 không? Nếu bạn sinh sau năm 1946, có những kế hoạch hưu trí DC bằng cổ phiếu, trái phiếu và các nguồn quỹ hỗ tương, vì lợi ích của bạn, tôi hy vọng thị trường sẽ vẫn tiếp tục tăng mãi... nhưng lịch sử đi ngược lại sự tưởng tượng đó.

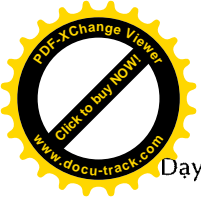
Vì có rất ít người trên 70 tuổi có kế hoạch hưu trí DC nên vào thời điểm đó, thị trường ít bị ảnh hưởng. Nhưng đến năm 2016, khi 75 triệu người thuộc thế hệ bùng nổ dân số bắt đầu lên đến 70 tuổi, rất nhiều người trong số đó sẽ có kế hoạch hưu trí DC... và mỗi năm, ngày càng nhiều người sẽ bị buộc phải rút tiền khỏi thị trường chứng khoán. Khi người cha giàu tiên đoán, ông không hề sử dụng một cỗ bài Tarot hay xem lá trà để đoán tương lai. Ông chỉ nhìn vào quy luật thay đổi, thời gian, kinh nghiệm thương trường và sự thật là con người phải ngày càng già đi. Nói cách khác, ông không hề phỏng đoán, ông căn cứ vào sự kiện, lịch sử và thực tế.



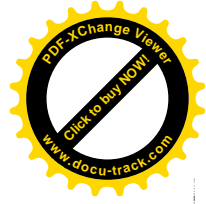
CUNG VÀ CẦU

Khi nói về giá cổ phiếu của công ty cổ phần hay quỹ hỗ tương, hoặc trái phiếu hay bất kỳ cái gì khác, giá cả tăng lên khi có nhiều người mua hơn người bán. Khoảng thời gian từ năm 1990 đến năm 2000, thị trường chứng khoán bùng nổ vì có nhiều người bắt đầu bước vào độ tuổi 30 - 50 cùng tham gia vào thị trường - họ để dành cho kế hoạch hưu trí DC... Do đó thị trường chứng khoán bùng nổ. Tương tự như sự bùng nổ vào thập niên 70 khi bọn trẻ bắt đầu rời gia đình, rời giảng đường, đi làm và tự mua ngôi nhà đầu tiên của chính mình. Nếu từng trải qua những năm tháng đó, có thể bạn sẽ nhớ đến một cuộc đổ xô điên cuồng vào bất động sản... một cuộc đổ xô mà mọi người theo đuổi trong cơn hoảng loạn và vỡ nợ khi lãi suất đạt đến hơn 20%. Lãi suất phải tăng để giảm bớt sự lạm phát gây ra bởi 75 triệu con người của thế hệ bùng nổ dân số khi chúng bắt đầu gia nhập vào thị trường lao động. Nói cách khác, 75 triệu con người khi mua bất cứ thứ gì cũng sẽ gây nên sự bùng nổ. Điều ngược lại cũng đúng, 75 triệu con người khi bán bất cứ thứ gì cũng sẽ gây ra vỡ nợ. Đó là *quy luật cơ bản của nền kinh tế, qui luật cung - cầu*.

Trong những năm kế tiếp, nhưng gần chắc chắn nhất là vào khoảng năm 2016, tuy chưa hoàn toàn nhìn ra vấn đề nhưng con người đã bắt đầu nhận thức được rằng thị trường chứng khoán không phải lúc nào cũng tăng 20% mỗi năm như thập niên 90. Thật đáng tiếc, hàng triệu lao động sẽ không rút được số tiền lương hưu trong quỹ 401(k) hay kế hoạch IRA, hoặc họ chỉ có thể rút được khi đã quá muộn.



Đạy con làm giàu

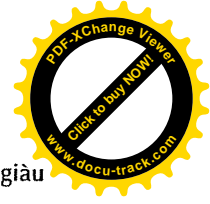
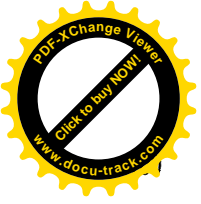


Hàng triệu người không thể bán chứng khoán sớm hơn, ngay cả khi họ biết thị trường đang sụp đổ, vì chính phủ sẽ đánh thuế phạt những ai rút trước thời hạn. Do đó, thay vì rút lui, họ sẽ ở lại thị trường, đa dạng hóa, chuyển tiền từ quỹ hỗ tương này sang một nguồn quỹ khác an toàn hơn. Hầu hết mọi người đều nhận ra rằng họ đang gặp một sự cố tài chính nhưng vẫn không nhận thức được rằng tất cả đều do ảnh hưởng của kẽ hở luật pháp. Khi sự thực này đánh vào một số đông then chốt, một không khí hoảng loạn sẽ xảy ra giống như mọi người đang liều lĩnh chiến đấu để giành lại kế hoạch hưu trí và cuộc sống của họ. Thật không may, tất cả sự đa dạng hóa trên thế giới sẽ không giúp họ thoát khỏi phá sản.

Warren Buffett, người giàu nhất nước Mỹ và là một nhà đầu tư sáng suốt, đã nói về sự đa dạng hóa như sau:

“Đa dạng hóa là một cách bảo vệ chống lại sự thiếu hiểu biết. Với những người biết rõ mình đang làm gì thì sự đa dạng hóa không có ý nghĩa gì cả.”

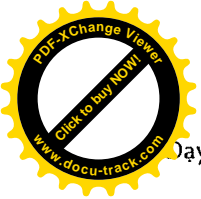
Warren Buffett không hề nói là đừng đa dạng hóa. Ông luôn lặp đi lặp lại rằng ông không đa dạng hóa nhưng ông cũng không khuyên bạn hoặc hay người khác đừng đa dạng hóa. Ông chỉ đơn giản nói rằng sự đa dạng hóa là một cách bảo vệ nhằm chống lại sự thiếu hiểu biết. Nói cách khác, nếu bạn không muốn đa dạng hóa, hãy rèn luyện kỹ năng. Nếu bạn không có kỹ năng tài chính và không có kế hoạch trở thành một người có kỹ năng tài chính... thì hãy nghe theo các nhà tư vấn, “đa dạng hóa, đa dạng hóa và đa dạng hóa.”



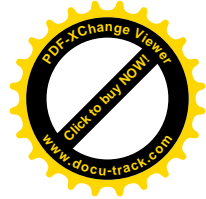
Dạy con làm giàu

Người cha giàu, thẳng thắn hơn, ông nói, “Nếu bạn không có kiến thức tài chính, hãy đa dạng hóa.” Năm 1979, ông từng bảo tôi, “Một trong những vấn đề là luật pháp đã thất bại trong việc khuyến khích mọi người trau dồi các kỹ năng tài chính. Tổng thống Ford và Quốc hội đã thay đổi luật pháp nhưng vẫn thất bại khi thuyết phục hệ thống giáo dục đào tạo những kỹ năng tài chính phù hợp, những kiến thức tài chính mà một người có những kế hoạch hưu trí DC cần biết. Thay vì thế, các chính trị gia bỏ mặc vấn đề giáo dục tài chính cho những người của Phố Wall.”

Trong một lưu ý khác sau đó, người cha giàu đã nói, “Yêu cầu Phố Wall phát triển kỹ năng tài chính cũng giống như đòi hỏi việc cáo nuôi gà. Nếu con cáo thông minh, nó sẽ kiên nhẫn nuôi gà mập mạp. Cáo cố gắng chiếm lòng tin của gà... do đó nó luôn tìm cách cung cấp những quảng cáo hấp dẫn, mở rộng các kênh phân phối và đào tạo những người bán hàng dễ thương nói chuyện như thể các nhà đầu tư. Những người bán hàng được đào tạo để sử dụng từ ngữ chuyên môn nghe rất thông minh nhằm ngụy biện cho lời khuyên của họ, chẳng hạn như đầu tư lâu dài, có kế hoạch, chọn một nguồn quỹ gia đình, quỹ đầu tư theo khu vực chuyên ngành, những nguồn quỹ có đỉnh tăng trưởng, miễn thuế trái phiếu đô thị, kỹ thuật vốn, nền kinh tế mới, v.v... và đương nhiên là cả ‘đa dạng, đa dạng và đa dạng’ nữa.” Người cha giàu bảo tôi, “Người ta dùng nhiều từ khác nhau để nói về việc cải cách lương hưu, nhưng hầu hết mọi người đều không hiểu rõ nghĩa của những từ đó.” Trong khi đó, cáo cười thầm khi thấy gà đang vui mừng. “Gà” cảm



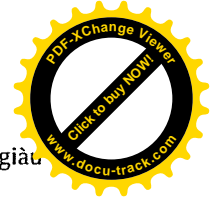
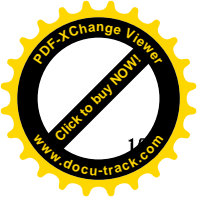
Đạy con làm giàu



thấy an toàn với sự bảo hộ mới. Họ có một công việc bảo đảm và họ tin cậy giao tiền cho những người trong tổ chức tài chính của “cáo.” Họ thấy thị trường chứng khoán ngày càng lên vào thập niên 90 và họ cho rằng đó là những lời khuyên tốt và thông minh. Họ tin rằng các chuyên gia tài chính đang trông chừng giúp họ sẽ giúp họ giàu có, bảo vệ họ khỏi thế giới tàn ác khốc nghiệt bên ngoài.

Nhưng vào tháng 3-2000, thế giới bắt đầu thay đổi. Kỹ thuật lừa bịp bùng lên và thị trường chứng khoán bắt đầu giải lạm phát. Phát thanh viên truyền hình nhai tới nhai lui câu thông điệp, “Thị trường sẽ phục hồi trong quý tới.” Nhưng rồi quý tới đến và đi... và phát thanh viên truyền hình lại tiếp tục nhai lại, “Thị trường sẽ phục hồi trong quý tới.” Nhà hoạch định tài chính vẫn nói, “Hãy kiên nhẫn... đầu tư dài hạn... đa dạng hóa.” Những con gà bắt đầu cảm thấy yên tâm đôi chút. Họ cho rằng mình đang đầu tư tài chính thông minh. Họ ở đó một thời gian dài, họ đa dạng hóa, và nghĩ rằng thị trường sẽ sớm hồi phục.

Sự kiện ngày 11-9 khiến thị trường sụt giảm nhưng nó lại bật lên ngay sau đó. Một lần nữa, các con gà cảm thấy tự tin hơn như thể thị trường bắt đầu lên cao. Cú ngã của Enron khiến rất nhiều con gà từ khắp nơi trên nước Mỹ thức tỉnh và bắt đầu kêu to từ nơi trú ẩn an toàn được rào dây thép xung quanh. Mặc cho họ kêu la, cáo vẫn nói, “Hãy kiên nhẫn. Đầu tư dài hạn. Đa dạng hóa.” Một trong những nguyên nhân khiến cuộc sụp đổ thị trường chứng khoán lớn nhất trong lịch sử thế giới đã không xảy ra ngay sau khi Enron sụp đổ là vì những con cáo chưa sẵn sàng

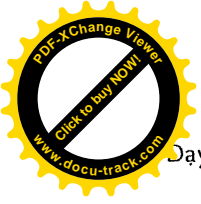


Dạy con làm giàu

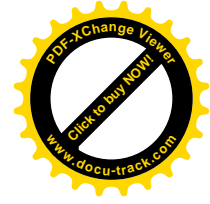
buổi tối cho các con gà của chúng. Chúng biết rằng những con gà còn vài năm nữa để lên cân và chúng cũng biết rằng theo lẽ thường, những con gà sẽ phải tiếp tục duy trì thị trường chứng khoán, mua nhiều quỹ hỗ tương và đa dạng hóa đầu tư. Vấn đề là, vài chú gà trở nên hoang man và bắt đầu đặt câu hỏi... câu hỏi giống như cụ già nghỉ hưu 70 tuổi ở Miami đã hỏi... và nhận được câu trả lời, “Đừng lo lắng, hãy phấn khởi lên, mua nhiều hơn nữa và đa dạng hóa đầu tư” từ nhà hoạch định tài chính đội lốt nhà đầu tư chuẩn mực - người đã được “chương trình hóa” kiến thức kinh doanh từ trước.

Giờ đây tôi vẫn có thể phát biểu rằng lời khuyên “đầu tư dài hạn, kiên nhẫn, và đa dạng hóa” là một lời khuyên đáng tin cậy cho những ai có kiến thức tài chính và kinh nghiệm đầu tư hạn chế. Song điều tôi muốn nói rõ là bạn có ba lựa chọn. Một là không làm gì cả, hai là nghe theo lời khuyên về sự đa dạng hóa của những kế hoạch tài chính lâu dài, ba là trau dồi kiến thức tài chính. Sự lựa chọn là của bạn. Hiển nhiên, tôi muốn giới thiệu với bạn về kiến thức tài chính dài hạn... và ngày nay, nhiều người khác cũng đồng ý điều này.

Tháng 2-2002, Alan Greenspan, Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang, lo lắng về sự mất lòng tin vào thị trường chứng khoán và ngành kiểm toán. Ông đã nêu lên nhu cầu cấp thiết cần phải đưa ngành học tài chính vào giảng dạy cho học sinh ngay từ trường tiểu học. Ông biết rằng một khi con người mất tin tưởng vào thị trường chứng khoán thì chủ nghĩa tư bản chắc chắn sẽ gặp rắc rối. Không có nhà đầu



Dạy con làm giàu



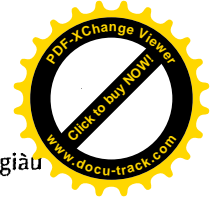
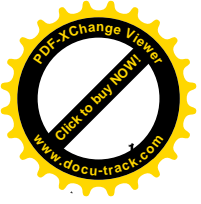
tư, nền kinh tế bắt đầu rạn nứt từ bên trong. Vì lo lắng như vậy nên ông đã gửi thư đến Quốc hội Mỹ viết rằng trẻ em ở đất nước này cần được dạy các kỹ năng tài chính. Một hãng thông tấn Anh đã đưa tin này vào ngày 6-2 như sau:

Trường học nên dạy những khái niệm tài chính cơ bản ở bậc tiểu học và trung học. Greenspan cho rằng, một nền tảng toán học tốt sẽ giúp cải thiện kỹ năng tài chính và “giúp ngăn chặn những người trẻ tuổi không đưa ra những quyết định tài chính tồi tệ mà có thể họ phải mất vài năm để khắc phục hậu quả.”

“Theo kinh nghiệm của tôi, việc khá môn toán, cả về thao tác số học lẫn hiểu biết các khái niệm cơ bản, sẽ giúp chúng ta cải thiện khả năng xử lý các mối quan hệ mơ hồ và định tính. Từ đó, ngày qua ngày, kỹ năng quyết định tài chính sẽ được hoàn thiện,” ông nói.

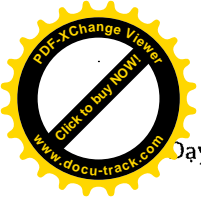
Ngay sau chương trình truyền hình trực tiếp buổi nói chuyện của ông Greenspan với Quốc hội Mỹ, chương trình bản tin tài chính mà tôi xem được đã yêu cầu lãnh đạo của một quỹ hỗ tương nổi tiếng bình luận về những quan điểm của Greenspan. Nhà quản lý này phát biểu, “Tôi đồng ý với Alan Greenspan. Tôi đồng ý chúng ta cần phải dạy kỹ năng tài chính... và kỹ năng tài chính nghĩa là ‘đa dạng hóa, đa dạng hóa và đa dạng hóa’.”

“Cám ơn những lời khuyên thú vị của ông,” người dẫn chương trình nói. “Nếu bạn chuẩn bị dạy con em chúng ta về những kỹ năng tài chính thì hãy dạy cho chúng biết đa dạng hóa danh mục đầu tư.”



Nếu người cha giàu còn sống vào lúc đó, ông sẽ nói, “Alan Greenspan không hề nói về ‘đa dạng hóa.’ Alan Greenspan nói trường học cần dạy cho học sinh các kỹ năng tài chính. Greenspan nói rõ rằng đất nước của chúng ta phải mở cửa và tiến bộ, kỹ năng tài chính là yếu tố cần thiết để một quốc gia đứng đầu thế giới giữ được vị trí của mình.” Có thể người cha giàu cũng sẽ nói, “Kỹ năng tài chính không phải là sự đa dạng hóa. Các định nghĩa đó thậm chí khác nhau hoàn toàn. Nói kỹ năng tài chính là đa dạng hóa thì chẳng khác nào là một ví dụ khác của việc con cáo dạy con gà.”

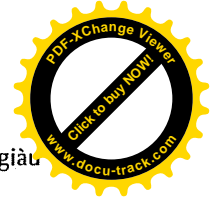
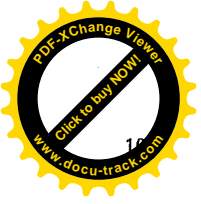
Hiện nay, tất cả chúng ta - những người làm kinh doanh, đều muốn khách hàng mua sản phẩm hoặc dịch vụ của mình mãi mãi. Đó cũng là điều mà những nhà quản lý quỹ hỗ tương và chủ các kênh truyền hình tài chính mong muốn. Không cần là một thiên tài, bạn vẫn có thể nhận ra rằng nhà quảng cáo chủ yếu trên các bản tin tài chính truyền hình chính là các quỹ đầu tư hỗ tương. Do đó, đương nhiên họ sẽ mời một nhà quản lý quỹ hỗ tương bình luận về ý kiến của Alan Greenspan chứ không mời Warren Buffett, một người không buồn đăng quảng cáo truyền hình đơn giản vì ông không cần phải làm điều đó. Bản thân Warren Buffett cũng sở hữu một quỹ hỗ tương gọi là Berkshire Hathaway. Đó là quỹ hỗ tương mạnh nhất nước Mỹ đơn giản vì nó được quản lý chặt chẽ và thành công. Nguồn quỹ này thành công và trở nên đắt giá đến mức Warren Buffett phải khuyên các nhà đầu tư *không* nên đầu tư vào nguồn quỹ của mình vì cái giá quá cao. Việc ông khuyên



các nhà đầu tư *không* nên đầu tư vào Berkshire Hathaway cho thấy rõ ràng là ông không cần đăng quảng cáo trên các chương trình truyền hình tài chính... và có thể đó cũng là lý do vì sao ông không được mời bình luận về ý kiến của Greenspan. Đài truyền hình cần doanh thu từ quảng cáo và nhà quản lý quỹ hỗ tương thì cần nói những gì có lợi nhất cho mình.

Nếu người cha giàu còn sống, chắc chắn ông sẽ nói rằng, “Một nhà quản lý quỹ hỗ tương khuyên bạn nên đa dạng hóa danh mục đầu tư cũng giống như người bán xe hơi nói: ‘Đừng mua một chiếc xe... hãy mua nhiều chiếc xe. Bạn không thể biết được khi nào thì xe bị hư và có thể bạn sẽ không đi làm được. Do đó, thay vì mạo hiểm chỉ mua một chiếc xe, hãy đa dạng hóa nó bằng cách mua sáu chiếc xe và trả góp mỗi tháng trong 40 năm cho đến khi bạn nghỉ hưu.’ Thử hỏi, có nhà kinh doanh nào không muốn có hàng triệu khách hàng như thế không? Hầu hết chúng ta không đa dạng hóa bằng cách mua sáu chiếc xe để ngăn ngừa rủi ro khi một chiếc xe bị hư là do chúng ta được học những điều tốt hơn như thế. Nhưng khi nói về các phương tiện tài chính như cổ phiếu, trái phiếu và quỹ hỗ tương thì hầu hết mọi người đều không nhận biết được sự khác biệt giữa những phương tiện tài chính khác nhau. Đó là lý do người cha giàu cho rằng sự thiếu trình độ tài chính là một trong những thiếu sót nghiêm trọng của vấn đề cải cách lương hưu.

Nhờ sự cải cách này, nghề hoạch định tài chính trở thành một trong những ngành nghề phát triển nhanh nhất. Giáo viên, nội trợ, người kinh doanh bất động sản, người

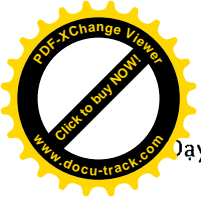


Dạy con làm giàu

bán bảo hiểm, những người lao động đã nghỉ hưu, thợ hàn chì, thợ ống nước, lính cứu hỏa và nhiều người khác nữa, chỉ cần sau một khóa học từ ba ngày đến ba tuần hay sáu tháng, bỗng nhiên có đủ tư cách để đưa ra lời khuyên cho bạn trong việc bảo vệ tài chính tương lai của chính mình.

Vấn đề với nghề hoạch định tài chính, như người cha giàu đã nói, đó là không phải nhà hoạch định tài chính nào cũng có đủ năng lực. Một số nhà hoạch định tài chính có kỹ năng tốt và tận tâm với nghề, nhưng đa số khác lại thiếu đào tạo và thiếu kỹ năng tài chính thích hợp để đưa ra những lời khuyên xác đáng... dù những lời khuyên của họ có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính tương lai và bảo đảm tài chính cho cả một con người. Nghề hoạch định tài chính rất khó định nghĩa bởi sự đa dạng trong kiến thức chuyên môn, chưa kể sự khác nhau về hình thức trả công. Khi trả tiền cho một nhà hoạch định tài chính để anh ta lên kế hoạch tài chính cho bạn, bạn có thật sự cảm thấy hài lòng rằng số tiền công mà anh ta đòi trả là “đúng giá” hay chưa? Do đó, hãy là một người mua thận trọng! Chỉ bởi vì một người nào đó nói rằng họ đã học về tài chính thì không có nghĩa là họ biết hết mọi thứ về kế hoạch tài chính, không có nghĩa là họ đang thật sự bỏ tiền của mình ra để đầu tư. Sự đào tạo thiếu chuyên nghiệp được người cha giàu xem là một trong những thiếu sót, một thiếu sót rất lớn trong cái cách lương hưu, bởi vì hàng triệu con người đang tiếp nhận và làm theo lời khuyên tài chính của những người có thể có trình độ thấp hơn cả họ nữa.

Tháng 5-2002, mục “Kinh doanh” của tờ *Washington Post*



Đạy con làm giàu



đã thảo luận vấn đề này trên nhiều số báo với tựa đề “Hãy thuê một nhà hoạch định biết rõ bản chất của vấn đề” với phụ đề là “Số lượng các chuyên gia hoạch định tài chính đang gia tăng nhanh chóng trong một thị trường lớn mất kiểm soát.” Bài báo viết:

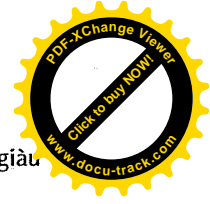
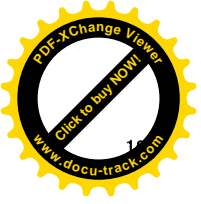
“Kinh nghiệm đang là vấn đề ngày càng được quan tâm đối với nghề hoạch định tài chính, một lĩnh vực mà hiện nay có rất nhiều loại chuyên gia đưa ra những lời mời chào dịch vụ trong một thị trường lớn mất kiểm soát. Và thậm chí ngày càng nhiều người chơi bị cuốn hút vào những kế hoạch được quảng cáo là không ngừng tăng trưởng.

Những nhà hoạch định tài chính giỏi xuất phát từ nhiều nguồn khác nhau, ví dụ như CFP. Để có được giấy chứng nhận CFP, họ buộc phải nghiên cứu, học tập và làm việc thực tế. Các nhà hoạch định của CFP tính phí cho bạn theo giờ, hoặc tính một khoản tiền cố định hoặc tính trên phần trăm giá trị tài sản cần quản lý, nhưng cũng có trường hợp họ tính tiền hoa hồng hay kết hợp cả hai.

Ở một nhóm khác, nhóm NAPFA (Hiệp hội Những nhà tư vấn tài chính cá nhân của Mỹ) với 16 năm kinh nghiệm, thì chỉ tính trên một mức phí cơ bản....”

Bài báo tiếp tục giới thiệu hai trang web để tìm nhà hoạch định tài chính, www.napfa.org, trang web của NAPFA, và www.fpanet.org/plannersearch, trang web của Hiệp hội Hoạch định Tài chính.

Sự phát triển của lĩnh vực hoạch định tài chính là sự

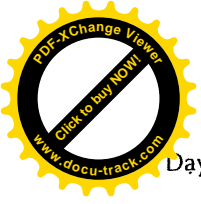


Dạy con làm giàu

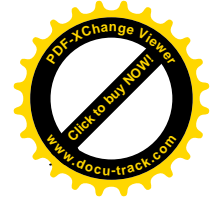
hưởng ứng cho nhu cầu về trình độ và tư vấn đầu tư. Tôi muốn nhắc lại một điều quan trọng: Một trong những thiếu sót lớn nhất trong cải cách lương hưu là họ đã thất bại trong việc thông báo với hệ thống giáo dục rằng sự đào tạo tài chính không còn là một lựa chọn nữa, mà lúc này nó đã trở thành một điều bắt buộc.

Thiếu sót này thật sự khiến người cha giàu bất ngờ. Với ông, việc Quốc hội không yêu cầu trường học dạy các kiến thức tài chính cơ bản sau khi thay đổi điều luật này cũng giống như họ đã tiếp tay cho tội phạm, một tội phạm nghiêm trọng hơn nhiều so với những tội phạm trong vụ bê bối của Enron. Sau khi Quốc hội thông qua điều luật đó và những công việc giáo dục tài chính cho những người làm việc trong thị trường tài chính, người cha giàu dường như đánh hơi thấy một con chuột cống. Không phải một con cáo... mà là một con chuột cống. Khi điều luật này được thông qua, ông nhận ra nhiều người trong Quốc hội biết rõ họ đang làm gì. Nhiều nhà lãnh đạo của chúng ta biết rõ rằng họ vừa bắt buộc hàng triệu người lao động phải giao nộp hàng nghìn tỷ đôla mà họ phải làm việc vất vả mới kiếm được cho những người quản lý các thị trường tài chính.

Tôi muốn nói rõ điều này. Người cha giàu không hề phản đối việc đầu tư vào thị trường chứng khoán hay phản đối việc bắt buộc hay không bắt buộc đầu tư. Người cha giàu chỉ nổi giận với những người như cha ruột tôi, một giáo viên, một người hoàn toàn không biết gì về những chuyện đang xảy ra ở Quốc hội. Người cha giàu chỉ phản đối những trò quỷ thuật ăn tiền và sự thiếu giáo dục tài



Dạy con làm giàu

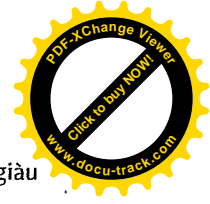
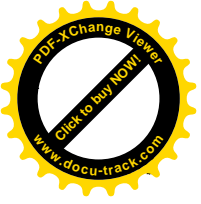


chính chính thức. Với ông, việc nhường lại công tác giáo dục tài chính cho những người có thể hưởng lợi trên sự thiếu kiến thức tài chính của người khác, đó chính là tội phạm.

Hiện nay, có hàng ngàn nhà hoạch định tài chính chuyên nghiệp, những người đại diện mua bán cổ phiếu, đại lý bất động sản, đại lý bảo hiểm, các kế toán, các luật sư... đang rao bán những lời khuyên đầu tư để kiếm tiền. Điều khiến người cha giàu lo ngại là hầu hết những người này không phải là những nhà đầu tư thực sự. Họ không sống nhờ thu nhập đầu tư. Ông luôn nhắc nhở tôi và con trai ông rằng đa số những người rao bán lời khuyên này đều là những người bán hàng, làm việc kiếm tiền, lương, hoa hồng, hay một dạng chi phí nào đó. Cũng chính những người bán hàng này sẽ thực hiện công tác giáo dục tài chính ở các tổ chức tài chính, hiển nhiên tất cả đều nói những gì mà các tổ chức đó muốn họ nói và quảng bá, nếu không họ sẽ bị mất việc. Rồi thì chúng ta tự hỏi tại sao hàng triệu người lại phải lo lắng về sự bảo đảm tài chính trong tương lai của mình. Họ đánh mất sự an toàn, bởi thay vì nhận được những kỹ năng tài chính khách quan thì họ lại nhận được những lời mời chào từ những người bán hàng dưới dạng giáo dục kỹ năng tài chính.

Warren Buffett đã nói về những lời khuyên tài chính từ Phố Wall như sau:

“Phố Wall là nơi duy nhất mà những người đi xe Rolls-Royce đến xin lời khuyên từ những người đi xe điện ngầm.”



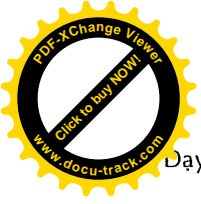
Dạy con làm giàu

Một lần nữa, tôi muốn nói rõ điều này. Tôi thích những người bán hàng rao bán cho tôi các dịch vụ tài chính và đầu tư. Một vài người trong số họ là bạn thân của tôi. Vài người khác giúp tôi trở nên giàu có. Điều đó khiến tôi cảm thấy thích họ hơn nữa. Nói cách khác, tôi cần họ cũng nhiều như họ cần tôi. Tôi trả tiền hoa hồng cho họ bởi vì tôi muốn họ bán các mối đầu tư tốt cho tôi. Nếu họ phát đạt, họ sẽ mang đến cho tôi nhiều cơ hội đầu tư hơn và vì tôi là khách quen nên họ sẽ mang trước cho tôi những cơ hội đầu tư tốt nhất. Những nhà đầu tư không muốn trả tiền hoa hồng thường nhận được những cơ hội đầu tư không tốt... bởi vì họ thích sự rẻ tiền. Trên thực tế, tôi có những người bạn sẵn sàng boa cho một người phục vụ 20% số tiền một bữa ăn nhưng lại từ chối trả hoa hồng cho một khoản đầu tư có thể giúp họ trở nên giàu có. Nói cách khác, họ cho tiền những người khiến họ nghèo đi và lưỡng lự với những người giúp họ giàu có. Tôi có rất nhiều người bạn như vậy. Vấn đề chính, là một nhà đầu tư, bạn muốn có kiến thức tốt hơn và tìm được những nhà tư vấn mà bạn tin tưởng. Nếu bạn không có kiến thức thì với bạn, bất cứ người bán hàng nào cũng như nhau.

Tôi muốn trích lời Warren Buffett một lần nữa:

“Thị trường, cũng giống như Chúa trời, chỉ giúp những ai tự giúp chính mình.”

Nói cách khác, nếu bạn muốn có một tương lai tài chính tốt đẹp, đừng để việc giáo dục tài chính của mình phụ thuộc vào người khác.



Đạy con làm giàu

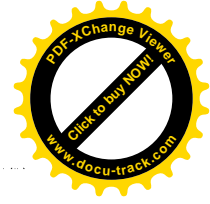
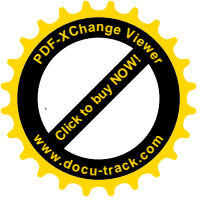


HAI SAI LẦM

Cuối cùng, hãy nhìn lại hai sai lầm trong cải cách lương hưu. Thứ nhất, điều luật này quy định những người tham gia chỉ bắt đầu được bán cổ phiếu khi họ lên đến 70 tuổi rưỡi. Trong vài năm nữa, chúng ta sẽ thấy cơn khủng hoảng bắt đầu. Khi 75 triệu người thuộc thế hệ bùng nổ dân số cùng 83 triệu người nhập cư lên đến 70 tuổi, lượng tiền rút ra sẽ nhiều hơn lượng tiền thu vào. Dù năm 2016 được xem là thời điểm chính sẽ xảy ra chuyện này nhưng hãy lưu ý rằng những ảnh hưởng tài chính của nó có thể xuất hiện sớm hơn. Không cần giỏi toán quá, bạn cũng biết rằng rất khó giữ giá tăng liên tục khi hàng năm, càng lúc càng nhiều người bán ra.

Thiếu sót thứ hai mà người cha giàu nhận ra là việc giáo dục tài chính bị bỏ lơ cho những người hưởng lợi trên sự thiếu kiến thức của người khác. Vì thế, giáo dục kỹ năng tài chính ngày nay thực chất chỉ là những lời rao hàng mà thôi.

Trong chương kế, tôi sẽ nói về sai lầm thứ ba trong hệ thống này... và một lần nữa, sai lầm đó được thể hiện rõ ràng trong lá thư của cụ già nghỉ hưu 70 tuổi nhờ tư vấn trên tờ báo. Như tôi đã nói, trong khi hầu hết mọi người nhắm nháp cà phê, đọc những tin tức về Enron và Authur Andersen, vui mừng rằng họ không bị ảnh hưởng bởi những vụ bê bối này, thì nhiều người đã bỏ sót những thông tin quan trọng, những thông tin bị che giấu ở những trang sau của tờ báo - những sai lầm trong một hệ thống có khả năng ảnh hưởng đến họ hôm nay và ngày mai.

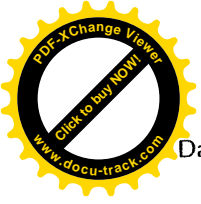


CHƯƠNG 5

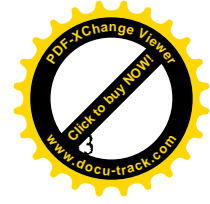
Giả thiết tài chính

Những nhà thương thuyết tài ba luôn biết rằng một trong những từ mấu chốt của các cuộc đàm phán là hai chữ “giả thiết.” Khi tôi vừa mới bắt đầu công việc kinh doanh và bước vào những cuộc đàm phán thực sự để làm giàu, người cha giàu luôn nhắc nhở tôi phải xem xét tất cả những giả thiết của mình cũng như của đối phương. Đối với người cha giàu, “giả thiết” không phải là một từ có thể sử dụng hời hợt, tùy tiện. Ông luôn nhìn “giả thiết” một cách chậm rãi và thận trọng. Trong lĩnh vực kinh doanh ngày nay, “giả thiết” luôn mang hàm ý cảnh báo. Nếu bạn chưa thực sự hiểu hết ý nghĩa của nó, bạn có thể hỏi những người xung quanh. Tôi dám chắc sẽ có người quanh bạn biết rõ hàm ý của từ “giả thiết” một cách chính xác và sâu sắc.

Tiến sĩ R. Buckminster Fuller, một trong những người Mỹ thành đạt nhất trên thế giới đã để lại dấu ấn trong nhiều lĩnh vực, đã nhận định về “giả thiết” như sau, “Bạn không thể đặt câu hỏi về một giả thiết khi chính bạn cũng không biết nó đã hình thành trong suy nghĩ của bạn.” Là một học trò của ông, tôi phải mất khá nhiều thời gian mới hiểu hết ý nghĩa sâu sắc trong câu nói này. Trong lĩnh vực thương

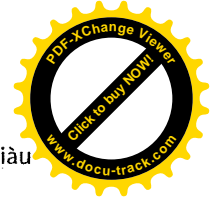
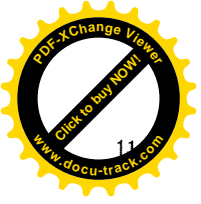


Dạy con làm giàu



mại và đầu tư, tôi thấy rất nhiều người gặp thất bại và thất bại nặng nề bởi họ không hiểu hết những giả thiết đã hình thành trong suy nghĩ của họ. Nói cách khác, chính vì không suy xét hết, thậm chí không ý thức đến những giả thiết đã hình thành trong suy nghĩ của mình nên các nhà kinh doanh và đầu tư bị thất bại trên thương trường. Ví dụ, một người bạn luật sư của tôi kể cho tôi nghe câu chuyện về một đôi vợ chồng gần như bị phá sản sau khi mua một hòn đảo mà họ mơ ước, hòn đảo mà họ đã đặt giả thiết, hay nói cách khác là họ tưởng rằng, nó là một thiên đường trong sạch. Ba năm sau khi nghỉ hưu, cũng có nghĩa là sau 15 năm sở hữu hòn đảo, họ phát hiện ra hòn đảo từng được sử dụng như một bãi rác thải cho các chất độc và người chủ sở hữu cũ của hòn đảo đã mất từ lâu. Chính phủ liên bang tố cáo và buộc đôi vợ chồng phải đền bù chi phí hàng triệu đôla để dọn sạch hòn đảo. Lẽ đương nhiên hai vợ chồng thuê luật sư kháng cáo. Họ cũng được nhượng bộ đôi chút sau đó, tuy nhiên, vụ kiện tụng cũng tiêu tốn gần hết gia sản của họ. Người bạn luật sư của tôi kể rằng sau đó cặp vợ chồng này đã nói, "Khi chúng tôi nhìn thấy một phần xinh đẹp với cây cối tốt tươi của hòn đảo, chúng tôi cứ tưởng rằng nó chưa hề bị ai sử dụng trước đó."

Khi còn ở San Diego, tôi đọc được một câu chuyện như sau. Một cặp vợ chồng quyết định sẽ đưa cả gia đình đến Disneyland, nhưng do vướng lịch làm việc nên họ quyết định mỗi người sẽ đi riêng một xe. Đến khi gặp nhau ở khách sạn thì cả hai mới ngỡ ngàng nhận ra không ai trong số họ đón lũ trẻ đi cùng, ai cũng tưởng người kia đã đón

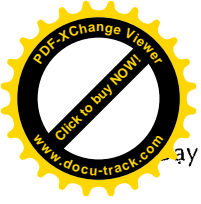


con rồi. Hóa ra cả hai người đều đặt giả thiết là người kia sẽ đón lũ trẻ mà họ không hề biết là họ đã hình thành giả thiết đó trong ý thức cũng như không hỏi xác nhận xem có đúng như thế không. Đó là lý do vì sao tiến sĩ Fuller nhấn mạnh rằng chúng ta cần phải tự đặt câu hỏi xem có những giả thiết nào đã hình thành trong suy nghĩ của mình mà mình không biết hay không.

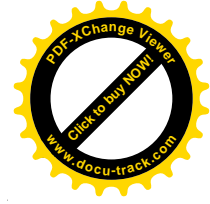
Trong công việc kinh doanh hiện nay, tôi thường yêu cầu luật sư và kế toán kiểm tra lại các hợp đồng của mình. Trước đây tôi thường không làm vậy nhưng bây giờ tôi nhận ra rằng tôi cần có những người nhìn từ những góc độ khác về các thỏa thuận để xem tôi có thiếu sót gì không. Tôi cũng thường nhờ họ đặt câu hỏi về những giả thiết mà tôi có cũng như những giả thiết mà tôi còn thiếu trong công việc. Tôi học được nhiều điều từ việc đặt câu hỏi về những giả thiết của chính mình, đặc biệt là những giả thiết mà tôi không biết mình đã có nó trong khi đưa ra các quyết định.

Tôi thấy rằng có nhiều tranh chấp luật pháp không xuất phát từ những điều khoản chính của hợp đồng mà thường do các giả thiết đơn giản, không được chú ý đến. Gần đây tôi có tranh chấp với một công ty ánh sáng đã lắp đặt một hệ thống đèn trang trí cho một bữa tiệc gia đình ở nhà tôi. Chủ công ty là một cặp vợ chồng, đưa tôi báo giá lắp đèn vào đầu tháng 12 và chỉ vài ngày sau là họ đã lắp đặt xong. Sau khi công việc hoàn tất, tôi thanh toán mọi chi phí. Chúng tôi bắt tay nhau và tôi rất hài lòng vì họ trang trí rất đẹp, đẹp hơn nhiều lần so với khả năng tôi có thể làm.

Sau bữa tiệc, khi tôi gọi điện yêu cầu tháo dỡ hệ thống



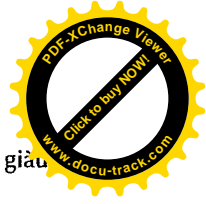
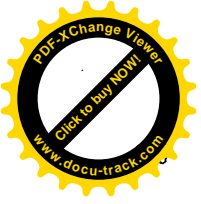
ạy con làm giàu



đền này thì nhận được câu trả lời, “Chúng tôi có nói là chúng tôi sẽ lắp đặt hệ thống đèn. Nhưng chúng tôi không hề nói là chúng tôi sẽ đến tháo dỡ chúng sau đó.” Bởi vì chẳng có hợp đồng văn bản nào nên hai bên bắt đầu tranh luận xem ai đã nói gì. Cuối cùng, tôi đành thuê người khác tháo dỡ hệ thống đèn trang trí này ra. Khỏi phải nói, tôi sẽ không bao giờ thuê công ty đó nữa dù cho họ có trang trí đẹp đến đâu. Tôi đã tưởng rằng, hay nói đúng hơn, tôi đã đặt giả thiết là công ty nào trang trí ánh sáng xong thì cũng sẽ tháo dỡ chúng sau đó. Rõ ràng tôi đã đặt ra một giả thiết mà tôi không ý thức được điều đó. Nếu tôi biết mình đã tự đặt ra giả thiết đó thì chắc chắn tôi đã hỏi người chủ công ty trước. Lần sau, khi thuê một công ty nào đó, chắc chắn tôi sẽ có một hợp đồng bằng văn bản nói rõ giá cả phải bao gồm cả chi phí lắp đặt và chi phí tháo dỡ. Đây chính là một ví dụ khác về “giả thiết.”

Như bạn có thể thấy từ sự việc trên, trong nhiều phương diện cuộc sống, “giả thiết” là vô cùng quan trọng. Tuy nhiên, người cha giàu đặc biệt chú trọng đến những giả thiết liên quan đến tiền bạc, kinh doanh và đầu tư. Ông nói, “Rất nhiều khoản tiền bị tiêu tốn, nhiều tình bạn bị đánh mất, nhiều tai nạn xảy ra và nhiều người phải ra tòa chỉ vì họ thất bại trong việc đặt câu hỏi về những giả thiết hình thành trong suy nghĩ của chính họ.” Vậy câu hỏi đặt ra là: Nên vận dụng giả thiết như thế nào cho kế hoạch hưu trí, cho những rủi ro thị trường cổ phiếu sắp đến và đưa ra lời khuyên cho mọi người.

Để trả lời câu hỏi này, hãy nhớ lại câu hỏi của cụ già

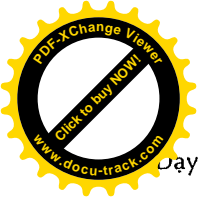


nghỉ hưu 70 tuổi vào ngày 2-12-2001 trên tờ *Miami Herald*. Ông cụ đã nhận được lời khuyên, nhưng liệu đó có phải là một lời khuyên khôn ngoan hay không?

Hãy kiểm tra quỹ hỗ tương của ông để bảo đảm nó ở trong tình trạng ổn định và hãy dựa vào những nguồn quỹ có sự phát triển đều đặn. Những nguồn quỹ quá linh động có khuynh hướng không ổn định. Hãy yêu cầu người giữ quỹ gửi cho ông một số tiền tối thiểu *theo yêu cầu hàng tháng* bằng cách bán đi các cổ phiếu trong quỹ của ông. Đó gọi là sự rút tiền có hệ thống và cách này luôn đạt hiệu quả tốt.

Ở đây chúng ta có một số vấn đề cần thảo luận. Từ câu trả lời của nhà tư vấn tài chính, bạn có thể tìm thấy bao nhiêu giả thiết khác nhau trong đó? Có bao nhiêu giả thiết bạn không tìm ra? Bao nhiêu giả thiết có thể đúng, bao nhiêu có thể sai? Điều gì sẽ xảy ra nếu cụ già nghe theo lời khuyên của nhà tư vấn tài chính mà lời khuyên này lại dựa trên những giả thiết sai lầm? Những giả thiết nào cần được đặt câu hỏi? Nhà tư vấn tài chính này đã đưa ra lời khuyên dựa trên tiền đề là giả thiết nào? Anh ta cần đặt những câu hỏi nào khác trước khi đưa ra lời khuyên?

Trước khi trả lời, tôi đề nghị bạn hãy ngồi cùng một vài người bạn và thảo luận về một số giả thiết mà bạn nhận ra trong lời khuyên tài chính này. Chỉ cần đọc to lời khuyên hoặc photo cho mỗi người một bản rồi cùng cố gắng tìm ra càng nhiều giả thiết trong lời khuyên càng tốt. Tôi tin rằng các bạn sẽ phát hiện ra nhiều điều có tính gợi mở, giáo dục



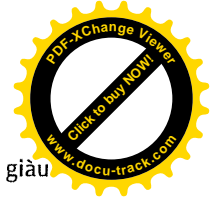
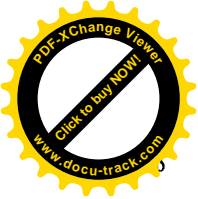
Đạy con làm giàu



và có thể rất đáng kinh ngạc. Nó sẽ thúc đẩy bạn phải tự đặt câu hỏi về những giả thiết tài chính của chính bạn. Việc bạn cần làm là đặt câu hỏi về những giả thiết tìm được trong lời khuyên của nhà tư vấn tài chính và có thể bạn sẽ nâng cao chỉ số IQ tài chính của bản thân.

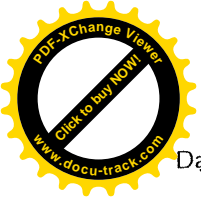
Giả thiết đầu tiên mà tôi muốn đặt câu hỏi là, “Nếu có một lúc nào đó cần theo đuổi kế hoạch của mình thì đó chính là lúc này.” Rõ ràng, nhà tư vấn nghĩ rằng cụ già nghỉ hưu này có một kế hoạch hoặc hiểu được kế hoạch là gì. Rất nhiều người có kế hoạch nhưng lại không hiểu hết những điều luật trói buộc đằng sau kế hoạch đó.

Tôi thấy thật thú vị với câu trả lời, “Tôi hiểu được những thất vọng của ông, nhưng lãi suất tiết kiệm vốn vẹn 2% và một số tiền không sinh sôi nảy nở sẽ không giúp ông khuây khỏa nỗi đau đó đâu.” Nhà tư vấn đã tự đặt giả thiết là cụ già nghỉ hưu không biết gì về đầu tư và có vẻ như ông đang có ý định gửi tiền tiết kiệm để có 2% lãi suất kia. Điều này cụ già không hề nói ra mà hoàn toàn do nhà tư vấn tài chính tự đặt giả thiết khi đưa ra lời khuyên đó. Tôi nghĩ nhà tư vấn này đề cập đến con số lãi suất 2% là do bất kỳ một nhà tư vấn tài chính nào cũng biết mức lãi suất đó. Theo những gì anh ta biết thì cụ già nghỉ hưu có thể sẽ là một nhà đầu tư quỹ an toàn nhất thế giới, cứ 30 ngày lại có thể thu về một lãi suất đòn bẩy 100% từ số tiền hưu của mình. Tôi thấy nghi ngờ điều này, nhưng điểm then chốt là nhà tư vấn tài chính đó đã tự đặt ra một giả thiết là cụ già không hề biết gì về đầu tư hoặc không biết nhiều bằng họ.



Nếu tôi là nhà tư vấn đó, tôi sẽ hỏi, “Ông có kinh nghiệm đầu tư gì chưa? Ông có đầu tư cho lĩnh vực nào khác ngoài kế hoạch hưu trí không? Ông cảm thấy an tâm và có hứng thú với lĩnh vực đầu tư nào?” Nói cách khác, tôi sẽ đặt nhiều câu hỏi trước khi đưa ra một lời khuyên chứ không chỉ dựa vào những giả thiết của riêng mình về những hiểu biết của cụ già nghỉ hưu đó trong lĩnh vực đầu tư.

Sau khi đặt giả thiết là cụ già nọ không hề hiểu gì về lĩnh vực đầu tư, nhà tư vấn tiếp tục khuyên, “Hãy kiểm tra quỹ hỗ tương của ông để bảo đảm nó ở trong tình trạng ổn định và hãy dựa vào những nguồn quỹ có sự phát triển đều đặn.” Đầu tiên, nhà tư vấn tự đặt giả thiết là cụ già không hề am hiểu gì về lĩnh vực đầu tư nhưng sau đó lại tự đặt giả thiết là ông ta có đủ trình độ chuyên môn để kiểm tra quỹ hỗ tương của mình để bảo đảm rằng nó ở trong tình trạng ổn định. Câu hỏi đặt ra là làm thế nào một người có thể biết được quỹ hỗ tương mình đang đầu tư có ổn định hay không? Tôi không dám chắc điều đó. Ngoài ra, một quỹ hỗ tương có thể hoạt động tốt trong năm nay nhưng năm tiếp theo lại trở nên rất tệ. Nếu để ý kỹ, bạn sẽ thấy rất nhiều quỹ hỗ tương mà nhiều người tưởng là ổn định hóa ra lại rất bấp bênh trong đợt suy thoái gần đây. Vào năm 1999, có một quỹ hỗ tương rất nổi tiếng và tăng trưởng tốt, được nhiều nhà tư vấn tài chính quan tâm. Nó được đánh giá là một trong những quỹ hỗ tương có tính ổn định cao và thực sự là như vậy. Tuy nhiên, trong năm 2001, quỹ này bị tổn thất gần 60% giá trị tài sản, nếu muốn khôi phục lại giá trị tài sản như trong năm 1999 nó có thể phải mất nhiều năm nữa.



Đạy con làm giàu

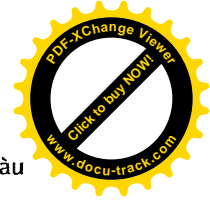
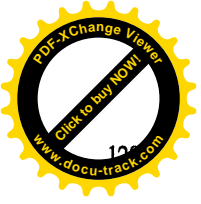


Thực tế hiện nay, số quỹ hỗ tương có cổ phiếu của các công ty niêm yết còn nhiều hơn số lượng các công ty này nữa. Nếu cụ già nghỉ hưu kia có thể chỉ ra trong khoảng gần 12 ngàn quỹ hỗ tương đang hoạt động quỹ nào có tính ổn định cao nhất và quỹ nào sẽ mang lại lợi nhuận thì ông ta không chỉ có được một khoản tiền hưu cho mình mà còn có thể đưa ra những lời khuyên giá trị cho hàng triệu người đang băn khoăn tìm kiếm một quỹ hỗ tương ổn định. Thật nực cười khi lúc đầu, nhà tư vấn tài chính tự đặt giả thiết rằng cụ già không hề hiểu gì về đầu tư nhưng sau đó lại tự đặt giả thiết rằng cụ già đó là một người vô cùng am hiểu về thị trường hơn nhiều người khác.

Tôi có thể tìm thấy nhiều giả thiết và mâu thuẫn trong lời khuyên của nhà tư vấn tài chính này. Điều tôi không hiểu là làm thế nào các nhà tư vấn tài chính có thể khuyên bảo mọi người đủ thứ khi gần như họ không hề biết gì về hoàn cảnh và điều kiện cụ thể của từng đối tượng xin tư vấn?

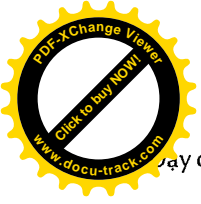
Trên thực tế, những gì mà hàng triệu người nhận được khi tìm đến các nhà tư vấn, như người cha giàu thường gọi, chỉ là “những lời khuyên tài chính sáo rỗng.” Sở dĩ ông gọi như vậy là do những lời khuyên này được dành cho rất nhiều người. Chúng được đưa ra theo một công thức nhất định và được áp dụng bởi hàng chục ngàn nhà tư vấn, những người chỉ đơn thuần lặp đi lặp lại những điều mà họ học được từ các công ty môi giới tài chính rồi đơn thuần là “đi bán lời khuyên.”

Người cha giàu gọi đó là những “kế hoạch tài chính ăn

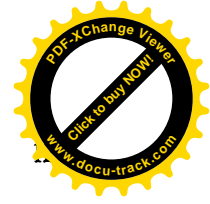


nhanh.” Nếu quan tâm đến vấn đề sức khỏe cộng đồng hiện nay, bạn sẽ thấy rất nhiều người gặp nhiều vấn đề sức khỏe do họ ăn quá nhiều thức ăn nhanh, những loại được đóng gói bắt mắt, có hương vị ngon, quảng cáo rộng khắp và có thể mua được dễ dàng. Người cha giàu cũng lo rằng chúng ta sẽ không chỉ gặp vấn đề sức khỏe do hàng loạt thực phẩm kém dinh dưỡng gây ra mà còn gặp những vấn đề tương tự về tài chính, bắt nguồn từ những danh mục đầu tư kém chất lượng theo kiểu ăn nhanh.

Ông nói, “Bất kỳ một thực phẩm hay một khoản đầu tư nào nếu được mua quá dễ dàng, được quảng bá rầm rộ, được đóng gói thuận tiện và bắt mắt cùng với những nhân viên tiếp thị và những điểm bán hàng khắp nơi đều có thể không tốt cho con.” Ông bảo tôi, “Cũng như những thức ăn ngon nhất, bổ dưỡng nhất và có giá trị nhất thường được tìm thấy trong những nhà hàng nhỏ bé, các danh mục đầu tư tốt nhất thường được tìm thấy ở những chỗ nhỏ bé chứ không phải ở những công ty lớn, và được nắm giữ bởi những người thực sự tài giỏi.” Ông cũng nhắc nhở tôi và con trai ông, “Thức ăn ngon và những khoản đầu tư tốt dù ở bất kỳ nơi nào trên thế giới cũng đều có thể tìm thấy ở những nơi tương tự như nhau. Vấn đề là những thức ăn và những khoản đầu tư tệ nhất cũng có thể được tìm thấy ở những nơi như vậy. Nếu con muốn tìm được thức ăn ngon và đầu tư tốt thì trước hết con phải hiểu những thực phẩm và những khoản đầu tư có chất lượng là như thế nào. Nếu chỉ vì chúng dễ mua, trông bắt mắt, giá hời và có nhiều người khác cùng mua thì chúng không hẳn là thứ tốt nhất.”



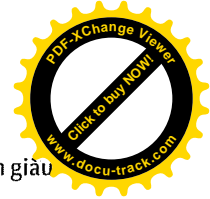
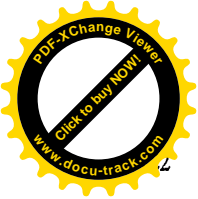
Hay con làm giàu



Rõ ràng trong lời khuyên của nhà tư vấn tài chính họ có thể mang nhiều giả thiết khác nữa. Tuy nhiên, đó không phải mục đích chính của phần này. Khó khăn của những nhân viên tư vấn là họ phải đưa lời khuyên cho hàng triệu người, do đó trong hầu hết các trường hợp họ đều đưa ra những lời khuyên “ăn nhanh”, hoa mỹ và theo một khuôn mẫu nhất định. Tôi có vài người bạn là tư vấn viên, họ thường nói, “Nếu một người không có 25.000\$ để đầu tư thì tôi sẽ không cố dành nhiều thời gian cho họ.” Cũng có nghĩa là nếu bạn không có nhiều tiền thì hầu hết các nhà tư vấn tài chính sẽ không dành thời gian để cho bạn những lời khuyên thiết thực. Họ cũng cần kiếm tiền để nuôi sống gia đình và đầu tư cho quỹ tiền hưu của chính họ sau này nữa chứ.

Giả thiết mà tôi cực lực phản đối nhất chính là câu nói, “Đó gọi là sự rút tiền có hệ thống và cách này luôn đạt hiệu quả tốt.” Tôi cực lực phản đối giả thiết này bởi vì rất nhiều nhà tư vấn tài chính khác cùng có suy nghĩ như vậy. Rất nhiều (dù không phải tất cả) các nhà tư vấn tài chính luôn đặt giả thiết rằng thị trường sẽ luôn đi lên. Vì vậy, khi nhà tư vấn này nói, “Đó gọi là sự rút tiền có hệ thống và cách này luôn đạt hiệu quả tốt” thì đúng ra phải nói là, “Miễn thị trường chứng khoán đi lên, cách rút tiền này sẽ đạt hiệu quả tốt nếu bạn chọn đúng quỹ và có đủ tiền.” Với tôi, đó mới là một câu trả lời chính xác và thực tế.

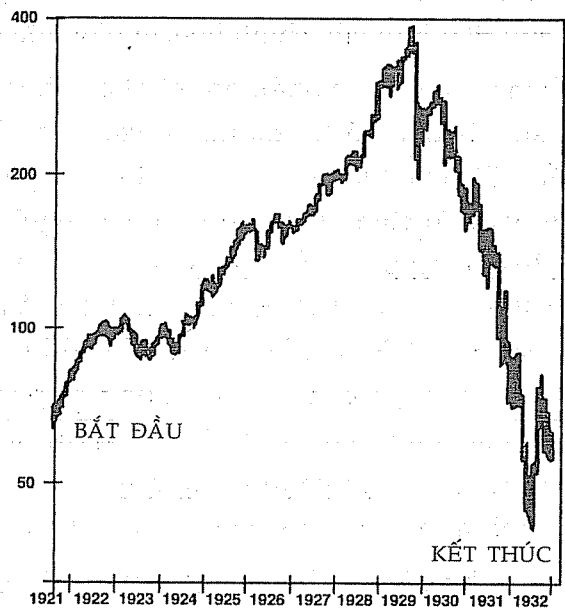
Bất kỳ một nhà đầu tư chuyên nghiệp nào từng bỏ thời gian để nghiên cứu về những biến động của thị trường đều biết rằng mọi thị trường đều có thể phát triển và có thể suy thoái. Một nhà đầu tư khôn ngoan sẽ không bao giờ đặt



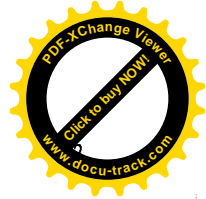
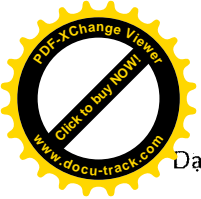
cước rằng thị trường luôn đi lên. Đáng tiếc là hàng triệu người lại đang làm như thế.

Trong cuốn *Dạy con làm giàu - Tập 3*, tôi có dùng một sơ đồ để diễn tả các giai đoạn khác nhau của thị trường. Dưới đây là sơ đồ thị trường chứng khoán Phố Wall khi trượt dốc vào năm 1929.

Áp dụng những giả thiết của nhà tư vấn tài chính trên, “Đó gọi là sự rút tiền có hệ thống và cách này luôn đạt hiệu quả tốt” vào những con số tương quan của năm 1929, ta sẽ thấy “hoạt động hiệu quả” là như thế nào!



Biểu đồ DJIA 1921 - 32

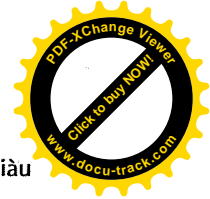
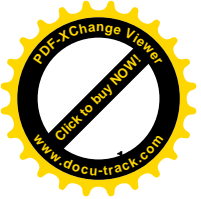


Các số liệu này được cung cấp bởi Hiệp hội Ibbotson. Giả sử bạn nghe lời nhà tư vấn tài chính trên áp dụng cách “rút tiền theo hệ thống”, mỗi năm rút ra 8% tiền quỹ, phần còn lại để tiếp tục đầu tư thì bạn sẽ “không bao giờ nghèo đi.” Đó chính là một giả thiết thường gặp trong ngành hoạch định tài chính.

Giả sử vào năm 65 tuổi, bạn có 1 triệu đôla và bạn đầu tư vào những công ty nằm trong danh sách S&P 500 Index, một nhóm các công ty lớn và ổn định. Giả sử thị trường vận động theo đúng tình hình thực tế năm 1929. Dưới đây sẽ là những gì xảy ra với quỹ tiền hưu của bạn, đã điều chỉnh lạm phát, trong những năm sau vụ sụp đổ năm 1929:

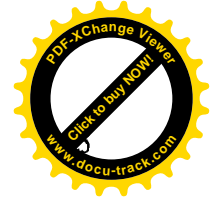
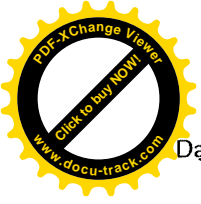
Cuối năm	Giá trị thay đổi (USD)	Giá trị cuối (USD)	Số tiền được sử dụng (USD)
1929	vừa nghỉ hưu	1.000.000	80.000
1930	(461.840)	487.719	39.017

Trước khi tiếp tục, tôi nghĩ tôi nên giải thích ý nghĩa các con số trên nhằm tránh gây hiểu lầm. Các số liệu năm 1930 cho thấy số tiền bị mất là 461.840\$ (dấu ngoặc đơn biểu thị con số tổn thất). Điều đó có nghĩa là số tiền còn lại trong tài khoản này chỉ là 487.719\$, so với giá trị ban đầu là 1.000.000\$. Vì người này nên rút ra 8% tiền quỹ để chi tiêu hàng năm nên ông ta sẽ có 39.017\$ (tức 8% của 487.719\$) để sinh sống trong năm 1931.



Cuối năm	Giá trị thay đổi (USD)	Giá trị cuối (USD)	Số tiền được sử dụng (USD)
1931	(294.797)	169.976	13.598
1932	(10.946)	162.166	12.973
1933	(63.407)	211.441	16.915
1934	(3.307)	187.389	14.991
1935	(98.267)	262.941	21.035
1936	(145.144)	382.564	30.607
1937	(291.789)	58.391	4.671
1938	(25.687)	81.632	6.531
1939	(601)	74.884	5.991
1940	(13.503)	54.826	4.386
1941	(10.592)	36.334	3.242
1942	(10.864)	40.530	2.935
1943	(18.644)	54.205	4.336
1944	(23.887)	72.196	5.776
1945	(70.339)	133.795	10.704
1946	(39.389)	70.858	5.669

Theo các số liệu trên, nếu một người thuộc thế hệ bùng nổ dân số có một kế hoạch hưu trí DC trị giá 1.000.000\$ vào năm ông 65 tuổi, và nếu diễn biến thị trường xảy ra theo đúng như những gì xảy ra sau vụ sụp đổ năm 1929 thì vào năm 80 tuổi, người này sẽ mất trắng 80% tổng số tiền mà ông dành dụm được. Thay vì có 80.000\$ sinh sống hằng năm thì vào năm 82 tuổi, ông sẽ chỉ còn 5.669\$ để sống một năm.

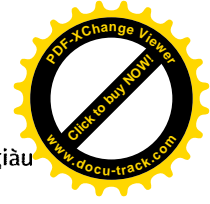
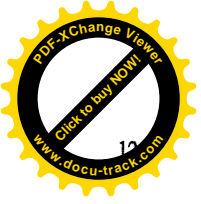


Đó là lý do tại sao câu nói của nhà tư vấn tài chính, “Đó gọi là sự rút tiền có hệ thống và cách này luôn đạt hiệu quả tốt” chỉ đúng trong trường hợp giả thiết thị trường luôn đi lên. Nếu thị trường không đi theo giả thiết đó thì chuyện gì sẽ xảy ra? Các nhà tư vấn sẽ trả lời thế nào với những người như cụ già nghỉ hưu kia trong vòng 10 hay 20 năm tới?

Rất nhiều công thức kế hoạch tài chính được thiết lập dựa trên giả thiết thị trường luôn đi lên. Để hàng triệu người được hạnh phúc, tôi cũng hy vọng giả thiết đó sẽ trở thành hiện thực. Tuy nhiên, hầu hết các nhà đầu tư khôn ngoan đều biết rằng trên thực tế, thị trường luôn có ba xu hướng cơ bản: đi lên, đi xuống và đi ngang (hay còn gọi là thị trường đứng).

Vấn đề là hầu hết các danh mục đầu tư hưu trí đều dựa trên giả thiết thị trường luôn đi lên trong một khoảng thời gian dài. Đó là lý do họ nói, “Đầu tư dài hạn.” Để đối phó với tính luôn biến động của thị trường, các nhà tư vấn tài chính thường đưa ra gợi ý “đa dạng hóa đầu tư.” Cũng cần nói rằng giải pháp này chỉ có hiệu quả trong trường hợp nhà đầu tư thật sự đầu tư dài hạn và anh ta không xui xẻo về hưu ngay khi thị trường đã lên đến đỉnh điểm, tức là lúc nó đang chuẩn bị đi xuống. Nếu không, mọi giả thiết đều trở thành ảo tưởng.

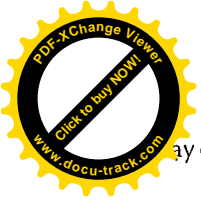
Từ bảng số liệu trên, bạn có thể thấy thị trường tăng rất mạnh vào năm 1936, thậm chí còn cao hơn cả năm 1929. Tuy nhiên, nếu hàng tháng người này đều rút tiền theo hạn định của luật pháp thì số tiền mà anh ta có được vẫn ít hơn



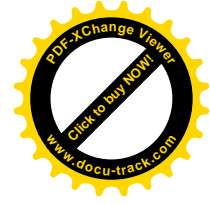
nhiều so với số tiền cần thiết để lợi dụng sự tăng trưởng thị trường vào năm 1936. Đây chính là điểm thiếu sót của điều luật đó. Nó khiến người nghỉ hưu không được bảo vệ khi thị trường trượt dốc, nhưng khi thị trường tăng trưởng mạnh thì cách rút tiền theo hệ thống chỉ cho phép họ rút ra một khoản giới hạn từ lợi nhuận thu được. Đối với một nhà đầu tư chuyên nghiệp thì con đường này quá nhiều rủi ro khi thị trường tuột dốc nhưng lại quá hạn chế lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng.

Do thị trường chứng khoán vận động theo ba xu hướng khác nhau và hầu hết các danh mục đầu tư chỉ hoạt động tốt khi thị trường đi lên nên điều này đồng nghĩa với việc hầu hết các danh mục đầu tư của một nhà đầu tư hạng trung sẽ chỉ hoạt động tốt với một trong ba hướng phát triển của thị trường. Người cha giàu từng bảo tôi, “Nhiều người trong chúng ta từng nghe nói đến trò bắn súng roulette của Nga. Trong trò chơi đó, một người cầm một khẩu súng ngắn (loại nòng sáu viên), nhét một viên đạn vào rồi xoay ổ đạn. Sau đó anh ta sẽ đưa súng bắn vào đầu mình với hy vọng nổ súng đúng vào ô trống đạn. Như vậy tỷ lệ ăn thua sẽ là 5:1 và họ có đến 5/6 cơ hội chiến thắng. Trong khi đó, với hầu hết các kế hoạch hưu trí đặt vào quỹ hỗ tương, một người sẽ có một khẩu súng loại nòng ba viên, với hai viên đạn trong ổ đạn. Tỷ lệ thất bại lên đến 2:3. Đây là một tỷ lệ quá sức mạo hiểm!”

Trên thực tế, sự đa dạng hóa đầu tư không phải là một biện pháp hữu hiệu để bảo vệ bạn trong một hệ thống đầy những thiếu sót - một hệ thống không hạn chế rủi ro khi thị



ay con làm giàu



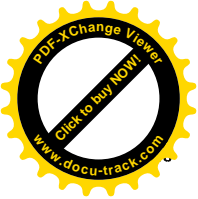
trường đi xuống nhưng lại hạn chế lợi nhuận khi thị trường đi lên. Điều đó có nghĩa là kế hoạch hưu trí của bạn có thể sẽ không thu đủ lợi nhuận để đáp ứng nhu cầu cuộc sống cho bạn nếu thị trường không đi đúng theo những giả thiết đã đặt ra.

Quả là sau năm 1929 thị trường có hồi phục nhưng thật sự nó đã trượt dốc suốt gần 25 năm. Đây có thể là một khoảng thời gian không dài so với toàn bộ tiến trình phát triển của thị trường, nhưng cần lưu ý rằng thị trường chỉ dao động trong khoảng từ năm 1929 đến 1932 đã lấy đi của bạn 80% tổng tài sản trong các danh mục đầu tư. Mất 80% tài sản mà bạn phải dành dụm cả đời chỉ trong hai năm thì hai năm đó quả là không ngắn. Dù nếu lấy bình quân cả quá trình vận động thì thị trường vẫn có xu hướng đi lên nhưng nếu bạn đang sống trong những năm thị trường đi xuống và hàng ngày ngồi nhìn số vốn đầu tư của mình từ từ bốc hơi thì đó quả là một điều đau khổ, dù bạn có biết chắc rằng thị trường rồi sẽ phục hồi trở lại.

NHỮNG THIẾU SÓT KHÁC

Trước khi kết thúc chương này, tôi muốn nói thêm về một số thiếu sót đã được đề cập hoặc chưa đề cập tới. Những thiếu sót này phát sinh do những giả thiết tiềm ẩn chưa được chất vấn.

1. Điều luật có cơ chế rút tiền bắt buộc. Điều này có thể dẫn đến nhiều vấn đề nghiêm trọng vào khoảng năm 2016. Năm 2016, số người Mỹ ở độ tuổi 70 ước tính là 2.282.887

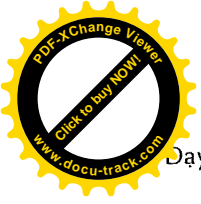


Dạy con làm giàu

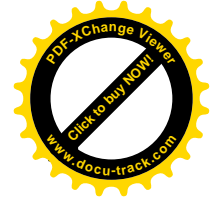
người và đến năm 2017, con số này sẽ tăng lên 2.928.818 người. Sự gia tăng này là do những người đầu tiên của thế hệ bùng nổ dân số bắt đầu lên đến 70 tuổi. Chỉ trong một năm số người trong độ tuổi 70 đã tăng thêm 700 ngàn người và vẫn sẽ tiếp tục tăng. Nghĩa là trong một năm, số người già tăng lên khoảng 30%. Con số này cho thấy thế hệ bùng nổ dân số sẽ gây ảnh hưởng rất lớn đến các kế hoạch hưu trí DC cũng như thị trường chứng khoán. Như đã nói ở trên, nếu mọi người bị buộc phải bán ra các cổ phiếu mà họ đang giữ thì thị trường khó có thể đi lên được. Điều này cũng giống như muốn đổ đầy nước vào bồn tắm mà lại đục nhiều lỗ dưới đáy bồn vậy. Chẳng mấy chốc, mọi người sẽ không còn muốn đổ đầy cái bồn đó nữa.

Khi có người hỏi vì sao lại có cơ chế rút tiền ép buộc như vậy thì câu trả lời rất đơn giản là do thuế vụ. Có vẻ như khi điều luật này được thông qua, Sở thuế muốn biết khi nào họ sẽ được trả tiền. Vì số tiền đầu tư vào một kế hoạch hưu trí DC được miễn thuế nên câu hỏi đặt ra là: Khi nào thì chính phủ mới có phần, khi nào số tiền đó được đánh thuế? Và chính phủ đặt ra câu trả lời: Khi bạn đạt 70 tuổi rưỡi.

2. Điều luật này không yêu cầu hệ thống giáo dục cung cấp đào tạo tài chính phù hợp. Chỉ số IQ tài chính cao là điều bắt buộc đối với bất kỳ ai tham gia thị trường đầu tư. Khi điều luật ERISA được thông qua, không ai yêu cầu các trường học phải bắt đầu dạy những kiến thức cơ bản về tài chính, những kiến thức cơ sở của trí thông minh tài chính cá nhân. Hầu hết mọi người đều cho rằng đầu tư luôn rất



Dạy con làm giàu

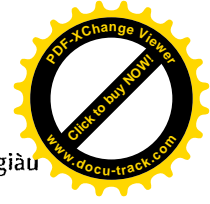
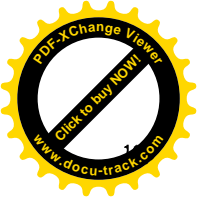


rủi ro, đơn giản là do họ chưa bao giờ được đào tạo những kiến thức tài chính cơ bản. Như người cha giàu nói, “Bất kỳ làm việc gì cũng rất nguy hiểm, dù chỉ là băng qua đường, nếu không ai dạy con điều đó.”

3. Không ai đặt câu hỏi những giả thiết tiềm ẩn. Những giả thiết trong các điều luật chủ yếu lại dựa vào các giả thiết khác, chứ không phải từ thực tiễn. Điều gì sẽ xảy ra nếu một người nghỉ hưu chợt nhận ra rằng những giả thiết mà nhà tư vấn tài chính của ông sử dụng để đưa ra lời khuyên vào 40 năm trước là không đúng? Các nhà tư vấn tài chính thì chỉ đơn giản đưa ra lời khuyên mà người nhận lời khuyên đó thì không bao giờ đặt câu hỏi. Chỉ đến khi vụ bê bối của công ty Enron xảy ra mới thức tỉnh mọi người cần phải đặt câu hỏi về mọi giả thiết trong một lời khuyên tài chính.

4. Quá nhiều quỹ hỗ tương. Ngày nay, số quỹ hỗ tương còn nhiều hơn gấp bội so với số công ty niêm yết. Điều này khiến nhà đầu tư khó phán đoán được quỹ nào hoạt động hiệu quả, quỹ nào không. Có nghĩa là một nhà đầu tư trung bình rất dễ chọn nhầm các quỹ đầu tư hoạt động không hiệu quả, những quỹ đầu tư không mang lại lợi nhuận cho kế hoạch hưu trí an toàn của họ.

5. Chi phí tiền hưu tăng nhanh. Việc ngày càng có nhiều quỹ hỗ tương tranh giành một lượng nhỏ các cổ phiếu của những công ty hoạt động tốt khiến giá các cổ phiếu này tăng vọt nhưng chỉ là giá ảo vì giá trị thực tế không đạt đến mức đó, điều này cũng có nghĩa là chi phí tiền hưu tiếp tục tăng.



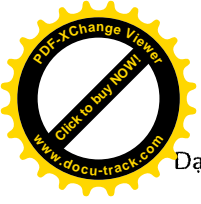
Đạy con làm giàu

6. Kế hoạch hưu trí DC không đảm bảo cho cuộc sống sau nghỉ hưu của bạn. Thị trường chứng khoán có thể sụp đổ khi mọi người đang nghỉ hưu, phá hủy những gì tích lũy được cũng như độ an toàn tài chính của người nghỉ hưu. Không có công việc, không còn thời gian, người nghỉ hưu phải làm lại tất cả từ đầu khi các quỹ này bị tổn thất nặng nề. Điều này xảy ra với rất nhiều nhân viên của công ty Enron, những người đặt hết toàn bộ tiền tích lũy của mình vào cổ phiếu của công ty. Và đây cũng chính là lý do tại sao đa dạng hóa đầu tư là một chiến lược cần thiết cho người có kiến thức tài chính hạn hẹp. Vấn đề của đa dạng hóa đầu tư là nó vẫn là một lựa chọn rất rủi ro và nhiều hạn chế.

7. Nhiều người lao động không bỏ tiền vào kế hoạch hưu trí của họ. Số liệu thống kê ở các công ty cho thấy chỉ có khoảng 50%, 20% hoặc 10% số người trong thế hệ bùng nổ dân số chịu để dành một số tiền đủ để cho giai đoạn về hưu của họ sau này. Điều đó có nghĩa là gánh nặng tài chính sẽ đặt lên vai thế hệ sau, cụ thể hơn, đó là con cái bạn.

Ngày 5-5-2002, tờ *Washington Post* đăng bài "Đầu tư cho kế hoạch 401(k) không phải dễ dàng", trong đó có đoạn:

Có rất ít dữ liệu về các quỹ hưu trí của người lao động - kế hoạch 401(k), IRA..., nhưng những thông tin thu được cho thấy nhiều người có lý do để lo ngại. Theo trung tâm nghiên cứu EBRI, năm 2000 có đến 44% tổng số người đầu tư theo kế hoạch 401(k) có chưa đến 10.000\$ tích lũy. Tiếp theo là khoảng 14% đạt được từ 10.000\$ đến 20.000\$.



Dạy con làm giàu



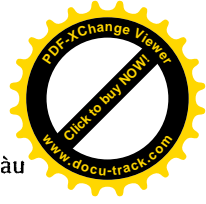
Sau đó bài báo này viết thêm:

Vì vậy, nếu người lao động không chịu tích lũy tiền hưu hoặc nếu các danh mục đầu tư gặp rủi ro thì rất có thể họ sẽ không còn gì để về hưu nữa.

Và theo nghiên cứu công bố tuần trước của Viện Chính sách Kinh tế, dường như điều lo ngại đó đang xảy ra. Nghiên cứu này, được tiến hành bởi giáo sư kinh tế Edward N. Wolf thuộc Đại học New York, cho thấy “tài sản sau nghỉ hưu” của tất cả những người sắp nghỉ hưu (ở độ tuổi 47-64), trừ một số viên chức giàu có, đều giảm đi từ năm 1983 đến năm 1998.

Một trong những lý do mà người lao động không bỏ tiền vào kế hoạch hưu trí DC là vì ngày nay mức thuế quá cao, chi phí sinh hoạt đắt đỏ, chi phí nuôi dạy con cái ngày càng tăng, và nhiều người đơn giản không nhận ra rằng thời gian, để đầu tư dài hạn, là rất cần thiết để một kế hoạch hưu trí hoạt động hiệu quả. Nếu người lao động không sớm bắt đầu để dành tiền thì vấn đề tiếp theo dưới đây của hệ thống này sẽ dẫn đến một vấn đề nghiêm trọng khác nữa.

8. Một kế hoạch hưu trí DC có thể không có tác dụng với những người lao động lớn tuổi. Nếu một người ở tuổi 45 hoặc già hơn mới bắt đầu dành tiền về hưu thì kế hoạch hưu trí DC sẽ không còn tác dụng nữa. Đơn giản là không có đủ thời gian cho kế hoạch này phát huy. Nếu một người bắt đầu kế hoạch hưu trí DC vào năm 45 tuổi hoặc hơn và không có đủ tiền để theo thì họ hoặc sẽ mất hết tiền lương hoặc sẽ phải bắt đầu lại từ đầu như các nhân viên của



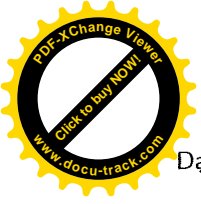
công ty Enron. Như vậy, kế hoạch hưu trí DC sẽ không có tác dụng gì cả.

Bài báo nói trên cũng viết:

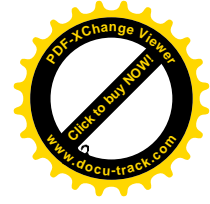
Nhưng hãy xem xét vấn đề sau: Giả sử một người nghỉ hưu có 600 ngàn đôla tiền tích lũy và dự tính mình cần 3000\$ tiền sinh hoạt hàng tháng và muốn duy trì mức sống đó (nghĩa là ông sẽ phải tăng dần mức rút tiền để đối phó với tình hình lạm phát). Nếu người này sống thêm 20 năm, tức là đến năm 85 tuổi, thì theo công thức tính của T. Rowe Price, cơ hội cạn tiền của ông sẽ là 3:10.

Rất nhiều người thuộc thế hệ bùng nổ dân số đến tận bây giờ mới phát hiện một vấn đề mà lẽ ra họ phải biết vào 25 năm trước. Trên thực tế, nhiều người trong số họ không chuẩn bị được đến 600 ngàn đôla cho cuộc sống sau nghỉ hưu. Dường như họ không còn thời gian nữa vì kế hoạch hưu trí DC không phải là một kế hoạch làm giàu nhanh. Nếu một người không còn thời gian nữa thì cho dù bạn có đa dạng hóa đầu tư trên toàn thế giới, mọi chuyện cũng chỉ tệ hại hơn mà thôi. Đa dạng hóa đầu tư là một chiến lược đầu tư phòng thủ và nếu bạn đã không còn thời gian thì chiến lược phòng thủ cũng chẳng ích gì.

9. Quá nhiều người tư vấn đầu tư trong khi bản thân họ không phải là nhà đầu tư. Rất nhiều nhà tư vấn tài chính bày kế hoạch đầu tư cho người khác trong khi bản thân họ lại không phải là một nhà đầu tư thực sự mà chỉ là những nhân viên “bán lời khuyên” đơn thuần. Quan trọng hơn cả, rất nhiều nhà tư vấn không thực sự hiểu rõ lời khuyên của họ có được kiểm chứng trên thị trường thực tế đầy biến



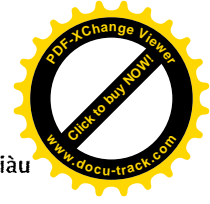
Dạy con làm giàu



động hay không. Nhiều nhà tư vấn cũng không biết liệu người nhận lời khuyên có thể dựa vào lời khuyên của họ để kiếm lợi nhuận hay không. Hơn nữa hầu hết các nhà tư vấn tài chính chỉ hiểu biết về một mảng đầu tư nhất định, ví dụ như cổ phiếu, bất động sản hay doanh nghiệp. Rất ít người được đào tạo toàn diện và có chứng chỉ để nói về các mảng đầu tư khác nhau. Cũng như Warren Buffett nói, “Đừng bao giờ hỏi một người thợ cắt tóc xem bạn có nên cắt tóc hay không.”

10. Liệu bạn có thể tiếp tục sống sau khi nghỉ hưu? Do ngày càng có nhiều người thuộc thế hệ bùng nổ dân số đến tuổi nghỉ hưu nên chúng ta sẽ thấy những giả thiết về kế hoạch hưu trí DC được kiểm chứng trong thực tế như thế nào. Trong khi kế hoạch này chủ yếu lo cho tiền hưu, tôi tự hỏi liệu nó có thể chu cấp cho những nhu cầu quan trọng khác hay không, ví dụ như các dịch vụ y tế. Câu hỏi của tôi là, “Sau khi nghỉ hưu liệu người nghỉ hưu có khả năng chi trả cho các dịch vụ y tế hay không?” Một người có thể giảm chi phí sinh hoạt, sống tằn tiện sau khi nghỉ hưu nhưng giá cả của các dịch vụ y tế thì ngày càng gia tăng. Chỉ trong năm 2000, chi phí y tế đã tăng lên 17%. Nói cách khác, trong khi nền kinh tế đi xuống thì chi phí y tế lại tăng lên. Điều lo ngại của tôi là trong tương lai gần, cái quyết định sống chết của một con người chính là khả năng thanh toán các chi phí chăm sóc sức khỏe và thuốc men. Tôi lo rằng hàng triệu người sẽ không đủ khả năng chi trả cho việc khám chữa bệnh bằng tiền hưu của mình.

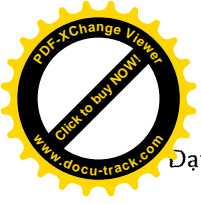
Vậy còn chăm sóc y tế và các tổ chức khám chữa bệnh



công thì sao? Nếu con số thống kê là chính xác thì các tổ chức khám chữa bệnh công của Mỹ đã phá sản toàn bộ. Nếu chính sách khám chữa bệnh công là nghĩa vụ quốc gia thì nhà nước sẽ phải tăng thuế để lấy lại chi phí. Mà khi thuế tăng thì các doanh nghiệp sẽ rút khỏi nước Mỹ, khiến chi phí đánh thuế đã cao lại càng thêm chồng chất.

Nếu một người muốn lên kế hoạch hưu trí DC thì họ phải bắt đầu từ rất sớm, chuẩn bị một số tiền đủ lớn để không chỉ duy trì cuộc sống mà còn để chi trả cho các dịch vụ y tế sau khi nghỉ hưu. Trong những năm sắp tới, rất nhiều người nghỉ hưu sẽ phải quyết toán toàn bộ các quỹ đầu tư của mình để chi trả cho việc khám chữa bệnh và duy trì cuộc sống. Câu hỏi đặt ra là: Khi nhà tư vấn tài chính nói với cụ già nghỉ hưu, “Đó gọi là sự rút tiền có hệ thống và cách này luôn đạt hiệu quả tốt” thì nhà tư vấn đó có bao gồm cả tiền khám chữa bệnh sau khi nghỉ hưu chưa? Nói cách khác, đằng sau những giả thiết của nhà tư vấn đó có gì? Liệu các nhà tư vấn có bao gồm cả chi phí y tế trong những giả thiết của mình không?

Chỉ trong vài năm tới, thị trường không chỉ chịu ảnh hưởng của việc hàng triệu người thuộc thế hệ bùng nổ dân số bắt đầu “rút tiền theo hệ thống”, đồng thời còn chịu áp lực do phải chi trả chi phí khám chữa bệnh cho họ nữa. Giả sử bạn có một quả cầu tiên tri, hãy thử nói về tương lai của một cụ già 75 tuổi với 500 ngàn đôla trong quỹ tiền hưu và chăm sóc y tế có hạn, và nếu đột nhiên ông cần 150 ngàn đôla để phẫu thuật ung thư, duy trì cuộc sống. Bạn thử nghĩ xem cụ già sẽ tiết kiệm tiền, không phẫu thuật hay sẽ rút

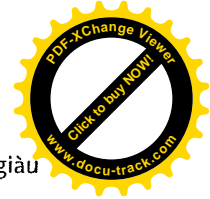
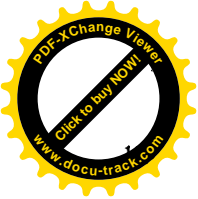


Đạy con làm giàu



hết 150 ngàn đôla từ quỹ hỗ tương để chi trả cho phí phẫu thuật đó? Cá nhân tôi nghĩ rằng sẽ có nhiều người thà bán tất cả cổ phiếu đầu tư để có tiền trị bệnh còn hơn. Nếu điều đó xảy ra thì thị trường chứng khoán sẽ ra sao? Liệu nó có tiếp tục đi lên không?

Rất nhiều nhà tư vấn tài chính đưa ra những lời khuyên mà chẳng ai có thể kiểm chứng được đúng hay sai. Nhưng trong tương lai gần, chúng ta sẽ thấy được những giả thiết về kế hoạch hưu trí này có thực sự tốt hay không. Chúng ta có thể thấy ngay liệu các giả thiết tài chính có qua được kiểm chứng trên thị trường thực đầy biến động và cuộc sống sau nghỉ hưu hay không bởi vì những giả thiết đó hoàn toàn dựa trên những số liệu tính theo bình quân thị trường luôn tăng.



Tại sao kế hoạch 401(k) không có ý nghĩa với một người chịu thuế thu nhập cao?

Diane Kennedy, CPA,

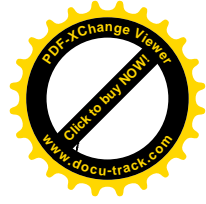
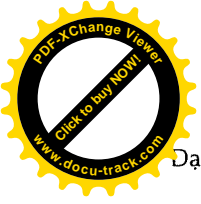
Chuyên viên tư vấn của Rich Dad,

Tác giả cuốn "Loopholes of the Rich"

Thông thường mọi người cho rằng những người chịu thuế thu nhập cao nên đóng một khoản tối đa vào kế hoạch 401(k) của mình. Điều này đúng bởi vì nó sẽ giảm khoản thu nhập chịu thuế của họ xuống (chi phí cho kế hoạch 401(k) được trích từ lương thu nhập cơ bản), nhưng nó cũng dẫn đến những rắc rối thuế vụ sau này.

Đầu tiên, trong kế hoạch 401(k) có một giả thiết tiềm ẩn là thu nhập của bạn sau này sẽ giảm. Hầu hết các nhà tư vấn tài chính đều đặt giả thiết là thu nhập của bạn sẽ giảm khi bạn nghỉ hưu. Nhưng có rất nhiều người tôi biết (chủ yếu là các khách hàng của tôi) đều có kế hoạch sẽ có nhiều tiền hơn khi họ về hưu. Với họ, việc kế hoạch hưu trí 401(k) sẽ đẩy lùi thời gian nộp thuế chẳng có ý nghĩa gì cả. Họ có nhiều tiền hơn tức là họ sẽ phải trả thuế cao hơn. Tại sao lại phải cố ý đẩy lùi thời gian trả thuế để trả thuế cao hơn như vậy?

Lý do thứ hai khiến kế hoạch 401(k) không có ý nghĩa với những người chịu thuế thu nhập cao là ở cách thức chúng ta trả thuế như thế nào. Có ba loại thuế thu nhập cơ bản: thu

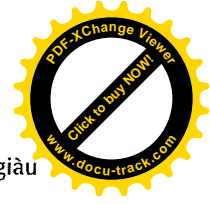
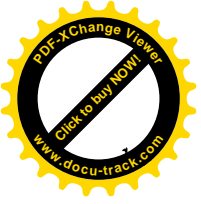


nhập lương cơ bản (bạn làm việc để kiếm tiền), thu nhập bị động (các quỹ đầu tư mang lại tiền cho bạn) và thu nhập đầu tư (các khoản đầu tư mang lại tiền cho bạn). Thu nhập đầu tư chủ yếu bắt nguồn từ lợi nhuận vốn, một loại thu nhập điển hình qua đầu tư. Thuế suất cao nhất cho loại này là 15% một năm. Trong khi đó, thuế thu nhập lương cơ bản lên đến 35% vào năm 2003.

Nếu bạn có các khoản đầu tư nằm ngoài kế hoạch 401(k) thì tỷ lệ thuế thu nhập của bạn vào khoảng 15% đến 20%. Nhưng nếu bạn cũng có các danh mục đầu tư kèm theo kế hoạch 401(k) thì thời gian đóng thuế thu nhập sẽ được đẩy lùi cho đến khi bạn rút khoản tiền này ra (khi bạn nghỉ hưu). Và khi đó, khoản tiền thu nhập qua đầu tư đáng lẽ chỉ phải chịu thuế 15% thì sau khi bạn nghỉ hưu, nó sẽ được tính như thu nhập lương cơ bản với thuế suất lên đến 35%.

Tệ hơn nữa, giả sử bạn chết đi khi quỹ kế hoạch hưu trí vẫn còn thì số tiền đó sẽ phải chịu thuế thu nhập cộng thêm thuế bất động sản lên đến gần 75%. Nghĩa là, nếu kế hoạch hưu trí của bạn bắt đầu với 100 ngàn đôla và sau đó lên đến 400 ngàn đôla thì sau khi mất, bạn sẽ chỉ còn 100 ngàn đôla để lại cho con cái. Như vậy, thu nhập ròng từ kế hoạch 401(k) (bằng 1/4 tổng tài sản) thực sự chỉ là con số 0.

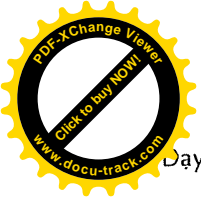
Nói cách khác, kế hoạch 401(k) và việc đẩy lùi thời hạn nộp thuế đến khi về hưu chỉ có lợi khi nó phù hợp với mục tiêu tương lai của bạn. Đừng quá bằng lòng với những lời khuyên sáo rỗng của những nhà tư vấn rập khuôn.



LIỆU NHỮNG GIẢ THIẾT TRÊN CÓ ĐÚNG KHÔNG?

Nhiều người so sánh luật ERISA với tên lừa đảo khét tiếng Ponzi. Hắn chuyên lừa mọi người đưa tiền cho mình và hứa sẽ trả với lãi suất cao ngất. Sau đó hắn lại tìm một nhóm người khác và làm tương tự. Hắn lấy tiền của nhóm thứ hai để trả cho nhóm thứ nhất như đã hứa. Nhóm thứ nhất thấy vậy sẽ nói với bạn bè mình và có thể họ sẽ trở thành nhóm thứ ba để cung cấp tiền trả cho nhóm thứ hai. Vì những gì đã làm mà Ponzi trở thành một cái tên được người ta sử dụng như tên của một tên cáo già chứ không phải một vị anh hùng. Khi người ta nói ai đó rơi vào một kế hoạch Ponzi nghĩa là người đó rất dễ bị dụ tin vào những điều quá tốt không có thật.

Tôi cho rằng rất nhiều người trong chúng ta tin và muốn tin vào những điều kỳ diệu như bà tiên, ông bụt hay thần hộ mệnh. Đó là lý do tại sao khi nhà tư vấn tài chính nói, “Đó gọi là sự rút tiền có hệ thống và cách này luôn đạt hiệu quả tốt” thì mọi người đều tin, mặc dù trong thâm tâm họ biết mọi chuyện có thể không diễn ra như vậy. Ponzi nắm rõ điểm yếu này của mọi người và đó cũng là lý do tại sao lại luôn luôn có những Ponzi mới dù Ponzi thực đã chết từ lâu. Tôi không nói điều luật ERISA giống kế hoạch lừa đảo của Ponzi, điều tôi muốn nói là cách mà mọi người tin rằng điều luật đó sẽ mang lại hiệu quả. Nó thực sự sẽ mang lại hiệu quả, miễn sao thị trường luôn tăng. Nếu giả thiết thị trường luôn tăng không đúng thì “giả thiết” thực ra cũng chỉ là những lời hoa mỹ dối trá.



Đạy con làm giàu

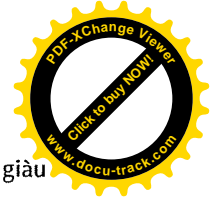
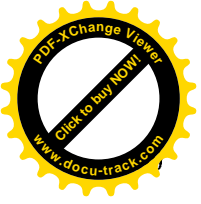


KHÍA CẠNH TÍCH CỰC

Về mặt lý luận, người cha giàu cho rằng điều luật ERISA được xây dựng trên những giá trị và lý luận xuất sắc. Vấn đề là nó chỉ đơn thuần phân tích dựa trên lý luận. Mà chúng ta đều biết rằng luôn có khoảng cách lớn giữa lý luận và thực tiễn.

Dựa trên những nghiên cứu về điều luật này, người cha giàu nhận thấy nó cũng có ý tưởng muốn mang lại lợi ích cho người lao động. Một người có kế hoạch hưu trí DB sẽ có một khoản tiền để dành cho cuộc sống sau khi nghỉ hưu nhưng họ sẽ chẳng có gì để lại cho con cái cả. Ví dụ một người nghỉ hưu ở tuổi 65 và mất ở tuổi 75 thì toàn bộ lợi nhuận nếu còn nằm trong quỹ lương sẽ bị ngừng chi trả và phần tài sản còn trong các quỹ đầu tư cũng sẽ đưa về cho công ty của ông. Nhưng nếu ông sử dụng kế hoạch hưu trí DC thì sau khi mất ở tuổi 75, nếu quỹ tiền hưu vẫn còn thì phần đó sẽ được chuyển cho gia đình người nghỉ hưu đã mất.

Cha ruột tôi cũng có một kế hoạch hưu trí DB và hầu như ông cũng chẳng còn gì để lại cho con cái. Ông có lương hưu giáo viên, một khoản tiền nhỏ do chính phủ cung cấp, giúp ông một khả năng tài chính nhất định cho chi tiêu hàng tháng nhưng khi ông mất đi thì không có gì để lại cho con cái cả. Nói cách khác, kế hoạch DB không phải là một khoản tiền có thể cho con cái thừa hưởng. Nếu cha tôi có kế hoạch hưu trí DC thì con cái ông sẽ được hưởng phần tài sản còn lại trong các danh mục đầu tư (nếu còn) sau khi

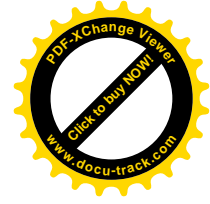
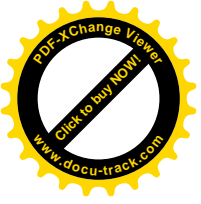


nộp thuế di sản. Theo lý luận thì kế hoạch hưu trí DC có những lợi ích mà kế hoạch hưu trí DB không có.

Do đó, ý nghĩa tích cực của kế hoạch hưu trí DC là cố gắng chia đều tài sản của Mỹ và thế giới đến tay người lao động. Và nếu xét về mặt lý luận thì kế hoạch hưu trí DC nên được phát huy vì tài sản thế giới sẽ được chia và xoay vòng cho mọi người.

Đương nhiên, đó là một ý tưởng lớn, một ý tưởng lớn về mặt lý luận. Trên thực tế thì 90% tài sản thế giới hiện đang nằm trong tay của 10% dân số. Tôi sẽ nói về lý do của điều này trong chương tới, một chương về những thiếu sót có thể phá vỡ nhiều thị trường chứng khoán nhưng lại mang đến 90% tài sản về tay 10% người khác.

Nếu bạn hiểu được và vượt qua những thiếu sót này thì bạn sẽ có cơ hội trở thành một người trong 10% dân số nắm giữ 90% tài sản của toàn thế giới đó.

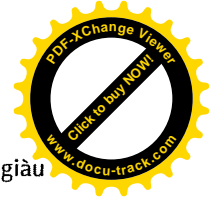
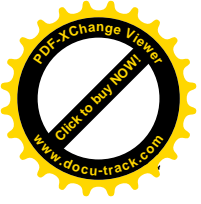


CHƯƠNG 6

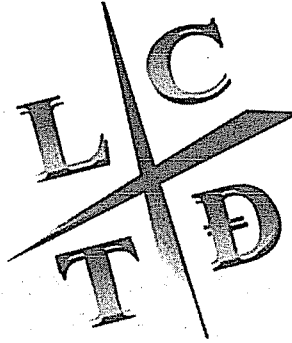
Chỉ mới bỏ tiền ra đầu tư không có nghĩa là trở thành nhà đầu tư

Trong tất cả những sai lầm của cái cách lương hưu, người cha giàu cho rằng cái sai lầm lớn nhất là nó buộc những người không phải là nhà đầu tư phải bỏ tiền đầu tư. Theo người cha giàu, nếu giả thiết rằng một thay đổi luật pháp sẽ thình lình biến người ta thành những chuyên gia đầu tư chỉ qua một đêm là một sai lầm lịch sử. Ông nói, “Với một người đã được lập trình từ lúc mới sinh để trở thành một nhân viên đi làm kiếm tiền thì làm sao trong phút chốc có thể biến người đó thành một nhà đầu tư biết chấp nhận rủi ro được? Một người tìm kiếm sự an toàn sẽ rất khó trở thành một nhà đầu tư chấp nhận rủi ro.” Theo người cha giàu, giả thiết này là một điều sai lầm lớn nhất trong hết thảy và cuối cùng sẽ dẫn đến sự sụp đổ thị trường chứng khoán nghiêm trọng nhất trong lịch sử.

Nếu đã từng đọc cuốn *Dạy con làm giàu - Tập 2*, hẳn bạn sẽ rất quen với biểu đồ sau:



Dạy con làm giàu



Với những người chưa quen với Kim Tứ Đồ hoặc chưa hề đọc cuốn sách đó, tôi sẽ giải thích ngắn gọn về biểu đồ trên như sau:

L tượng trưng cho người lao động

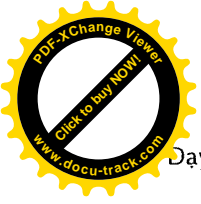
T tượng trưng cho những chủ doanh nghiệp tư nhân nhỏ

C tượng trưng cho những chủ doanh nghiệp lớn

Đ tượng trưng cho các nhà đầu tư

Có bốn cách để bạn kiếm tiền, hay có bốn nhóm người. Mỗi nhóm người có một cách nghĩ khác nhau về tiền và sự an toàn tài chính.

Người cha giàu nói, “Sai lầm lớn nhất của ERISA là họ cho rằng những người nhóm bên trái kim tứ đồ có thể dễ dàng chuyển thành người nhóm bên phải. Con người ở mỗi nhóm đều khác nhau, rất, rất khác nhau. Giả thiết rằng một người trong nhóm L có thể trở thành một nhà đầu tư trong nhóm Đ chỉ bởi vì luật pháp cho phép thay đổi... là một giả thiết ngớ ngẩn. Chỉ bằng một nét bút, người ta có thể thay

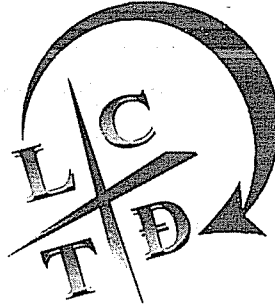


Đạy con làm giàu



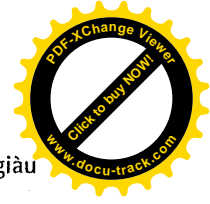
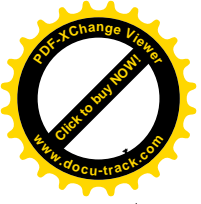
đổi luật pháp, nhưng người ta không thể làm như thế để thay đổi con người.”

Nói đơn giản, luật ERISA và những tu chính luật ERISA có những quy định bắt buộc như sau:



Họ đòi hỏi hàng triệu người lao động phải biến thành những nhà đầu tư chuyên nghiệp... và như chúng ta thấy, đó là một sự thay đổi rất lớn nhưng họ lại không phát triển một hệ thống giáo dục để hỗ trợ điều đó.

Hệ thống trường học của chúng ta đào tạo chủ yếu những người cho các nhóm L hoặc T, đó là lý do tại sao phần lớn mọi người đều thuộc nhóm L hoặc nhóm T. Cha ruột tôi, một quan chức giáo dục, lúc nào cũng nói, “Hãy đi học, hãy đạt điểm tốt, như vậy con mới có thể tìm được một công việc bảo đảm an toàn.” Nói cách khác, cha đang khuyên tôi nên tìm một nơi ẩn náu an toàn trong nhóm L. Mẹ tôi, biết rằng tôi muốn trở nên giàu có, thường nói, “Mẹ biết con muốn trở nên giàu có, vì vậy con hãy đi học trường y và làm bác sĩ.” Mẹ đang khuyên tôi tìm một nơi ẩn náu trong nhóm T, tức tự trở thành một nhân viên của chính

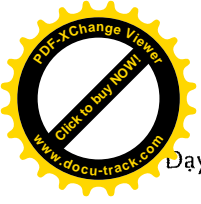


Dạy con làm giàu

minh. Tôi trả lời mẹ, “Có một vấn đề mẹ ạ, con làm sao đủ thông minh để làm bác sĩ, mẹ biết trình độ của con mà.” Một điểm ở đây là, nhóm T thường tượng trưng cho nhóm thông minh vì đó là nơi tập trung các bác sĩ, luật sư, kế toán, kỹ sư, v.v..., mặc dù bất cứ cấp độ chuyên nghiệp hay thông minh nào cũng có thể thuộc về bất kỳ một nhóm nào trong bốn nhóm. Nhóm T cũng có thể tượng trưng cho các chuyên gia, những người với một nghề nghiệp hoặc kỹ năng đặc biệt, và nó cũng tượng trưng cho hàng triệu chủ doanh nghiệp độc lập nhỏ.

Người cha giàu đào tạo cho tôi và con trai ông trở thành những người hoạt động trong nhóm C và D. Với những bạn đã đọc các cuốn sách trước đây của tôi, xin được nhắc lại rằng người cha giàu đã giao cho tôi và con trai ông làm hầu hết những việc có thể trong công việc kinh doanh của ông. Ông đã dạy chúng tôi cần bao nhiêu loại công việc để điều hành kinh doanh. Ông cũng chơi cờ tỷ phú với chúng tôi hàng giờ, dạy chúng tôi suy nghĩ như những nhà đầu tư. Một trong những lý do tại sao tôi từng có một việc làm bình thường chỉ trong vòng bốn năm đơn giản là vì người cha giàu đã dạy chúng tôi phải hoạt động ở bên phải kim tứ đồ chứ không phải bên trái.

Khi tôi còn là một cậu bé, người cha giàu từng bảo tôi “Người ta tham gia những nhóm khác nhau vì người ta khác nhau. Người vào nhóm L muốn sự an toàn. Đó là lý do tại sao hầu hết những người trong nhóm L, bất kể là một chủ tịch công ty hay một người tạp vụ, thường sẽ nói như nhau, ‘Tôi có một công việc bảo đảm an toàn, lương tháng



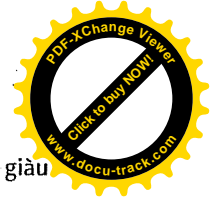
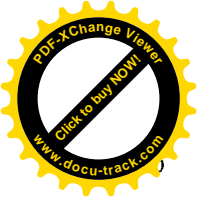
Đạy con làm giàu



ổn định và phúc lợi tốt.' Tính an toàn và bảo đảm có tầm quan trọng cao nhất với những người trong nhóm L. Thế giới của nhóm Đ, nhóm của những nhà đầu tư, không phải là nơi được xem như thế giới của an toàn và bảo đảm. Nó có thể như vậy nhưng sẽ không bao giờ là như vậy nếu không có sự đào tạo thích hợp."

Tôi muốn nhắc lại, có một sự khác nhau rất lớn giữa hai từ *bảo đảm* và *tự do*. Giải thích về sự khác nhau này, người cha giàu chỉ ra rằng những người trong nhóm L và T thường muốn có *sự bảo đảm*, đối với một nhân viên, đó là sự bảo đảm đến từ một việc làm, còn đối với một người nhóm T thì đó là sự bảo đảm khi bạn tự làm cho chính bạn, không phụ thuộc vào người khác. Những người bên phía C và Đ muốn tự do, vì vậy nên họ tập trung vào các tài sản mục tiêu của họ. Tôi nghĩ có thể bạn đang phản đối nếu bạn là người thuộc nhóm T, nhóm người nhìn chung là những người muốn làm việc cho chính mình. Nhưng trước khi phản đối, xin xét lại là hầu hết những người trong nhóm T đang tự do làm việc cho riêng họ, nhưng vấn đề là họ vẫn *phải làm việc, bất kể thích hay không*. Một người đích thực trong nhóm C hoặc Đ tự do không phải làm gì cả nhưng vẫn có tiền, và đó là sự khác nhau giữa các loại tự do.

Một ngày nọ, tôi tham dự một hội nghị đầu tư và nói chuyện với một chàng trai trẻ, tự nhận mình là một nhà đầu tư. Tôi hỏi anh ta lĩnh vực anh ta đã đầu tư là gì. Anh ta trả lời, "Tôi có một kế hoạch 401(k) ở công ty với danh mục đầu tư được đa dạng hóa và dĩ nhiên là cả đầu tư trái phiếu nữa."



Dạy con làm giàu

Tôi gật đầu và tự nhủ, “Phố Wall đã làm tốt việc giáo dục tài chính cho vị khách hàng trung thành này đấy chứ.” Không muốn làm anh vỡ mộng, tôi hỏi, “Thu nhập từ các hoạt động đầu tư của anh mỗi tháng được bao nhiêu?”

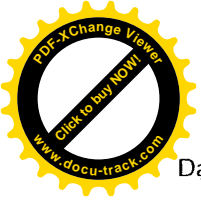
“Thu nhập?” anh đáp. “Tôi không có thu nhập từ đó. Hàng tháng tôi chuyển một phần thu nhập của tôi vào các công ty quỹ hỗ tương thông qua trừ lương trực tiếp.”

“Và anh nghĩ đến bao giờ anh mới nhận được một khoản thu nhập nào đó từ những hoạt động đầu tư này?” tôi hỏi.

“Ồ, năm nay tôi hai mươi bảy tuổi. Tôi định để tiền của tôi lớn dần lên mà không phải chịu thuế cho đến khi tôi về hưu, hy vọng là vào khoảng sáu mươi. Rồi tôi sẽ chuyển danh mục đầu tư vào một tài khoản tự quản lý và không phải tiếp tục đầu tư nữa. Ông xem, tôi đang đầu tư cho dài hạn.”

“Chúc mừng,” tôi bắt tay anh ta. “Chúc anh may mắn.”

Vấn đề ở đây là, chàng thanh niên này có thể đang đầu tư, nhưng tôi sẽ không gọi anh ta là một nhà đầu tư... ít nhất không xuất phát từ định nghĩa mà người cha giàu đã dùng khi đề cập đến Kim tứ đồ. Theo người cha giàu, các nhà đầu tư là những người thu tiền từ các khoản đầu tư của họ. Khi bạn bắt đầu thu tiền mới có thể nói là bạn đang đầu tư... nhưng cũng chưa hẳn bạn là một nhà đầu tư. Để chứng tỏ cho người cha giàu thấy tôi là một nhà đầu tư, tôi phải cho ông thấy rằng dòng lưu kim của tôi đang chảy vào... và đã ngừng chảy ra. Gần đây, hàng triệu người đầu tư vào các kế hoạch DC nhận ra rằng những đồng tiền họ bỏ ra



Đạy con làm giàu

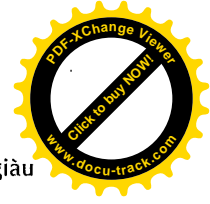
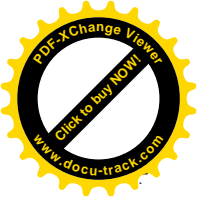


đầu tư đã chảy ra khỏi túi họ rồi lại đang chảy ra khỏi các kế hoạch hưu trí DC của họ... đó là lý do tại sao ngày nay có quá nhiều nhà đầu tư gục ngã. Có thể họ đã đầu tư nhưng họ chưa trở thành những nhà đầu tư thực thụ.

Trong hoạt động đầu tư, nhiều người rất giỏi việc làm cho đồng tiền chảy ra... nhưng rất ít người giỏi việc làm cho đồng tiền chảy vào... dù chính điều đó mới biến bạn thành một nhà đầu tư giỏi. Trong hoạt động đầu tư, hầu hết mọi người đều làm cho tiền chảy ra và gần như không có gì chảy ngược về lại. Sau khi luật ERISA được thông qua, hàng triệu người bắt đầu *đầu tư* nhưng không ai biết liệu họ có trở thành những *nhà đầu tư* hay không. Chỉ có thời gian mới có thể trả lời câu hỏi có bao nhiêu sự chuyển đổi từ nhóm L, T hoặc C sang nhóm D khi những ngày làm việc của họ đã qua đi.

Trong bộ phim *Jerry Maguire* có một dòng thoại kinh điển, “Cho tôi thấy tiền.” Các bạn tôi là những nhà đầu tư sùng sỏ cho rằng hàng chữ đó rất *thiên lương*, bởi vì họ biết bỏ tiền vào đầu tư không có nghĩa là khoản đầu tư đó sẽ mang lại tiền. Trong giới bạn bè tôi, một vụ đầu tư sẽ chưa hẳn là đầu tư cho đến khi số tiền đầu tư đó mang lợi nhuận trở về. Ngay bây giờ, đối với hàng triệu người, với những kế hoạch hưu trí DC, tiền đang chảy ra và hàng triệu người đang tự hỏi không biết nó có quay về hay không. Nhiều người gọi điện cho các nhà môi giới của mình và yêu cầu họ, “Cho tôi thấy tiền.”

Một buổi tối, vợ chồng tôi đi dự tiệc, bà chủ tiệc hỏi vợ tôi rằng cô ấy đang làm gì để sống. Kim trả lời đơn giản,



Dạy con làm giàu

“Tôi đầu tư bất động sản.” Đôi mắt bà chủ tiệc sáng lên và nói, “Tôi cũng vậy. Tôi và chồng tôi đã bắt đầu với một căn nhà nhỏ, đến khi giá lên thì bán đi. Chúng tôi đã làm như vậy ba lần và giờ hãy xem ngôi nhà của chúng tôi. Chúng tôi tiếp tục đầu tư vào bất động sản và ngày nay chúng tôi đã có một ngôi nhà khang trang.”

Tôi biết trong lòng mình, người bạn của chúng tôi nghĩ rằng bà ấy là một nhà đầu tư thực thụ... và về mặt kỹ thuật là như vậy. Nhưng trong giới bạn bè chúng tôi, bà ấy sẽ không được gọi là một nhà đầu tư bất động sản, mà sẽ được gọi là một *người sở hữu* nhà may mắn. Mặc dù bà có một ngôi nhà khang trang, nhưng vẫn có sự khác nhau rất lớn giữa một nhà đầu tư bất động sản đang sở hữu một ngôi nhà *làm hao tốn* 5.000\$ một tháng so với một nhà đầu tư bất động sản đang được *hưởng* một khoản thu nhập ròng 5.000\$ một tháng. Theo định nghĩa về nhóm đầu tư của chúng tôi, một nhà đầu tư bất động sản có được những khoản thu nhập hàng tháng từ tiền cho thuê nhà, tài sản thương mại, nhà kho, cao ốc văn phòng, v.v... Nói cách khác, bất chấp chúng tôi có làm việc hay không, chúng tôi vẫn có thể “cho họ thấy tiền”... đồng tiền đang đi vào.

SAI LẦM LỚN NHẤT TRONG HẾT THẢY

Thế thì tại sao người cha giàu cảm thấy những người trong nhóm L bị buộc phải vào nhóm Đ là một sai lầm lớn nhất trong hết thảy? Một lần nữa, câu trả lời là vì họ có những tính cách hoàn toàn khác nhau. Một người ở nhóm L hoặc T làm việc vì *tiền* còn người ở nhóm C và Đ làm việc để xây